

BÁO CÁO

kết quả tổng kết thực tiễn quá trình lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng và phát triển văn hóa, con người Bắc Giang giai đoạn 2010 - 2023

Phần MỞ ĐẦU

1. Khái quát chung về vị trí, vai trò của văn hoá, con người

Văn hóa là một khái niệm mang nội hàm rộng lớn, phong phú và đa dạng. Đến nay, trên thế giới có hàng trăm định nghĩa khác nhau về văn hoá. Năm 2002, trong tuyên bố chung của UNESCO về tính đa dạng văn hóa, đã đưa ra định nghĩa: “*Văn hóa nên được đề cập đến như là một tập hợp của những đặc trưng về tâm hồn, vật chất, tri thức và xúc cảm của một xã hội hay một nhóm người trong xã hội và nó chứa đựng, ngoài văn học và nghệ thuật, cả cách sống, phương thức chung sống, hệ thống giá trị, truyền thống và đức tin*”. Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng khẳng định: “*Vì lẽ sinh tồn cũng như mục đích của cuộc sống, loài người mới sáng tạo và phát minh ra ngôn ngữ, chữ viết, đạo đức, pháp luật, khoa học, tôn giáo, văn học, nghệ thuật, những công cụ sinh hoạt hằng ngày về mặc, ăn, ở và các phương thức sử dụng. Toàn bộ những sáng tạo và phát minh đó tức là văn hóa*”. Như vậy, có thể hiểu: Văn hóa là hệ thống giá trị vật chất và tinh thần do lao động của con người sáng tạo ra, được cộng đồng khẳng định tích lũy lại, tạo ra bản sắc riêng của từng tộc người, từng cộng đồng, xã hội. Văn hóa có vai trò đặc biệt quan trọng đối với sự tồn tại và phát triển của mỗi quốc gia, dân tộc; trong hình thành nhân cách con người và bản sắc, cốt cách dân tộc. Mỗi quốc gia, dân tộc muốn phát triển bền vững phải gắn tăng trưởng kinh tế, ổn định chính trị - xã hội với xây dựng, phát triển văn hóa, con người. Trong giai đoạn hiện nay, vai trò của văn hóa ngày càng được các quốc gia đề cao, coi trọng. Văn hóa trở thành một trụ cột của phát triển bền vững, là động lực của quá trình phát triển, là nhân tố phát huy sức mạnh tổng hợp quốc gia. Trong xây dựng và phát triển văn hóa phải coi trọng yếu tố con người, vì con người với tư cách là chủ thể xã hội đóng vai trò quyết định trong quá trình phát triển. Con người là nguồn lực quan trọng, quy tụ mọi sức mạnh, quyết định sự tồn vong hay hưng thịnh của các quốc gia, dân tộc và là chủ thể sáng tạo ra văn hóa, đem lại cho văn hóa những giá trị đích thực, tạo nên tăng tinh thần vững chắc để đồng hành cùng kinh tế, chính trị, xã hội thúc đẩy đất nước phát triển bền vững.

Trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam, bên cạnh những chủ trương, đường lối xây dựng hệ thống chính trị và phát triển kinh tế - xã hội, Đảng ta luôn quan tâm và đánh giá cao vai trò, vị trí của văn hóa đối với sự

nghiệp xây dựng và bảo vệ đất nước, xây dựng con người mới xã hội chủ nghĩa. Năm 1943, trong Đề cương văn hóa Việt Nam, Đảng ta đã xác định: Văn hóa là một trong ba mặt trận (chính trị, kinh tế, văn hóa) mà ở đó người cộng sản phát động và lãnh đạo cách mạng chính trị và cách mạng văn hóa. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã xác định văn hóa là một trong 4 lĩnh vực quan trọng của đời sống xã hội. Người chỉ rõ *“Trong công cuộc kiến thiết của nước nhà có bốn vấn đề phải chú ý đến, cũng phải coi trọng ngang nhau: Chính trị, kinh tế, xã hội, văn hóa, nhưng văn hóa là kiến trúc thượng tầng”*¹. Tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc tháng 11/1946, Người đưa ra luận điểm *“Văn hóa soi đường cho quốc dân đi”* và luận điểm này đã trở thành nguyên tắc chỉ phối, có ý nghĩa lâu dài, là *“sợi chỉ đỏ”* xuyên suốt quá trình xây dựng, phát triển văn hóa Việt Nam trong công cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Trong thời kỳ đổi mới toàn diện đất nước, vai trò, vị trí của văn hóa và con người ngày càng được Đảng, Nhà nước khẳng định, coi trọng. Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước xác định: *“Văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, là mục tiêu, động lực phát triển bền vững đất nước. Văn hóa phải được đặt ngang hàng với kinh tế, chính trị, xã hội”, “Phát triển văn hóa vì sự hoàn thiện nhân cách con người và xây dựng con người để phát triển văn hóa. Trong xây dựng văn hóa, trọng tâm là chăm lo xây dựng con người có nhân cách, lối sống tốt đẹp, với các đặc tính cơ bản: yêu nước, nhân ái, nghĩa tình, trung thực, đoàn kết, cần cù, sáng tạo”*. Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng tiếp tục khẳng định vị trí, vai trò quan trọng của văn hóa, con người đối với sự phát triển nhanh và bền vững đất nước trong giai đoạn hiện nay, Đảng xác định một trong 12 định hướng phát triển đất nước giai đoạn 2021 - 2030 là: *“Phát triển con người toàn diện và xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc để văn hóa thực sự trở thành sức mạnh nội sinh, động lực phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc...”*. Trong bài phát biểu chỉ đạo tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc (ngày 24/11/2021), Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tiếp tục khẳng định: *“Văn hóa là hồn cốt của dân tộc. Văn hóa còn, dân tộc còn”*. Điều đó đã nói lên tầm quan trọng và vai trò của văn hoá đối với sự tồn tại và phát triển của mỗi quốc gia, dân tộc.

2. Sự cần thiết nghiên cứu, tổng kết thực tiễn

Bắc Giang là vùng đất cổ, ở vị trí giao thoa, chuyển tiếp giữa miền núi và đồng bằng, giữa hai miền văn hóa Việt cổ và văn hóa các dân tộc thiểu số vùng Đông Bắc. Hội tụ đầy đủ các vùng sinh thái, đồng bằng, trung du và miền núi, Bắc Giang vừa có sắc thái văn hóa của vùng văn hóa Kinh Bắc vừa có sắc thái văn hóa các dân tộc thiểu số như: Tày, Nùng, Dao, Sán Dìu, Sán Chí, Hoa, Cao

¹ Hồ Chí Minh: *Về văn hóa*, Bảo tàng Hồ Chí Minh, Hà Nội, 1997, tr. 11

Lan,... Là mảnh đất “phên dậu” bảo vệ kinh thành Thăng Long - Đông Đô - Hà Nội, Bắc Giang đã có nhiều đóng góp to lớn trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Đây là vùng đất “địa linh nhân kiệt”, hàm chứa nhiều giá trị truyền thống lịch sử, văn hóa, anh hùng cách mạng và cũng là quê hương của nhiều danh nhân, chí sĩ yêu nước, nhân sĩ trí thức nổi tiếng. Những yếu tố về lịch sử, văn hoá, điều kiện địa lý, địa hình và sự cộng cư của nhiều thành phần dân tộc đã tạo cho Bắc Giang có một nền văn hóa đa dạng, phong phú và đậm đà bản sắc; vừa mang những giá trị văn hóa, phẩm chất cao quý của con người Việt Nam vừa mang những nét đặc trưng của văn hoá, con người Bắc Giang.

Trong những năm qua, tỉnh Bắc Giang đã phát huy những tiềm năng, lợi thế, tận dụng tốt thời cơ đẩy mạnh phát triển, đạt nhiều kết quả quan trọng, toàn diện trên các lĩnh vực. Bắc Giang đã trở thành một trong những điểm sáng về phát triển kinh tế của cả nước, những năm gần đây, tốc độ tăng trưởng, thu hút đầu tư, kim ngạch xuất nhập khẩu đều ở nhóm đầu cả nước², cùng với đó kết cấu hạ tầng từng bước được đầu tư xây dựng, cơ bản đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội; các khu, cụm công nghiệp có bước phát triển mạnh đã thu hút, tạo nhiều cơ hội việc làm cho người lao động trong và ngoài tỉnh. Đời sống Nhân dân được nâng cao rõ rệt. Những yếu tố thuận lợi nêu trên đã tác động tích cực đến việc xây dựng và phát triển văn hóa, con người Bắc Giang trong thời kỳ hội nhập quốc tế.

Tuy nhiên, bên cạnh những thuận lợi cũng xuất hiện nhiều khó khăn, thách thức: Tác động của quá trình toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế và mặt trái kinh tế thị trường, sự phát triển của công nghệ, internet, mạng xã hội đã ảnh hưởng trực tiếp đến một bộ phận Nhân dân, nhất là thanh, thiếu niên; xuất hiện tâm lý sùng ngoại, thực dụng cá nhân, phai nhạt giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc; việc xâm nhập ngày càng nhiều các sản phẩm văn hóa độc hại, các tệ nạn xã hội dưới nhiều hình thức khác nhau ảnh hưởng tiêu cực đến môi trường văn hóa lành mạnh. Tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong một bộ phận cán bộ, đảng viên đã ảnh hưởng tiêu cực đến đời sống tinh thần của xã hội; quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa, đô thị hóa diễn ra nhanh chóng, các chương trình, dự án kinh tế tác động làm ảnh hưởng, thay đổi yếu tố văn hóa truyền thống; sự phân hóa giàu nghèo, phân tầng xã hội; chênh lệch trong mức hưởng thụ văn hóa giữa các vùng, miền, đối tượng ngày càng lớn...

Xuất phát từ thực tế trên, đặt ra yêu cầu về nhiệm vụ xây dựng và phát triển văn hóa, con người Bắc Giang trong thời kỳ mới, ngày 13/5/2022, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch số 54-KH/TU về chỉ đạo nghiên cứu, tổng kết thực tiễn trên một số lĩnh vực của tỉnh từ nay đến năm 2025, trong đó, có nghiên cứu, tổng kết thực tiễn “Quá trình lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện xây dựng văn hóa, con người Bắc Giang từ năm 2010 đến nay; bài học kinh nghiệm và đề xuất một số nhiệm vụ, giải pháp trong thời gian tới”, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

² Tốc độ tăng trưởng GRDP 10 năm gần đây của tỉnh tăng bình quân 13,7%/năm, trong đó năm 2023 tốc độ tăng trưởng đạt 13,45%, đứng thứ nhất cả nước

3. Mục tiêu và nhiệm vụ nghiên cứu, tổng kết thực tiễn

3.1. Mục tiêu

Nhằm đánh giá toàn diện quá trình lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và kết quả việc triển khai thực hiện các quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực văn hóa, xây dựng con người Việt Nam trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2010 - 2023; đồng thời, chỉ rõ những hạn chế, tồn tại và nguyên nhân; rút ra được các bài học kinh nghiệm; các vấn đề thực tiễn đang đặt ra đối với tỉnh Bắc Giang để đề xuất phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện trong thời gian tới, để văn hoá, con người Bắc Giang thực sự là nền tảng tinh thần, động lực, sức mạnh nội sinh thúc đẩy sự phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh, sớm đưa Bắc Giang trở thành tỉnh công nghiệp theo hướng hiện đại vào năm 2030.

3.2. Nhiệm vụ

Đánh giá tổng thể, toàn diện kết quả 13 năm (2010 - 2023) thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, văn bản chỉ đạo của Đảng, Nhà nước, của Tỉnh ủy, UBND tỉnh về lĩnh vực văn hóa, xây dựng con người Bắc Giang.

Đánh giá kết quả đạt được, chỉ rõ những hạn chế, yếu kém, nguyên nhân của những hạn chế, yếu kém; rút ra được các bài học kinh nghiệm; nhận diện các thời cơ, thách thức và những vấn đề đang đặt ra; đề xuất phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp trong thời gian tới. Phát hiện những mô hình mới, cách làm hay có thể áp dụng và nhân rộng, lan tỏa.

Đề xuất, kiến nghị đối với Trung ương và Tỉnh ủy trong xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước trong giai đoạn mới.

Tổ chức hội thảo, lấy ý kiến của các sở, ban, ngành, cơ quan, đoàn thể tỉnh, các huyện, thành phố; các chuyên gia, nhà khoa học, nhà quản lý văn hoá của Trung ương và địa phương đối với việc đánh giá kết quả và đề xuất các phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp trong thời gian tới.

4. Đối tượng, phạm vi, phương pháp nghiên cứu, tổng kết thực tiễn

4.1. Đối tượng

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác xây dựng và phát triển văn hóa, con người Bắc Giang.

- Công tác chỉ đạo, triển khai thực hiện của HĐND, UBND tỉnh, các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Bắc Giang.

- Công tác tổ chức thực hiện của các cơ quan, đơn vị từ tỉnh đến cơ sở về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Bắc Giang.

4.2. Phạm vi, thời gian nghiên cứu

- Phạm vi nghiên cứu: Trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

- Thời gian nghiên cứu: Từ năm 2010 đến hết tháng 12/2023.

4.3. Phương pháp nghiên cứu

Sử dụng các phương pháp nghiên cứu: Khảo sát, phân tích, tổng hợp, thống kê, xin ý kiến chuyên gia.

Phần thứ Nhất

KẾT QUẢ CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO, TRIỂN KHAI THỰC HIỆN XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN VĂN HÓA, CON NGƯỜI BẮC GIANG GIAI ĐOẠN 2010 - 2023

I- CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO, TỔ CHỨC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam của tỉnh Bắc Giang

Thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận³ quan trọng của Đảng về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam và căn cứ vào tình hình thực tiễn của địa phương; Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bắc Giang đã tích cực chủ động trong lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng, ban hành các chủ trương, biện pháp, các chương trình hành động, kế hoạch triển khai thực hiện việc xây dựng và phát triển văn hóa, con người Bắc Giang đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững. Trong giai đoạn 2010 - 2023, đã ban hành 48 văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, định hướng việc xây dựng và phát triển văn hóa, con người Bắc Giang như: Chương trình hành động số 75-CT/TU ngày 20/4/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước; Kế hoạch số 57-KH/TU ngày 31/8/2010 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tổ chức thực hiện Chỉ thị số 46-CT/TW ngày 27/7/2010 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về “Chống sự xâm nhập của các sản phẩm văn hóa độc hại gây hủy hoại đạo đức xã hội” trên địa bàn tỉnh; Kết luận số 239-KL/TU ngày 14/10/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về kết quả tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận các quan niệm xã hội hiện nay về “Chân, Thiện, Mỹ”, “Đức và Tài”; giải pháp thúc đẩy phát triển các giá trị tích cực và ngăn chặn những xu thế tiêu cực trong đời sống xã hội hiện nay ở tỉnh Bắc Giang; Nghị quyết số 44-NQ/TU ngày 30/3/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển du lịch tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2016 - 2020, Nghị quyết số 112-NQ/TU ngày 15/6/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển du lịch giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030,...

³ Nghị quyết số 03-NQ/TW ngày 16/7/1998 của Hội nghị lần thứ 5 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VIII về “Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc”; Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 16/6/2008 của Bộ Chính trị về “Tiếp tục xây dựng và phát triển văn học nghệ thuật trong thời kỳ mới”; Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI; Kết luận số 76-KL/TW ngày 4/6/2020 của Bộ Chính trị; Chỉ thị số 46-CT/TW ngày 27/7/2010 của Ban Bí thư khóa X về “Chống sự xâm nhập của các sản phẩm văn hóa độc hại gây hủy hoại đạo đức xã hội”; Chỉ thị số 41-CT/TW ngày 05/02/2015 của Ban Bí thư khóa XI về việc “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý và tổ chức lễ hội”,...

Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh các nhiệm kỳ vừa qua đều xác định rõ vai trò, tầm quan trọng của việc xây dựng và phát triển văn hóa, con người Bắc Giang, đồng thời đưa ra các định hướng, mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp về xây dựng, phát triển văn hóa, con người Bắc Giang toàn diện, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và có sự điều chỉnh phù hợp với tình hình thực tiễn. Cụ thể, về mục tiêu tổng quát: Đại hội XVII xác định “*Phát triển toàn diện các lĩnh vực kinh tế, giáo dục, y tế, văn hoá, xã hội*”; Đại hội XVIII, XIX xác định “*Các lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hóa, xã hội phát triển toàn diện thuộc nhóm tiên tiến của cả nước*”. Về một số chỉ tiêu chủ yếu, Đại hội XVII đề ra “*80% hộ được công nhận gia đình văn hóa; 60-65% làng, bản, khu phố được công nhận làng văn hóa*”; Đại hội XVIII, mỗi chỉ tiêu trên được nâng lên thêm 5%, bổ sung chỉ tiêu “*Tỷ lệ cơ quan văn hóa đạt 85%. Tỷ lệ xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới; phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị đạt 35 - 40%. Khách du lịch đến tỉnh năm 2020 đạt trên 01 triệu lượt*”; Đại hội XIX nâng lên “*Tỷ lệ xã đạt chuẩn nông thôn mới đạt 84,8%; tỷ lệ phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị đạt 85%*”; bổ sung chỉ tiêu “*90% xã có đầy đủ các thiết chế văn hóa, thể thao cấp thôn, cấp xã*”. Về nhiệm vụ và giải pháp tại Đại hội XVII đề ra “*Chăm lo phát triển sự nghiệp văn hóa, thể thao*”, “*xây dựng nếp sống văn minh*”; Đại hội XVIII là “*Xây dựng đời sống văn hóa, môi trường văn hóa lành mạnh; xây dựng con người Bắc Giang phát triển toàn diện*”; Đại hội XIX là “*Xây dựng đời sống văn hóa, môi trường văn hóa lành mạnh; xây dựng con người Bắc Giang phát triển toàn diện. Gắn kết chặt chẽ, đồng bộ giữa phát triển kinh tế với phát triển văn hóa. Phát triển thể thao toàn diện, cả thể thao quần chúng và thể thao thành tích cao*”.

Nhiệm vụ xây dựng và phát triển văn hóa, con người Bắc Giang cũng được cụ thể hóa trong các mục tiêu, nhiệm vụ của Quy hoạch tỉnh Bắc Giang thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, đó là “*Phát triển hài hòa giữa kinh tế với văn hóa, xã hội, bảo vệ môi trường, bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học, thích ứng với biến đổi khí hậu*”; “*Phát huy tối đa nhân tố con người để đảm bảo cho sự phát triển bền vững. Xây dựng chính sách để khuyến khích, phát huy tinh thần cống hiến, hướng vào nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân*”. Từ đó đưa ra mục tiêu đến năm 2030 “*Các lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hóa, xã hội được phát triển toàn diện và thuộc nhóm tiên tiến của cả nước; đời sống vật chất, tinh thần và môi trường sống của Nhân dân được nâng lên; mở rộng hợp tác, hội nhập ngày càng sâu rộng với thế giới*”. “*Chỉ số phát triển con người HDI đạt 0,85*”. Đến năm 2050 “*Bắc Giang là tỉnh công nghiệp hiện đại, phát triển toàn diện, bền vững. Giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, con người Bắc Giang*”.

Căn cứ các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, văn bản chỉ đạo của Đảng, Nhà nước, của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về xây dựng văn hóa, con người Việt Nam, các cấp, các ngành, các địa phương trong tỉnh đã tích cực triển khai thực hiện. Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân về vai trò, vị trí của văn hóa; triển khai xây dựng, thực hiện các cơ chế chính sách, nhiệm vụ, giải pháp xây

dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam trên địa bàn tỉnh. Chú trọng hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về văn hóa, trong đó, HĐND, UBND tỉnh đã cụ thể hóa bằng nhiều chỉ thị, nghị quyết, kế hoạch, quyết định, đề án, đề tài, dự án,... (*giai đoạn 2010 - 2023, HĐND tỉnh ban hành 12 văn bản, UBND tỉnh ban hành 88 văn bản*) nhằm tạo cơ sở pháp lý xây dựng và phát triển văn hóa, con người Bắc Giang. Các ngành, các địa phương trong tỉnh đều xây dựng và ban hành chương trình, kế hoạch phù hợp với tình hình, điều kiện của địa phương, đơn vị. Gắn thực hiện nhiệm vụ xây dựng và phát triển văn hóa, con người Bắc Giang với thực hiện công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng và việc học tập và làm theo tư tưởng đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh. Hằng năm, kiểm điểm đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội của địa phương, đơn vị gắn với việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ xây dựng và phát triển văn hóa, con người Bắc Giang.

UBND tỉnh đã thành lập các Ban Chỉ đạo⁴ để triển khai thực hiện các chương trình, nghị quyết, kết luận quan trọng của Trung ương và nhiệm vụ của tỉnh về xây dựng và phát triển văn hoá, con người Việt Nam, do đồng chí Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch UBND tỉnh làm Trưởng ban và đại diện lãnh đạo các cơ quan, địa phương là thành viên. Ban Chỉ đạo đã chỉ đạo các ngành, địa phương bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm của chương trình, nghị quyết, kết luận, kế hoạch để tổ chức thực hiện, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra; định kỳ Ban Chỉ đạo tổ chức kiểm điểm tiến độ, thực hiện sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện, tham mưu báo cáo Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, UBND tỉnh đề kịp thời chỉ đạo, hướng dẫn, tháo gỡ các vướng mắc và định hướng giải pháp cho thời gian tiếp theo.

2. Công tác quán triệt, tuyên truyền

Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy luôn chú trọng chỉ đạo và thực hiện nghiêm túc việc phổ biến, quán triệt, tuyên truyền các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng về văn hóa. Năm 2014, ngay sau khi Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) ban hành Nghị quyết số 33-NQ/TW, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bắc Giang đã ban hành Kế hoạch số 69-KH/TU ngày 17/7/2014 về nghiên cứu, quán triệt Nghị quyết trong toàn Đảng bộ tỉnh và tổ chức Hội nghị nghiên cứu, quán triệt Nghị quyết đến đội ngũ cán bộ chủ chốt của tỉnh; chỉ đạo các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy xây dựng kế hoạch và tổ chức hội nghị học tập, nghiên cứu, quán triệt. Năm 2021, Hội nghị Văn hóa toàn quốc (trực tiếp và trực tuyến) triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng do đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng chủ trì và có bài phát biểu quan trọng; Tỉnh ủy Bắc Giang đã chỉ đạo bố trí các điểm cầu từ cấp tỉnh đến cấp xã để tham dự. Sau Hội nghị, công tác tuyên truyền, quán triệt, triển khai thực hiện

⁴ Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và công tác gia đình tỉnh; Ban Chỉ đạo “Nghiên cứu, tổng kết thực tiễn quá trình lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện xây dựng văn hóa, con người Bắc Giang từ năm 2010 đến nay; bài học kinh nghiệm và đề xuất một số nhiệm vụ, giải pháp trong thời gian tới; Ban Chỉ đạo xây dựng xã hội học tập tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2030; Ban Chỉ đạo đổi mới giáo dục và đào tạo tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021- 2025,...

Kết luận hội nghị được tiến hành kịp thời, hiệu quả. Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo triển khai, thực hiện kết luận gắn với việc thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Công tác tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh về lĩnh vực văn hoá, con người Bắc Giang được các cấp, các ngành, các địa phương quan tâm, tiến hành thường xuyên, với nhiều hình thức đa dạng, phong phú, phù hợp; đã tận dụng phát huy được lợi thế của internet, mạng xã hội trong tuyên truyền, quảng bá về văn hóa, con người Bắc Giang tới đông đảo Nhân dân trong và ngoài nước. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã chỉ đạo tổ chức tuyên truyền nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương⁵ tại các hội nghị báo cáo viên cấp tỉnh, hội nghị giao ban văn hóa-văn nghệ, báo chí hàng quý; tuyên truyền qua bản tin sinh hoạt chi bộ, bản tin phục vụ lãnh đạo và báo cáo viên, tuyên truyền viên của tỉnh. Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh thường xuyên tuyên truyền thực hiện lồng ghép trong các hội nghị, cuộc vận động và phát động các phong trào thi đua. Trường Chính trị tỉnh, Trung tâm Chính trị cấp huyện tăng cường lồng ghép tuyên truyền về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Bắc Giang vào các chương trình đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị, cập nhật kiến thức cho cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên,... Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Thông tin và Truyền thông tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức các hoạt động tuyên truyền trực quan, biểu diễn nghệ thuật, chiếu phim, thông tin lưu động, hội thi, liên hoan, hội diễn, trưng bày, triển lãm,... trên đài truyền thanh cơ sở, internet, mạng xã hội về văn hóa, vùng đất, con người Bắc Giang; về đạo lý, gương người tốt, việc tốt; về nếp sống văn minh; đấu tranh phê phán, loại bỏ các hủ tục lạc hậu, lối sống thực dụng, ích kỷ, cá nhân trong xã hội; về xây dựng môi trường văn hóa, xây dựng thiết chế văn hóa, thể thao. Báo Bắc Giang, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh tăng cường xây dựng các chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền về xây dựng văn hóa, con người Bắc Giang.⁶ Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh quan tâm phổ biến, quán triệt các quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về văn hóa, văn học, nghệ thuật cho đội ngũ văn nghệ sĩ của tỉnh. Phát huy vai trò tập hợp văn nghệ sĩ, định hướng sáng tác, góp phần nâng cao chất lượng các hoạt động sáng tạo. Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” các cấp đã đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân về ý nghĩa tầm quan trọng của việc triển khai thực hiện

⁵ Nghị quyết Trung ương 5 (khóa VIII); Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 16/6/2008; Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 9/6/2014; Kết luận số 76-KL/TW ngày 4/6/2020; Chương trình hành động số 75-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy,...

⁶ Giai đoạn 2010 - 2030, Báo Bắc Giang đã đăng tải hơn 8.000 tin, bài, phóng sự, ảnh, video clip trên các ấn phẩm: Báo hàng ngày, báo cuối tuần, cuối tháng và Báo Bắc Giang điện tử về xây dựng văn hóa, con người Bắc Giang gắn với các phong trào thi đua yêu nước và các cuộc vận động. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh đã sản xuất, đăng, phát sóng gần 1.000 tin, phóng sự, chuyên mục về văn hóa tiêu biểu như các Ký sự “Bắc Giang - Những điểm đến hấp dẫn”, “Lắng tiếng quê hương”, “Làng tôi”, “Làng nghề ven sông”, “Âm thực Bắc Giang”, “Những người giữ hồn di sản”; duy trì chuyên mục “Tác giả - tác phẩm” trên sóng phát thanh, “Trang Văn hóa - Văn nghệ” trên sóng truyền hình; Xây dựng Format 02 sân chơi “Bắc Giang - Hành trình lịch sử, văn hóa”, “Làng văn hóa”; tích cực phối hợp với các kênh VTV1, VTV5, Đài Truyền hình Việt Nam phát sóng các chương trình quảng bá về quê hương, nét đẹp văn hóa, con người Bắc Giang.

Phong trào đối với sự phát triển của địa phương; trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội trong thực hiện Phong trào.

Nhìn chung, việc quán triệt, phổ biến, truyền truyền các quan điểm, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Bắc Giang được các cấp, các ngành, các địa phương quan tâm triển khai thực hiện, tạo sự chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của việc xây dựng và phát triển văn hóa, con người Bắc Giang đối với sự phát triển của đất nước và địa phương, từ đó tích cực triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển văn hoá, xây dựng đời sống văn hoá phong phú, lành mạnh ở cơ sở.

3. Công tác chỉ đạo kiểm tra, giám sát; sơ kết, tổng kết các nội dung về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Bắc Giang

Công tác kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, văn bản chỉ đạo của Đảng, Nhà nước được Tỉnh ủy, UBND tỉnh quan tâm tổ chức thực hiện một cách thực chất; đánh giá những mặt tích cực, những điểm sáng, đồng thời phát hiện, đôn đốc, hướng dẫn khắc phục hạn chế, yếu kém. Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã chỉ đạo Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đưa nội dung kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW đối với các sở, ban, ngành, Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy vào các cuộc kiểm tra công tác tuyên giáo định kỳ hằng năm. HĐND, UBND tỉnh thường xuyên tiến hành kiểm tra, giám sát việc thực hiện, triển khai các đề án, dự án tu bổ, tôn tạo các di tích lịch sử - văn hoá; về thực hiện Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa"; về thiết chế văn hoá, hoạt động quảng cáo; thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang trên địa bàn tỉnh,....

Công tác chỉ đạo sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị, kết luận về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Bắc Giang được Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo và thực hiện nghiêm túc, định kỳ, thường xuyên như: Tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 (khóa VIII) (2013); sơ kết 3 năm (2017), 5 năm (2019) về thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW gắn với thực hiện Chương trình hành động số 75- CT/TU; tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 46-CT/TW ngày 27/7/2010 của Ban Bí thư về “Chống sự xâm nhập của các sản phẩm văn hóa độc hại gây hủy hoại đạo đức, xã hội” (2020); sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” (2021); tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 16/6/2008 của Bộ Chính trị về “Tiếp tục xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật trong thời kỳ mới” (2023);... nhằm đánh giá kịp thời, khách quan về tình hình triển khai, tổ chức thực hiện, kết quả đạt được; chỉ ra những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân; đề ra các nhiệm vụ, giải pháp để tiếp tục thực hiện hiệu quả các nội dung về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Bắc Giang trong giai đoạn hiện nay. Một số đơn vị, địa phương trong tỉnh đã xây dựng kế hoạch tổ chức khảo sát, đánh giá,

nghiên cứu các vấn đề thực tiễn, tổng kết các mô hình, cách làm sáng tạo để rút kinh nghiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo.

Năm 2018, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Kế hoạch số 52-KH/TU ngày 17/7/2018 về tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận trên địa bàn tỉnh đến năm 2020 với 05 nội dung, trong đó có tổ chức tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận về các quan niệm của xã hội hiện nay về “Chân - Thiện - Mỹ”, về “Đức và Tài”; khuyến nghị các giải pháp thúc đẩy các giá trị tích cực và ngăn chặn những xu thế tiêu cực trong đời sống xã hội hiện nay; trên cơ sở kết quả tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Kết luận số 239-KL/TU ngày 14/10/2019 làm cơ sở cho các cấp ủy, chính quyền tiếp tục chỉ đạo thực hiện xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh trong từng gia đình, khu dân cư, địa phương, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, bảo đảm phát huy tốt các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc, các địa phương trong tỉnh, gắn với xây dựng, hình thành các giá trị mới của người Bắc Giang.

Năm 2022, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch số 54- KH/TU ngày 13/5/2022 về tổ chức nghiên cứu, tổng kết thực tiễn trên một số lĩnh vực của tỉnh từ nay đến năm 2025, trong đó giao UBND tỉnh nghiên cứu, tổng kết quá trình lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện xây dựng và phát triển văn hóa, con người Bắc Giang từ năm 2010 đến nay, đề từ đó có những đề xuất, kiến nghị đối với Trung ương và Tỉnh ủy trong xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước trong giai đoạn mới.

Thời gian qua, nhiều chương trình, hội nghị, hội thảo, tọa đàm, đề án được các cấp, các ngành, các địa phương tổ chức nhằm thúc đẩy văn hóa phát triển, nâng cao đời sống tinh thần của Nhân dân trên địa bàn tỉnh⁷.

II- KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VỀ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN VĂN HÓA, CON NGƯỜI BẮC GIANG

1. Về xây dựng con người Bắc Giang phát triển toàn diện

Trong những năm qua, việc chăm lo xây dựng con người Bắc Giang phát triển toàn diện luôn được các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội từ tỉnh đến cơ sở chú trọng, quan tâm thực hiện. Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Kế hoạch số 92-KH/TU ngày 11/6/2015 về thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 24/3/2015 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thế hệ trẻ giai đoạn 2015-2020; UBND tỉnh ban hành Đề án “Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho thanh niên và nhi đồng giai đoạn 2015 - 2030” nhằm tạo chuyển biến tích cực, toàn diện

⁷ Năm 2016, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tổ chức Hội thảo về “Xây dựng môi trường văn hóa, trọng tâm là xây dựng văn hóa gia đình tạo nền tảng để xây dựng nhân cách con người Bắc Giang phát triển toàn diện”; năm 2023 UBND tỉnh tổ chức Hội thảo khoa học “Thực trạng, giải pháp xây dựng và phát triển văn hóa, con người Bắc Giang đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững”. Phối hợp với Đại học Quốc gia Hà Nội tổ chức Hội thảo khoa học cấp quốc gia “Không gian văn hóa Phật giáo Bắc Giang”; Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh tổ chức Hội thảo “Tính chân – thiện – mỹ trong các tác phẩm văn học nghệ thuật”,...

trong hoạt động giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho thanh niên, thiếu niên và nhi đồng trên địa bàn tỉnh, góp phần xây dựng thế hệ thanh niên, thiếu niên và nhi đồng có đạo đức trong sáng, lối sống văn hóa, tuân thủ pháp luật, bản lĩnh chính trị vững vàng, kiên định lý tưởng cách mạng; có trách nhiệm đối với bản thân, gia đình và xã hội; có kỹ năng sống, kỹ năng nghề nghiệp và tay nghề cao.

Một số chuẩn mực tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của con người thời đại mới đã được đưa vào các văn bản pháp luật; vào quy ước, hương ước làng, xã; vào quy chế, quy định, nội dung, quy tắc của cơ quan, đơn vị, tổ chức. Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và công tác gia đình tỉnh đã ban hành Bộ quy tắc ứng xử văn hóa nơi công cộng và môi trường mạng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang nhằm xây dựng, hình thành những chuẩn mực văn hóa đối với các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh Bắc Giang về nội dung trên, góp phần giữ gìn và phát triển truyền thống văn hóa tốt đẹp của quê hương Bắc Giang và con người Việt Nam, xây dựng hình ảnh người Bắc Giang văn minh, thân thiện.

Phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực” tiếp tục được các nhà trường hưởng ứng mạnh mẽ, thực hiện có hiệu quả, trong đó chú trọng đến các hoạt động đền ơn, đáp nghĩa, tri ân, chăm sóc các di tích lịch sử - văn hoá; cuộc vận động “Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”. UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện “Đề án xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học” trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2020-2025. Chỉ đạo 100% các nhà trường xây dựng Bộ quy tắc ứng xử để định hướng, điều chỉnh hành vi ứng xử trong nhà trường. Hằng năm, các trường trung học phổ thông tham gia Gameshow "Bắc Giang - Hành trình lịch sử, văn hoá"⁸. Qua đó các em học sinh được tìm hiểu về các giá trị di sản văn hoá, di tích lịch sử, danh nhân, danh lam thắng cảnh, làng nghề nổi tiếng trên địa bàn tỉnh, góp phần giáo dục tinh thần yêu quê hương đất nước, lòng tự hào dân tộc cho thế hệ trẻ hôm nay. Công tác giáo dục pháp luật, nhất là các quy định về trật tự an toàn giao thông được Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp chặt chẽ với Sở Tư pháp, Ban An toàn giao thông tỉnh; Công an tỉnh tổ chức thực hiện. Ngành Giáo dục và Đào tạo thường xuyên phối hợp với các ngành Y tế, Lao động - Thương binh và Xã hội, các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác bảo vệ, chăm sóc sức khoẻ trẻ em, học sinh, góp phần tạo môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, giúp các em học sinh có điều kiện tốt nhất để học tập và rèn luyện thường xuyên.

Cùng với việc giáo dục về tư tưởng chính trị, đạo đức, tri thức khoa học, công tác giáo dục, rèn luyện thể chất, phát triển thể lực, nâng cao tầm vóc con người được chú trọng. Các chương trình phối hợp giữa Sở Giáo dục và Đào tạo với Tỉnh đoàn tổ chức thường xuyên, có trọng tâm, trọng điểm, thu hút đông

⁸ Theo chương trình phối hợp giữa Sở Giáo dục và Đào tạo với Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh với quy mô 24 trường/năm.

đào đoàn viên, thanh thiếu nhi tham gia⁹; tổ chức các giải thể dục thể thao với các môn bóng đá, bóng rổ, bóng bàn, cầu lông, đá cầu, đẩy gậy... tạo sân chơi bổ ích, góp phần hình thành và phát triển năng lực, phẩm chất học sinh. Công tác giáo dục nghệ thuật, nâng cao năng lực cảm thụ thẩm mỹ cho học sinh các cấp được tăng cường, ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp với ngành Giáo dục và Đào tạo và các địa phương tổ chức giảng dạy, đưa vào chương trình hoạt động ngoại khóa các làn điệu dân ca, dân vũ, các chương trình phát huy giá trị di sản văn hóa của tỉnh.

Sự nghiệp giáo dục và đào tạo của tỉnh có nhiều tiên bộ mới, phát triển vững chắc, chất lượng và hiệu quả giáo dục được duy trì, ổn định và từng bước được nâng lên, vị thế giáo dục Bắc Giang so với các địa phương khác trong cả nước ngày càng được khẳng định¹⁰. Cơ sở vật chất, trang thiết bị đầu tư cho giáo dục đào tạo được quan tâm. Quy mô, mạng lưới trường, lớp các cấp học phát triển hợp lý, đáp ứng nhu cầu học tập của Nhân dân. Toàn tỉnh có 762 cơ sở giáo dục¹¹, 100% xã, phường, thị trấn có trung tâm học tập cộng đồng. Tỷ lệ kiên cố hóa đạt 96,4%, tỷ lệ trường chuẩn quốc gia mức độ 1 đạt 95,1%, tỷ lệ trường chuẩn quốc gia mức độ 2 đạt 26,5%. Các chỉ số chung về giáo dục của tỉnh đều vượt các tiêu chí do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định. Công tác phát hiện, bồi dưỡng học sinh giỏi đạt nhiều thành tích tiêu biểu là thế mạnh của tỉnh. Năm 2022, Bắc Giang hoàn thành phổ cập giáo dục các cấp học ở mức độ cao nhất, là một trong tám tỉnh dẫn đầu toàn quốc. Số lượng và chất lượng học sinh giỏi quốc gia chuyển biến rõ nét ở mức cao so với các tỉnh, thành trong cả nước. Học sinh Bắc Giang có mặt ở tất cả các sân chơi trí tuệ cấp quốc gia, khu vực và quốc tế và đạt thứ hạng cao, nhiều học sinh đạt huy chương trong các kỳ thi Olympic khu vực và quốc tế¹². Bên cạnh đó, lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp cũng luôn được quan tâm, tỉnh đã thành lập Trường Cao đẳng nghề Miền núi Bắc Giang; sáp nhập Trường Trung cấp Y tế Bắc Giang với Trường Cao đẳng Ngô Gia Tự Bắc Giang. Mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp được sắp xếp tinh gọn từng bước gắn kết với doanh nghiệp. Tỷ lệ lao động qua đào tạo có văn bằng, chứng chỉ từ 13,9% năm 2010 tăng lên 33% năm 2023. Phong trào khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập ở địa phương, đơn vị, dòng họ ngày càng phát triển. Đến nay, toàn tỉnh có 4.362 dòng họ học tập và 185.178 gia đình học tập, góp phần cổ vũ phong trào học tập, lao động sáng tạo, vươn lên xây dựng cuộc sống ấm no, hạnh phúc.

⁹ Cuộc thi "Tuổi trẻ học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh", Hội thi "Giai điệu tuổi hồng", Chương trình truyền thông "Hành trang tuổi trẻ" gắn với "Xây dựng tình bạn đẹp - Nói không với bạo lực học đường", Cuộc thi Tin học trẻ Bắc Giang dành cho học sinh, Hội thi Tổng phụ trách Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh giỏi, Hội thi Bí thư chi đoàn giỏi...

¹⁰ Tỷ lệ tốt nghiệp THPT bình quân đạt trên 97%. Kết quả thi học sinh giỏi quốc gia, học sinh thi vào các trường đại học, cao đẳng Bắc Giang luôn nằm trong top 12 tỉnh, thành phố dẫn đầu cả nước, trong đó có 05 lượt HS đạt giải quốc tế; 3 lượt đạt giải khu vực.

¹¹ Trong đó 252 trường mầm non, 220 trường tiểu học, 209 trường THCS, 22 trường THPT, 37 trường THPT công lập, 12 trường THPT ngoài công lập, 8 trung tâm GDNN-GDTX và 01 Trung tâm GDTX - Ngoại ngữ - Tin học tỉnh.

¹² Từ năm 2010 - 2023: Tham gia 801 giải quốc gia (21 Nhất, 163 Nhì, 308 Ba, 309 Khuyến khích); 02 Huy chương Bạc quốc tế (Vật lý, Hóa học); 05 huy chương giải khu vực (2 huy chương vàng, 1 huy chương bạc, 2 huy chương đồng).

Công tác chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân được đặc biệt quan tâm. Mạng lưới các cơ sở khám, chữa bệnh trên địa bàn tỉnh đã và đang được quan tâm đầu tư mở rộng và nâng cấp¹³. Nhiều bệnh viện cấp tỉnh, cấp huyện được xây mới, cải tạo và nâng cấp¹⁴,... các thiết bị y tế hiện đại đã và đang được quan tâm đầu tư, nhiều kỹ thuật cao tương đương tuyến Trung ương được triển khai, tạo thuận lợi cho người dân. Chất lượng dịch vụ y tế, khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân được cải thiện và nâng cao (Năm 2010, số giường bệnh 25,8/1 vạn dân, năm 2023, số giường bệnh 31,8/1 vạn dân; năm 2010, số bác sĩ 6,6/1 vạn dân; năm 2023, số bác sĩ 12,2/1 vạn dân; năm 2010, tỷ lệ trạm y tế xã, phường, thị trấn có bác sĩ phục vụ 92,2%; năm 2023 là 100%; năm 2010, tuổi thọ trung bình của người dân 72,8 tuổi; năm 2023, tuổi thọ trung bình của người dân là 73,7 tuổi). Công tác phòng chống dịch bệnh, giám sát dịch bệnh được thực hiện ở cả 3 tuyến nhằm phát hiện và xử lý kịp thời. Đặc biệt năm 2021, khi Bắc Giang là tâm dịch lớn của cả nước nhưng với sự quyết liệt, chủ động, linh hoạt trong chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện công tác phòng, chống dịch COVID-19, Bắc Giang đã khống chế được dịch, thực hiện “mục tiêu kép” vừa phòng chống dịch, vừa phát triển kinh tế - xã hội, được Trung ương và các tỉnh, thành phố bạn đánh giá cao về cách làm và kết quả thực hiện.

Công tác giải quyết việc làm được tỉnh đặc biệt quan tâm và thực hiện bằng nhiều hình thức và nguồn vốn khác nhau. Các dự án vay vốn tạo việc làm, dự án hỗ trợ đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài và các chính sách hỗ trợ giải quyết việc làm được thực hiện hiệu quả. Hoạt động tư vấn, giới thiệu và giải quyết việc làm được tăng cường. Bình quân hằng năm giải quyết việc làm cho gần 30 nghìn lao động, đã góp phần chuyển dịch cơ cấu lao động, cơ cấu kinh tế, nâng cao thu nhập, giảm nghèo, đảm bảo an sinh xã hội và góp phần vào mục tiêu phát triển bền vững của tỉnh.

Hệ thống an sinh xã hội ngày càng đồng bộ và hoàn thiện với diện bao phủ không ngừng được mở rộng, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh đã hoạch định và triển khai nhiều chính sách an sinh xã hội quan trọng, huy động được nhiều nguồn lực của toàn xã hội để trợ giúp cho các đối tượng xã hội. Chính sách đối với hộ nghèo, người nghèo được thực hiện tốt. Các phong trào “Tương thân, tương ái”, “Quỹ vì người nghèo”, “Cả nước chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau” được tổ chức thường xuyên và thu hút sự hưởng ứng của xã hội. Các chế độ chính sách đối với người có công với cách mạng được thực hiện đúng, đầy đủ, kịp thời. Các chế độ, chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế được giải quyết kịp thời, đúng định mức, đúng đối tượng thụ hưởng, đảm bảo nhanh chóng, chính xác. Công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em đạt nhiều kết quả tích cực, 100% trẻ em dưới 6 tuổi được cấp bảo hiểm y tế

¹³ Hiện tại, hệ thống y tế tỉnh gồm: 01 bệnh viện đa khoa, 07 bệnh viện chuyên khoa; 02 trung tâm tuyến tỉnh; 11 trung tâm y tế tuyến huyện, 01 phòng khám đa khoa giao thông vận tải; 209 trạm y tế trực thuộc trung tâm y tế các huyện, thành phố quản lý.

¹⁴ Bệnh viện Sản - Nhi, Bệnh viện Đa khoa tỉnh, Bệnh viện Ung bướu,... Các trung tâm y tế cấp huyện cũng đã và đang được xây mới, như: Tân Yên, Hiệp Hòa, Sơn Động, Yên Thế, Việt Yên, Lục Nam, Lục Ngạn,...

miễn phí; các chương trình tiêm chủng mở rộng, phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em, khám chữa bệnh miễn phí, phẫu thuật, phục hồi chức năng cho trẻ em khuyết tật, khám sàng lọc, đánh giá lại tình hình suy dinh dưỡng trẻ em được triển khai đồng bộ (*năm 2010, tỷ suất tử vong trẻ em dưới 5 tuổi là 25.1%, năm 2023, còn 6%*).

Công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ, đảng viên được đổi mới, nâng cao chất lượng. Giai đoạn 2010 - 2023, toàn tỉnh mở được 4.143 lớp bồi dưỡng lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ cho 500.971 lượt học viên. Đội ngũ cán bộ của tỉnh sau khi đào tạo, bồi dưỡng có sự vững vàng hơn về lập trường tư tưởng chính trị, tri thức lý luận được nâng lên, khả năng liên hệ giữa lý luận và thực tiễn tốt hơn; khi được đề bạt, bổ nhiệm hầu hết đều phát huy năng lực của mình trên cương vị được phân công. Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đã làm tốt hơn nhiệm vụ tham mưu, đề xuất nhiều giải pháp để thực thi nhiệm vụ một cách có hiệu quả. Các kiến thức cơ bản về chuyên môn, chính trị, pháp luật, đạo đức nghề nghiệp, đạo đức thực thi công vụ đã được vận dụng vào giải quyết công việc.

Tỉnh Đoàn thanh niên triển khai thực hiện Phong trào “Hai tốt” - “Một việc tốt cho bản thân, một việc tốt cho cộng đồng, xã hội”; xây dựng 05 tiêu chí, 05 giá trị chuẩn mực đạo đức thanh niên Bắc Giang học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh¹⁵; đồng thời triển khai sâu rộng Cuộc vận động “Xây dựng giá trị hình mẫu thanh niên Việt Nam thời kỳ mới” với 12 tiêu chí hướng tới 03 giá trị “Tâm trong”, “Trí sáng”, “Hoài bão lớn” với các diễn đàn “Khát vọng cống hiến - Lễ sống thanh niên”, “Thanh niên sống đẹp, sống có ích”... đã góp phần định hướng lối sống cao đẹp trong thế hệ trẻ. Duy trì Quỹ Hoàng Hoa Thám, giải thưởng “Gương mặt trẻ tiêu biểu” tỉnh Bắc Giang, giải thưởng “Thanh niên sống đẹp”, danh hiệu “Thanh niên tiên tiến làm theo lời Bác”, “Nhà giáo trẻ tiêu biểu”, “Lãnh đạo trẻ tương lai”, “Thanh niên công nhân tiêu biểu”, “Cán bộ công chức, viên chức tiêu biểu”, “Sinh viên 5 tốt”, “Học sinh 3 tốt”, “Học sinh 3 rèn luyện”... để biểu dương nhân rộng các tấm gương thanh thiếu niên tiêu biểu, gương người tốt, việc tốt, góp phần xây dựng hình mẫu thanh niên Bắc Giang để đoàn viên, thanh thiếu niên noi theo.

Phong trào “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” tiếp tục được quan tâm chỉ đạo và phát triển sâu rộng trong các tầng lớp Nhân dân, góp phần nâng cao sức khỏe, thể lực, tầm vóc người Bắc Giang. Năm 2023, toàn tỉnh có 37,5% người tập thể dục thể thao thường xuyên (*tăng 10,3% so năm 2011 là 27.2%*); số hộ gia đình thể thao là 13,5% (*tăng 5,1% so năm 2011 là 8,4%*), số câu lạc bộ thể dục thể thao là 2.708 câu lạc bộ (*tăng 759 câu lạc bộ so năm 2011 là 1.949*). Phong trào thể dục thể thao quần chúng ngày càng phát triển sâu rộng cả về số lượng và chất lượng¹⁶. Thể thao thành tích cao được chú trọng đầu tư và có nhiều bước phát triển tiến bộ, trong đó có nhiều vận động viên xuất sắc giành

¹⁵ 05 tiêu chí: “Khát vọng, Đoàn kết, Bản lĩnh, Tiên phong, Sáng tạo”, 05 giá trị: “Lý tưởng cách mạng; Tri thức phong phú; Đạo đức trong sáng; Kỹ năng thành thạo; Trách nhiệm cộng đồng”.

¹⁶ Hiện cả tỉnh có gần 2000 câu lạc bộ thể thao trong các cơ sở giáo dục, hoạt động thể dục thể thao ngoại khoá đạt 2 buổi/tuần.

thành tích cao, góp phần nâng cao vị thế thể thao đất nước và tỉnh Bắc Giang. Trong các kỳ Đại hội Thể dục thể thao toàn quốc, tỉnh Bắc Giang luôn duy trì trong top 20 các tỉnh, thành, ngành trong cả nước và top đầu các tỉnh miền núi tham dự¹⁷.

Phong trào thi đua học tập, lao động, sáng tạo được phát động trong các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, trường học, trong mỗi gia đình, dòng họ, thôn, tổ dân phố và được Nhân dân hưởng ứng nhiệt tình, cụ thể: Phong trào “Lao động giỏi, Lao động sáng tạo” do Liên đoàn Lao động tỉnh phát động; Phụ nữ với phong trào “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc”; Sở Giáo dục và Đào tạo với phong trào “Dạy tốt, học tốt”; các phong trào “Nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững”, “Cựu chiến binh gương mẫu”; “Thanh niên xung kích, tình nguyện phát triển kinh tế - xã hội”, “Lập thân, lập nghiệp”...

Nhằm biểu dương, tôn vinh trí thức là người Bắc Giang tiêu biểu trên lĩnh vực khoa học và công nghệ, đồng thời khích lệ, phát huy phong trào học tập, nghiên cứu, lao động sáng tạo và cống hiến của đội ngũ trí thức trong công cuộc xây dựng, phát triển tỉnh Bắc Giang, UBND tỉnh đã tổ chức xét chọn, tôn vinh danh hiệu “Trí thức Bắc Giang tiêu biểu” lần thứ nhất, năm 2021¹⁸. Bên cạnh đó, phong trào xây dựng “Người tốt việc tốt” và các điển hình tiên tiến trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội... được biểu dương, tôn vinh và giới thiệu nhân rộng trong cộng đồng dân cư nhằm lan tỏa phong trào rộng khắp thông qua những hoạt động như: Biểu dương khen thưởng theo đợt thi đua của ngành, cơ quan, đơn vị; tuyên dương trên báo, đài và các phương tiện thông tin đại chúng, nhiều tập thể, cá nhân trực tiếp lao động sản xuất được ghi nhận, biểu dương khen thưởng¹⁹.

¹⁷ Đại hội Thể thao toàn quốc lần thứ VI năm 2010, Bắc Giang xếp thứ 11/66 tỉnh thành, ngành trong cả nước và xếp thứ 1/19 tỉnh miền núi; Đại hội Thể thao toàn quốc lần thứ VII năm 2014, Bắc Giang xếp thứ 18/63 các tỉnh, thành, ngành, xếp thứ 1/19 tỉnh miền núi; Đại hội Thể thao toàn quốc lần thứ VIII năm 2018, Bắc Giang xếp thứ 18/65 các tỉnh, thành, ngành, xếp thứ 1/19 các tỉnh miền núi; Đại hội Thể thao toàn quốc lần thứ IX năm 2022 Bắc Giang xếp thứ 17/65 các tỉnh, thành, ngành, xếp vị trí thứ 2/19 tỉnh miền núi.

Từ năm 2012 đến nay, tỉnh Bắc Giang đã tham gia thi đấu 630 giải trong nước, khu vực và quốc tế, trong đó: Số huy chương quốc gia là 1.920 huy chương các loại. Kết quả thành tích đạt được trên có sự đóng góp của nhiều vận động viên tiêu biểu như: Vũ Thị Trang môn cầu lông; Nguyễn Thị Mai Hưng, Võ Thị Kim Phụng môn cờ vua; Phạm Tiến Sản, Nguyễn Thị Oanh môn điền kinh; Nguyễn Anh Tuấn, Hoàng Thị Hải môn đá cầu, Nguyễn Thị Thu Thủy môn WuShu... đã đóng góp cho thành tích chung của thể thao Việt Nam trên đấu trường quốc tế, trong số đó có 11 HCV Giải Đá cầu thế giới, 01 HCV Điền kinh Châu Á trong nhà, 01 HCV Cờ vua Châu Á. Riêng Vận động viên Nguyễn Thị Oanh tại 02 kỳ SEA Games 31 và 32 đã giành được 07 HCV được bình chọn là vận động viên tiêu biểu xuất sắc nhất Việt Nam năm 2022, là 01 trong 04 vận động viên xuất sắc nhất tại SEA Games 31, được Chủ tịch Nước tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhì.

¹⁸ Quyết định số 06/2021/QĐ-UBND ngày 16/3/2021 của UBND tỉnh về tổ chức xét, tôn vinh danh hiệu “Trí thức Bắc Giang tiêu biểu”; Kế hoạch số 2422/KH-UBND ngày 25/5/2021 của UBND tỉnh về Tổ chức xét, tôn vinh danh hiệu “Trí thức Bắc Giang tiêu biểu” lần thứ nhất, năm 2021. Tại Lễ tôn vinh ngày 21/12/2021, UBND tỉnh đã vinh danh 27 trí thức tiêu biểu và 171 tác giả đạt giải Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật tỉnh Bắc Giang lần thứ 9, Cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên, nhi đồng tỉnh Bắc Giang lần thứ 17.

¹⁹ Năm 2021: Khen thưởng cấp Nhà nước: Trình Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương Độc lập các hạng cho 02 tập thể, 01 cá nhân. Huân chương Lao động các hạng cho 19 tập thể, 19 cá nhân và trình Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen cho 59 tập thể, 80 cá nhân; Thủ tướng Chính phủ tặng Cờ thi đua xuất sắc cho 14 tập thể. Khen thưởng cấp tỉnh: Chủ tịch UBND tỉnh đã ra Quyết định tặng Cờ thi đua cho 129 tập thể; tặng danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc” cho 247 tập thể; tặng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh” cho 82 cá nhân; tặng

Năm 2021, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 61/2021/QĐ-UBND về ban hành Quy chế tổ chức xét tặng, tôn vinh danh hiệu “Công dân Bắc Giang ưu tú” trên địa bàn tỉnh Bắc Giang. Năm 2022, 2023, đã tổ chức xét tặng danh hiệu “Công dân Bắc Giang ưu tú” cho 20 cá nhân xuất sắc, tiêu biểu, có đóng góp quan trọng đối với sự phát triển tỉnh Bắc Giang hằng năm.

2. Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, phong phú, đa dạng

Công tác xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh được Tỉnh ủy, UBND tỉnh quan tâm, tập trung lãnh đạo chỉ đạo, coi đây là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị, là trách nhiệm của toàn xã hội, trong đó trọng tâm là xây dựng đời sống văn hoá mới ở khu dân cư gắn với các cuộc vận động, phong trào: “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, “xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”. UBND tỉnh và các huyện, thị xã, thành phố đã kiện toàn Ban Chỉ đạo phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” các cấp, ban hành kế hoạch triển khai thực hiện phong trào. Phong trào đã tạo sự lan tỏa, tác động tích cực vào các mặt của đời sống xã hội và xây dựng đời sống văn hóa trong chiến lược xây dựng con người Việt Nam; tạo ra nhiều đợt thi đua rộng khắp, từ gia đình, làng, xã đến các cấp, các ngành; nhiều giá trị văn hóa truyền thống được bảo tồn, phát huy. Ngày 31/7/2020, UBND tỉnh đã ban hành Đề án số 216/ĐA-UBND về nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” giai đoạn 2021-2025, nhằm nâng cao chất lượng phong trào và khắc phục một số tồn tại, hạn chế trong công tác đăng ký, xét công nhận các danh hiệu văn hóa trong thời gian qua.

Phong trào xây dựng gia đình văn hóa luôn được quan tâm, chú trọng. Số hộ gia đình được công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa” ngày càng tăng. Năm 2010, toàn tỉnh có 321.854/383.125 hộ gia đình đạt gia đình văn hóa (đạt 84%); năm 2019, toàn tỉnh có 402.236/450.051 hộ gia đình đạt gia đình văn hóa (đạt 89,4%); năm 2023, toàn tỉnh có 431.512/466.752 hộ gia đình đạt gia đình văn hóa (đạt 92,4%, tăng 3% so với năm 2019, tăng 8,4% so với năm 2010) vượt chỉ tiêu Đại hội các nhiệm kỳ.

Phong trào xây dựng thôn, tổ dân phố văn hóa có nhiều chuyển biến cả về số lượng và chất lượng. Năm 2010, toàn tỉnh có 1.443/2.452 làng, tổ dân phố đạt danh hiệu văn hóa (đạt 58,8%); năm 2019, toàn tỉnh có 1.772/2.193 làng, bản, tổ dân phố đạt danh hiệu văn hóa (đạt 80,8%); năm 2023, toàn tỉnh có 1.875/2.128 làng, bản, tổ dân phố đạt danh hiệu văn hóa (đạt 88,1%, tăng 7,3% so với năm 2019, tăng 29,3% so với năm 2010, vượt chỉ tiêu Đại hội các nhiệm kỳ);

Bảng khen cho 1.458 tập thể, 6.502 cá nhân có thành tích xuất sắc trong các phong trào thi đua yêu nước. Năm 2022: Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương Độc lập hạng các hạng cho 03 tập thể; Huân chương Lao động các hạng cho 11 tập thể, 08 cá nhân; Danh hiệu vinh dự Nhà nước “Mẹ Việt Nam anh hùng” cho 04 bà mẹ; Huân chương Độc lập hạng Ba cho 115 gia đình có nhiều liệt sỹ hy sinh vì độc lập, tự do của Tổ quốc; Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen cho 30 tập thể, 32 cá nhân, tặng Cờ thi đua cho 14 tập thể. Chủ tịch UBND tỉnh đã tặng Bằng khen cho 1.114 tập thể và 1.950 cá nhân có thành tích xuất sắc trong các phong trào thi đua yêu nước; tặng danh hiệu “Công dân Bắc Giang ưu tú” năm 2022 cho 10 cá nhân tiêu biểu xuất sắc; tặng danh hiệu “Doanh nhân tiêu biểu tỉnh Bắc Giang” cho 16 doanh nghiệp và danh hiệu “Doanh nhân tiêu biểu tỉnh Bắc Giang” cho 09 doanh nhân...(Nguồn: Sở Nội vụ).

1.145/2.128 khu dân cư được công nhận khu dân cư văn hóa “Sáng - Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn”; nhiều thôn, tổ dân phố là những điển hình trong phong trào được Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ, các ban, bộ, ngành, đoàn thể Trung ương và UBND các cấp biểu dương, khen thưởng²⁰; nhiều mô hình thôn, tổ dân phố văn hóa mới như: “Làng văn hóa điển hình”, “Làng văn hóa xanh - sạch - đẹp”, “Làng văn hóa không có ô nhiễm môi trường”, “Làng văn hóa thực hiện tốt nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, không có tệ nạn xã hội, bạo lực gia đình”, “Làng văn hóa ca hát”, “Làng văn hóa thể dục thể thao”, “Làng văn hóa nông thôn mới”... Thông qua phong trào, các tệ nạn xã hội, hủ tục lạc hậu từng bước được đẩy lùi, các giá trị văn hóa truyền thống của các dân tộc được giữ gìn và phát huy, góp phần ổn định và từng bước phát triển về vật chất, tinh thần, xây dựng đời sống mới từ nông thôn đến thành thị.

Phong trào xây dựng xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới; phường, thị trấn đạt chuẩn đô thị văn minh tiếp tục nhận được sự quan tâm chỉ đạo của Ban Chỉ đạo phong trào các cấp. Qua thực hiện phong trào đã góp phần tạo chuyển biến tích cực đời sống vật chất và tinh thần của người dân đô thị và nông thôn. Năm 2010, có 21/230 xã, phường, thị trấn được công nhận danh hiệu văn hóa; năm 2022, có 149/182 xã được công nhận “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới” (đạt 82%); 25/27 phường, thị trấn được công nhận đạt chuẩn đô thị văn minh (đạt 85,5%)²¹.

Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” được phát động đến cán bộ, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân, lan tỏa rộng rãi trong cộng đồng xã hội, qua đó tạo nên sức mạnh tổng hợp và tạo được sự đồng thuận trong quá trình triển khai thực hiện²². Năm 2023, toàn tỉnh có 7/10 đơn vị cấp huyện đạt chuẩn nông thôn mới; có 154/182 xã đạt chuẩn nông thôn mới, chiếm 84,6%; có 59/182 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, chiếm 32,4%; 12 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu, chiếm 6,6%; có 359 thôn đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu. Duy trì tổ chức tốt “Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc” ở 100% khu dân cư, thắt chặt tinh thần đoàn kết trong cộng đồng dân cư và tổ chức các loại hình sinh hoạt văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao sôi nổi, tạo không khí vui tươi, phấn khởi trong Nhân dân.

Thực hiện Quyết định số 629/QĐ-TTg ngày 29/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam; công tác tuyên truyền, giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình gắn với chủ đề “Xây dựng nhân cách người Việt Nam từ giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình”,

²⁰ Thôn Đông Thượng, xã Lăng Sơn, huyện Yên Dũng có 22 năm liên tục đạt danh hiệu văn hóa, đi đầu trong xây dựng nông thôn mới, được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen năm 2020; Tổ dân phố 4B, phường Trần Nguyên Hãn, thành phố Bắc Giang 24 năm liên tục được công nhận danh hiệu văn hóa, được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen năm 2020; Thôn Phạm Kha, xã Tam Dị, huyện Lục Nam 18 năm liên tục đạt danh hiệu văn hóa, được Bộ trưởng Bộ VH-TT-DL, Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam, Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen...

²¹ Từ năm 2023 không thực hiện xét “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”.

²² Năm 2023, đã vận động người dân hiến trên 160.544 m² đất, đóng góp trên 27 tỷ đồng, 19.200 ngày công để làm đường giao thông, kênh mương nội đồng, xây mới nhà văn hóa.

để xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc, thực sự là mái ấm, chỗ dựa và định hướng phát triển nhân cách con người. Các hoạt động tuyên truyền được đẩy mạnh bằng nhiều hình thức, nội dung đa dạng, phong phú, thiết thực²³. Tổ chức các hoạt động như: Ngày Gia đình Việt Nam (28/6), Ngày quốc tế hạnh phúc (20/3), Ngày thế giới phòng, chống bạo lực đối với phụ nữ và trẻ em gái (25/11), Tháng hành động quốc gia về phòng, chống bạo lực gia đình (tháng 6), nhằm phát huy giá trị gia đình truyền thống tốt đẹp, nhân rộng mô hình gia đình văn hóa tiêu biểu trong cộng đồng xã hội. In và phát hành “Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình”; hướng dẫn và nhân rộng mô hình, câu lạc bộ: “Cha mẹ nuôi dạy con tốt”, “Xây dựng gia đình hạnh phúc”... ở các địa phương để thông tin, giao lưu, chia sẻ về giáo dục truyền thống gia đình, bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực gia đình... Đến nay, toàn tỉnh có 1.457 Câu lạc bộ Phòng, chống bạo lực gia đình; có 01 mô hình phòng, chống bạo lực gia đình (theo chuẩn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch); 523 mô hình hoạt động độc lập; 1.359 nhóm phòng, chống bạo lực gia đình; 647 địa chỉ tin cậy ở cộng đồng; 516 đường dây nóng. Những cơ sở địa chỉ này đã góp phần làm giảm thiểu số vụ bạo lực gia đình trên địa bàn toàn tỉnh.

Thực hiện chỉ đạo của Trung ương và Tỉnh uỷ, UBND tỉnh đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội trên địa bàn tỉnh²⁴; trong đó, có Quyết định số 74/2013/QĐ-UBND ngày 15/3/2013 về Quy định “Thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội và một số lễ nghi, sinh hoạt cộng đồng khác trên địa bàn tỉnh Bắc Giang”, Nghị quyết số 13-NQ/BCSD ngày 05/12/2023 của Ban cán sự đảng UBND tỉnh về xây dựng nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang trên địa bàn tỉnh Bắc Giang. Việc ban hành và triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo cơ bản đáp ứng được yêu cầu của thực tiễn, tăng cường hiệu lực, hiệu quả trong công tác quản lý nhà nước, tạo chuyển biến tích cực trong việc xây dựng con người có lối sống, nếp sống văn hóa lành mạnh, đề cao vai trò của văn hóa trong đời sống xã hội; được cán bộ, đảng viên và đại bộ phận Nhân dân tích cực

²³ Từ năm 2010 đến nay, các cơ quan, đơn vị, địa phương đã tổ chức hơn 350 lớp tập huấn cho 85.600 lượt người là cán bộ làm công tác gia đình từ tỉnh đến cơ sở, chủ nhiệm các Câu lạc bộ Phòng chống bạo lực gia đình, cán bộ làm công tác hoà giải, cán bộ hội phụ nữ, thanh niên, các ngành công an, văn hóa, y tế các cấp; tổ chức 372 cuộc tọa đàm, hội thảo có chuyên đề về phòng chống bạo lực gia đình, giới và bình đẳng giới với sự tham gia của hơn 50.000 lượt người. Tổ chức được 378 cuộc tư vấn, nói chuyện chuyên đề về vấn đề gia đình, Luật Phòng chống bạo lực gia đình cho 60.000 lượt người ở cơ sở; cấp phát hơn 4.500 cuốn sách Luật Phòng chống bạo lực gia đình, hỏi đáp về bình đẳng giới, Phòng chống bạo lực gia đình, tài liệu giáo dục đời sống gia đình,...; gần 187.250 tờ gấp tuyên truyền về phòng chống bạo lực gia đình, phòng, chống các tệ nạn xã hội. Đã kê vẽ, in treo 5.574 băng rôn, panô, áp phích để tuyên truyền tại các các khu trung tâm, khu vực đông dân cư.

²⁴ Chỉ thị số 83/CT-NC về thực hiện nếp sống văn minh, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong việc cưới; Hướng dẫn số 989/HD-BCĐ về thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội trên địa bàn tỉnh; Nghị quyết số 25/NQ-HĐND về việc “Thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội và một số lễ nghi khác trên địa bàn tỉnh Bắc Giang”; Quyết định số 74/2013/QĐ-UBND về Quy định “Thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội và một số lễ nghi, sinh hoạt cộng đồng khác trên địa bàn tỉnh Bắc Giang”; Quyết định số 19/2019/QĐ-UBND về sửa đổi, bãi bỏ một số điều của Quyết định số 74/2013/QĐ-UBND; Nghị quyết số 13-NQ/BCSD ngày 05/12/2023 về xây dựng nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

hưởng ứng. Giai đoạn 2010-2023, trên địa bàn toàn tỉnh có 171.915 đám cưới, 82.405 đám tang; trong đó, đa số thực hiện theo nếp sống văn minh lành mạnh, tiết kiệm. Việc cưới tại nhiều gia đình, địa phương được tổ chức trang trọng, vui tươi, phù hợp với phong tục, tập quán tốt đẹp. Các lễ nghi trước và sau khi cưới cơ bản được tổ chức giản tiện, lành mạnh. Ở thành phố, thị trấn việc dựng rạp lán chiếm lòng, lễ đường, sử dụng nhiều ô tô, xe máy đi đưa đón dâu đã giảm. Nhiều đám cưới tổ chức tại nhà văn hóa hoặc nhà hàng, khách sạn,... Lễ cưới ở vùng nông thôn có nhiều chuyển biến như hạn chế uống rượu, bỏ việc mời thuốc lá; trang phục cô dâu, chú rể phù hợp với truyền thống dân tộc. Đã hình thành một số mô hình tổ chức cưới mới tiết kiệm, lịch sự như tiệc ngọt thay cho tiệc mặn, đám cưới không thuốc lá, không lạm dụng rượu bia; ứng xử nhân văn như trồng cây lưu niệm, hướng về cội nguồn... Thực hiện nếp sống văn minh trong việc tang có nhiều chuyển biến tích cực. Việc tang được tổ chức trang nghiêm, tiết kiệm, loại bỏ dần các tập tục, tập quán lạc hậu; hạn chế việc tổ chức ăn uống tốn kém, không bảo đảm vệ sinh môi trường, trật tự công cộng. Nhiều địa phương vận động Nhân dân thực hiện quy định về sử dụng nhạc tang, phúng viếng; khuyến khích sử dụng vòng hoa luân chuyển, câu lạc bộ trợ táng; an táng phù hợp với điều kiện địa phương, theo hướng văn minh, gắn với quy hoạch nghĩa trang nhân dân; hỗ trợ gia đình thực hiện hỏa táng. Số đám tang thực hiện hỏa táng ngày càng tăng (*năm 2013, tỷ lệ hỏa táng chiếm 1,53% thì đến năm 2023 là 30,83%, tăng 29,3%*)²⁵.

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh Bắc Giang có gần 800 lễ hội, trong đó có 12 lễ hội cấp huyện, còn lại là lễ hội cấp xã, cấp thôn. Công tác quản lý và tổ chức lễ hội được các địa phương quan tâm chỉ đạo thực theo các quy định của Nhà nước. Chính quyền các cấp tăng cường công tác quản lý lễ hội theo phân cấp quản lý, đảm bảo chặt chẽ, hiệu quả, khắc phục các hạn chế, bất cập, nhất là việc đăng ký, thông báo tổ chức lễ hội. Thực hiện nếp sống văn minh trong lễ hội của người dân từng bước được nâng lên, việc thấp hương nhiều trong di tích, đốt đồ mã đã giảm rõ rệt,... Nhiều địa phương quan tâm phát huy vai trò tự quản của cộng đồng, huy động hiệu quả nguồn lực xã hội hóa cho việc tổ chức lễ hội. Công tác kiểm tra, giám sát hoạt động lễ hội được chú trọng, quan tâm bảo tồn nghi lễ, bản sắc văn hóa, tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao, các trò chơi dân gian làm cho lễ hội phong phú, hấp dẫn hơn, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của người dân. Trong những năm qua, tỉnh đã tiến hành điều tra, nghiên cứu, bảo tồn một số lễ hội tiêu biểu²⁶, làm cơ sở lập hồ sơ đề nghị Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch đưa vào danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia đối với 10 lễ hội; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giới thiệu về

²⁵ Năm 2023, trên địa bàn tỉnh có 8.180 đám tang, trong đó có 99,8% số đám tang thực hiện nếp sống văn minh, 2.522 đám tang thực hiện hỏa táng (chiếm tỷ lệ 30,83%), có 7.361 đám tang thực hiện vòng hoa luân chuyển, 5.788 đám tang sử dụng băng đĩa nhạc hiệu.

²⁶ Lễ hội bơi chải làng Mai (thành phố Bắc Giang); lễ hội Y Sơn (huyện Hiệp Hoà); lễ hội Tòng Lệnh, lễ hội Suối Mỡ (huyện Lục Nam); lễ hội bơi chải An Châu (huyện Sơn Động); lễ hội Đình Vòng, lễ hội đình Nội, lễ hội truyền thống vùng núi Đót (huyện Tân Yên); lễ hội Từ Hả, xã Hồng Giang (huyện Lục Ngạn); lễ hội Yên Thế (huyện Yên Thế); lễ hội vật cầu nước làng Vân (huyện Việt Yên).

nguồn gốc của lễ hội, di tích và các nhân vật được thờ phụng, tôn vinh; bảo tồn có chọn lọc những phong tục tập quán tốt đẹp của dân tộc; khôi phục các nghi lễ, trò chơi dân gian truyền thống như: Lễ hội Yên Thế khôi phục nghi lễ “Phóng ngư, phóng điều”; lễ hội Thổ Hà có nghi lễ đám rước chuẩn mực, tiêu biểu; lễ hội vật cầu nước làng Vân với các nghi lễ, vật bùa độc đáo; lễ hội đình Vòng có lễ tế ngựa - một nghi thức biểu dương tinh thần thượng võ,...

Tỉnh Bắc Giang luôn quan tâm thực hiện chính sách văn hóa đối với các tôn giáo; tạo điều kiện cho Nhân dân được tham gia sinh hoạt tôn giáo, tín ngưỡng theo đúng quy định pháp luật. Các cấp, các ngành, các địa phương thường xuyên theo dõi, nắm bắt, tuyên truyền, vận động Nhân dân không tham gia các hoạt động sinh hoạt tôn giáo, tín ngưỡng trái phép; kịp thời đấu tranh ngăn ngừa và xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật đối với các vi phạm liên quan đến hoạt động tôn giáo, tín ngưỡng, góp phần bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh trên địa bàn tỉnh.

3. Xây dựng văn hóa trong chính trị và kinh tế

Công tác xây dựng văn hóa trong chính trị được Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy xác định là nội dung quan trọng để xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã quán triệt, chỉ đạo, triển khai thực hiện nghiêm túc từ tỉnh đến cơ sở về xây dựng văn hóa trong chính trị gắn công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; quy định trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên. Trọng tâm là xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức có đủ phẩm chất đạo đức, năng lực và uy tín, tận tụy hết lòng phụng sự Tổ quốc, phụng sự Nhân dân, có ý thức thượng tôn pháp luật, dân chủ đi đôi với kỷ luật, kỷ cương; tự do cá nhân gắn với trách nhiệm xã hội và nghĩa vụ công dân; ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong một bộ phận cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức. Trong đó đã ban hành nhiều văn bản để quán triệt, lãnh đạo, chỉ đạo về xây dựng đạo đức, tác phong, lề lối làm việc, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên trong thực thi nhiệm vụ²⁷. Tiêu biểu là Chỉ thị số 26-CT/TU ngày 02/6/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chấn chỉnh tác phong, lề lối làm việc và nâng cao trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới (thay thế Chỉ thị số 14-CT/TU, ngày 4/7/2014), phát huy yếu tố con người, tạo đột phá phát triển trên các lĩnh vực với những yêu cầu cụ thể. Trong đó, chỉ đạo thực hiện tốt phương châm “**3 dám**” (*dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung*) đối với cán bộ, đảng viên; “**3 hơn**” (*quyết liệt hơn, linh hoạt hơn, hiệu quả hơn*) với người đứng đầu

²⁷ Chỉ thị số 14-CT/TU ngày 04/7/2014 về chấn chỉnh tác phong, lề lối làm việc và tăng cường trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang trên địa bàn tỉnh; Chỉ thị số 26-CT/TU ngày 02/6/2023 về chấn chỉnh tác phong, lề lối làm việc và nâng cao trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới; Chỉ thị số 21-CT/TU ngày 16/01/2023 về nâng cao trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền và cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, chiến sĩ lực lượng vũ trang trong việc sử dụng internet, mạng xã hội,...

cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị và “5 rõ” (rõ người, rõ việc, rõ tiến độ, rõ trách nhiệm và rõ kết quả) với cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị.

Với phương châm “Kỷ cương, liêm chính, hành động, phục vụ”, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chỉ thị số 10-CT/TU ngày 30/8/2021 về nâng cao chất lượng kiểm điểm, tự phê bình và phê bình các biểu hiện suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong sinh hoạt cấp ủy, chi bộ; UBND tỉnh đã ban hành văn bản siết chặt kỷ cương, kỷ luật hành chính, nâng cao tính chuyên nghiệp, đạo đức công vụ trong cán bộ, công chức, viên chức trong toàn tỉnh²⁸. Từ đó, các cấp ủy, chính quyền, đoàn thể các cấp, các cơ quan, đơn vị đã cụ thể hóa bằng các quy định, quy chế, hướng dẫn và tổ chức thực hiện. Việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trở thành nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên của các cấp ủy, chính quyền và từng cán bộ, đảng viên.²⁹ Một số mô hình được triển khai rộng rãi như: “Chính quyền thân thiện”, “Nụ cười công sở”, “Bốn xin - Bốn luôn”,... được tổ chức triển khai thực hiện sâu rộng, tạo sức lan tỏa rộng khắp trong toàn hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở.

Công tác kiểm tra, giám sát việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên được đẩy mạnh. Việc xử lý kỷ luật nghiêm những đảng viên vi phạm, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, tham nhũng, tiêu cực đã giúp mỗi cán bộ, đảng viên tự soi, tự sửa, tự điều chỉnh hành vi, tích cực rèn luyện đạo đức, lối sống, tác phong công tác. Thời gian qua, việc chấp hành nội quy, quy định, quy chế làm việc của cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan, đơn vị, địa phương đã có chuyển biến rõ nét; cán bộ, công chức, viên chức tích cực trong việc tu dưỡng, rèn luyện về mọi mặt để nâng cao năng lực công tác, nhất là chuyên môn nghiệp vụ, thái độ, tính chuyên nghiệp trong xử lý công việc và trong giao tiếp ứng xử với đồng nghiệp, tổ chức và Nhân dân. Qua đó, đã góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng, hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền các cấp, của cơ quan, đơn vị.

Công tác xây dựng văn hoá trong kinh tế được các cấp, các ngành, các địa phương quan tâm tổ chức thực hiện, các doanh nghiệp, người dân hưởng ứng tham gia. Tỉnh uỷ, UBND tỉnh quyết tâm, quyết liệt trong chỉ đạo, điều hành nhất là cải thiện môi trường đầu tư, cải cách hành chính, tạo điều kiện tốt nhất

²⁸ Công văn số 1937-CV/TU ngày 29/7/2019 của Tỉnh ủy về việc thực hiện quy định nghiêm thời gian làm việc và quy định không uống rượu bia; Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 08/01/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính khi thi hành công vụ; Quyết định số 411/QĐ-UBND ngày 21/3/2022 ban hành quy tắc ứng xử của người làm việc tại Bộ phận Một cửa các cấp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; Công văn số 2075/UBND-TH ngày 11/5/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thực hiện nghiêm quy chế làm việc, kỷ cương, kỷ luật hành chính trong các cơ quan hành chính Nhà nước.

²⁹ Trong hơn 10 năm qua, tổng số việc đăng ký học tập và làm theo Bác của các tập thể và cá nhân là 1.165.229; số việc đã thực hiện và hoàn thành là 1.091.014 đạt tỷ lệ 93,6% (trong đó đối với tập thể có 54.950/58.430 việc hoàn thành đạt 94%; đối với cá nhân có 1.036.064/1.106.799 hoàn thành, đạt tỷ lệ 93,6%).

cho doanh nhân, doanh nghiệp đầu tư phát triển kinh tế³⁰. Tạo môi trường pháp lý, thị trường sản phẩm văn hóa minh bạch, tiến bộ, hiện đại để các doanh nghiệp xây dựng, phát triển văn hóa. Hằng năm, UBND tỉnh đều ban hành Kế hoạch nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, đưa ra các giải pháp cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, người dân³¹. Lãnh đạo tỉnh thường xuyên tiếp xúc, lắng nghe kiến nghị, đề xuất để tháo gỡ kịp thời khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, doanh nhân. Với những giải pháp đồng bộ, quyết liệt, linh hoạt hiệu quả làm cho môi trường đầu tư kinh doanh của tỉnh ngày càng được cải thiện. Cộng đồng doanh nghiệp của tỉnh ngày càng lớn mạnh, tăng nhanh về số lượng và quy mô, đóng góp tích cực vào việc thực hiện các mục tiêu chiến lược phát triển kinh tế - xã hội. Những năm gần đây, Bắc Giang được đánh giá là một trong những địa phương năng động trong thu hút đầu tư, nhất là thu hút nguồn vốn đầu tư nước ngoài. Đạt được những kết quả đó là do đổi mới tích cực môi trường đầu tư kinh doanh và làm cho Bắc Giang thực sự trở thành điểm đến của nhiều nhà đầu tư tầm cỡ quốc tế. Năm 2023, Bắc Giang đứng thứ 4 cả nước về thu hút vốn đầu tư nước ngoài (FDI); chỉ số cải cách hành chính, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh của Bắc Giang đều đứng tốp đầu cả nước. Đây là những kết quả đặc biệt quan trọng, cho thấy Bắc Giang đang đi đúng định hướng để xây dựng một nền hành chính đạt chuẩn mực quốc gia, quốc tế, phục vụ người dân và doanh nghiệp hiệu quả.

Bên cạnh đó, các cấp, các ngành, các địa phương, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tích cực triển khai các hoạt động tuyên truyền, vận động doanh nghiệp, các hộ kinh doanh thực hiện nếp sống văn minh trong hoạt động thương mại, dịch vụ; đăng ký xây dựng doanh nghiệp văn hoá. Phong trào xây dựng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa đạt nhiều kết quả tích cực. Việc đăng ký, bình xét, công nhận danh hiệu “Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa” được thực hiện đảm bảo đúng quy định. Năm 2010, toàn tỉnh có 1.595 cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp văn hóa; năm 2023, có 1.891/2.403 cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa (đạt 78,9%). Cùng với đó, nhiều doanh nghiệp, doanh nhân đã tích cực tham gia các hoạt động từ thiện, nhất là giúp đỡ, hỗ trợ các gia đình chính sách, người có công, những hộ nghèo, khó khăn trên địa bàn tỉnh. Đặc biệt, trong bối cảnh dịch COVID-19 diễn biến phức tạp, nhiều doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đã chủ động, hỗ trợ cơ sở vật chất, ủng hộ tài chính, tham gia các chương trình nhân đạo, chăm lo an

³⁰ Chỉ số cải cách hành chính (PAR Index) của tỉnh từ năm 2021 đến nay luôn duy trì nằm trong nhóm dẫn đầu cả nước (năm 2021 xếp thứ 07/63; năm 2022 xếp thứ 04/63). Riêng lĩnh vực cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước năm 2022 tỉnh Bắc Giang xếp thứ 02/63 tỉnh, thành phố trên toàn quốc. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý, điều hành gắn với xây dựng chính quyền điện tử, hướng tới chính quyền số (Bắc Giang nằm trong nhóm 10 tỉnh, thành phố dẫn đầu cả nước về chỉ số đánh giá chuyển đổi số).

³¹ Các mô hình hay nhằm giải quyết một số TTHC nhanh cho tổ chức, công dân tại Bộ phận Một cửa cấp huyện và cấp xã (“Ngày thứ Sáu nhanh”, “Ngày thứ Hai không hẹn”, “Thứ Sáu không hẹn, không viết”, “Ngày Chủ nhật vì dân”, “Ngày Thứ Năm 3 không: không giấy tờ, không dùng tiền mặt, không tiếp xúc 2 trực tiếp với cán bộ một cửa”...), qua đó giúp nâng cao sự hài lòng của người dân, tổ chức khi thực hiện thủ tục hành chính.

sinh xã hội,... cùng chung tay vượt qua dịch bệnh, thúc đẩy sự phát triển của tỉnh. Hằng năm, tỉnh Bắc Giang tổ chức các chương trình gặp mặt, vinh danh những doanh nghiệp, doanh nhân tiêu biểu; đối thoại với doanh nghiệp, người lao động để động viên, kịp thời trao đổi, thống nhất biện pháp tháo gỡ vướng mắc, khó khăn của người lao động và doanh nghiệp trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

4. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động văn hóa

Những năm qua, công tác bảo tồn và phát huy các giá trị di sản văn hóa gắn với phát triển du lịch được các cấp, các ngành, các địa phương và Nhân dân trong tỉnh quan tâm thực hiện. Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh đã ban hành nhiều chủ trương, cơ chế chính sách nhằm bảo tồn và phát huy giá trị các di sản văn hóa truyền thống gắn với phát triển du lịch. Trong đó xác định rõ: Bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa các dân tộc tỉnh Bắc Giang là nhiệm vụ chiến lược lâu dài và là trách nhiệm của toàn xã hội, có sự kết hợp chặt chẽ giữa các cấp, các ngành, giữa người dân với các đoàn thể, tổ chức xã hội. Chương trình hành động số 75-CTr/TU ngày 20/4/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 9 (Khóa XI), trong đó xác định một trong những nhiệm vụ cụ thể, đó là: *“Thực hiện tốt công tác bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa nghệ thuật truyền thống, các di tích lịch sử - văn hóa tiêu biểu của tỉnh trở thành những sản phẩm văn hóa, du lịch đặc trưng, có chất lượng, vừa phục vụ giáo dục truyền thống, vừa thúc đẩy phát triển kinh tế, nhất là những di sản đã được UNESCO công nhận, những di tích lịch sử cấp quốc gia và quốc gia đặc biệt”*; Nghị quyết số 44-NQ/TU ngày 30/3/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển du lịch tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2016 - 2020 đã xác định phát triển du lịch: *“văn hóa - tâm linh”* và *“lịch sử - văn hóa”* là hai trong ba sản phẩm du lịch có thế mạnh của tỉnh, trong đó cơ sở, nền tảng để phát triển hai sản phẩm du lịch trên cơ bản dựa vào các di tích lịch sử - văn hóa có giá trị tiêu biểu trên địa bàn. Tại Nghị quyết này, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã đề ra một trong những giải pháp trọng tâm để phát triển du lịch, đó là: *“Quan tâm bảo tồn, tôn tạo các di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh để khai thác và phát triển du lịch”*, Nghị quyết số 112-NQ/TU ngày 15/6/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển du lịch giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030, đã xác định *“Phát triển du lịch bền vững, gắn phát triển du lịch với bảo tồn và phát huy các di sản văn hóa và các giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc”*; *“du lịch văn hóa- tâm linh”* được xác định là 1 trong 4 sản phẩm du lịch chính của tỉnh. UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 939/QĐ-UBND ngày 27/12/2017 về Điều chỉnh Quy hoạch phát triển Văn hóa, Thể thao và Du lịch đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030, đề ra phương hướng phát triển lĩnh vực văn hóa, trong đó *“Ưu tiên tu bổ, tôn tạo các di tích xếp hạng bị xuống cấp, các di tích có giá trị phát triển du lịch”*, mục tiêu cụ thể là: *“Đến năm 2025 có 35%- 40% tổng số di tích được xếp hạng được tu bổ, tôn tạo”*. Trong Quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Bắc Giang thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại

Quyết định số 219/QĐ-TTg ngày 17/02/2022; đến năm 2030, toàn tỉnh có 10 di tích, cụm di tích được xếp hạng cấp quốc gia đặc biệt, 104 di tích cấp quốc gia, 664 di tích cấp tỉnh. Đây là cơ sở quan trọng để triển khai việc bảo tồn và phát huy di sản văn hóa vật thể trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

Công tác bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa vật thể được quan tâm chỉ đạo. Đến nay, tỉnh Bắc Giang có 755 di tích được xếp hạng, trong đó có 05 di tích, cụm di tích được xếp hạng cấp quốc gia đặc biệt (với 34 điểm)³², 96 di tích cấp quốc gia, 625 di tích cấp tỉnh; 04 hiện vật được công nhận bảo vật quốc gia³³. Ngày 30/7/2019, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 2699/KH-UBND về khảo cổ tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2020-2025 nhằm tổ chức điều tra, khai quật khảo cổ trên địa bàn tỉnh; phát hiện, nghiên cứu những địa điểm khảo cổ, di tích và di vật để tìm hiểu, làm sáng tỏ các vấn đề lịch sử - văn hóa Bắc Giang qua các thời kỳ; bổ sung tư liệu, hiện vật cho Bảo tàng tỉnh và các địa phương. Trong những năm qua, tỉnh Bắc Giang đã phối hợp với Viện Khảo cổ học tiến hành 21 cuộc khai quật khảo cổ với tổng diện tích khai quật gần 4000m², thu về hơn 30.000 tài liệu, hiện vật, trong đó có hàng ngàn hiện vật có giá trị trong nghiên cứu khoa học, nhiều hiện vật quý được trưng bày, giới thiệu phục vụ khách tham quan tại Bảo tàng tỉnh Bắc Giang.

Công tác bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể đạt những kết quả tích cực. Giai đoạn 2010-2023, đã tổ chức tổng kiểm kê di sản văn hóa phi vật thể trên địa bàn 10 huyện, thành phố; kết quả: Đã kiểm kê được 22.148 di sản và 3.480 ảnh chụp các di sản văn hóa phi vật thể đang thực hành trong cộng đồng. Đến nay, tỉnh Bắc Giang đã có 16 di sản văn hóa phi vật thể được đưa vào Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia³⁴. Tỉnh Bắc Giang cùng với các địa phương khác có các di sản văn hóa phi vật thể được UNESCO ghi danh: Dân ca Quan họ (năm 2009), Thực hành tín ngưỡng thờ mẫu Tam phủ của người Việt (năm 2016), Thực hành Then của Người Tày, Nùng, Thái ở Việt Nam (2019); Ca trù là di sản văn hóa phi vật thể cần bảo vệ khẩn cấp (năm 2009). Mộc bản chùa Vĩnh Nghiêm được UNESCO ghi danh là Di sản tư liệu khu vực Châu Á - Thái Bình Dương. Bắc Giang đã phối hợp với các tỉnh Quảng Ninh và Hải Dương lập hồ sơ khoa học Quần thể di tích và danh thắng Yên Tử - Vĩnh Nghiêm - Côn Sơn, Kiếp Bạc trình UNESCO công nhận là di sản thế giới; phối hợp với các địa phương liên quan lập hồ sơ khoa học Nghệ thuật Chèo đề nghị UNESCO ghi danh là di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại.

³² Những địa điểm khởi nghĩa Yên Thế (23 điểm); chùa Vĩnh Nghiêm; chùa Bồ Đà; An toàn khu II Hiệp Hòa (8 điểm); Địa điểm chiến thắng Xương Giang.

³³ Hương án đá chùa Khám Lạng, xã Khám Lạng, huyện Lục Nam (2015), Mộc bản chùa Bồ Đà, xã Tiên Sơn, thị xã Việt Yên; Bia hộp đá thờ Mạc, xã Đình Trì, thành phố Bắc Giang (2017); Cửa võng đình Thổ Hà, xã Vân Hà, thị xã Việt Yên (2020).

³⁴ Dân ca Quan họ, Ca trù, Dân ca Cao Lan xã Đèo Gia, Dân ca Sán Chí xã Kiên Lao, Lễ hội Thổ Hà, Lễ hội Yên Thế, Lễ hội chùa Vĩnh Nghiêm, Tín ngưỡng thờ mẫu Tam phủ của người Việt, Lễ hội Đình Vòng, Lễ hội Y Sơn, Nghi lễ Then của người Tày, Nùng, Lễ hội Đền Suối Mỡ, Lễ hội chùa Bồ Đà, Lễ hội Vật cầu nước làng Vân (xã Vân Hà, thị xã Việt Yên), Lễ hội Tiên Lục (xã Tiên Lục, huyện Lạng Giang), lễ hội Xương Giang.

Nhiều đề tài nghiên cứu khoa học cấp tỉnh được thực hiện³⁵, nhiều chương trình Bảo tồn di sản văn hóa phi vật thể khác³⁶ và các hội thảo khoa học³⁷; 07 chương trình về bảo tồn lễ hội³⁸; Công tác truyền dạy di sản văn hóa phi vật thể của đồng bào dân tộc thiểu số được quan tâm³⁹. Biên tập và xuất bản trên 20 đầu sách, tài liệu khoa học có giá trị về lịch sử văn hóa, các di sản văn hóa tỉnh Bắc Giang; xây dựng phần mềm quản lý di sản văn hóa tỉnh Bắc Giang⁴⁰. Hiện nay, tỉnh Bắc Giang có 43 nghệ nhân được phong tặng và truy tặng danh hiệu vinh dự nhà nước (*gồm 05 Nghệ nhân nhân dân, 38 Nghệ nhân ưu tú*). Ngày 13/12/2023, HĐND tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 79/2023/NQ-HĐND quy định chính sách hỗ trợ nghệ nhân, nghệ nhân ưu tú trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể trên địa bàn tỉnh Bắc Giang. Bắc Giang là tỉnh thứ 8 trên cả nước ban hành chính sách hỗ trợ Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú, thể hiện sự quan tâm, ghi nhận của tỉnh đối với đội ngũ nghệ nhân sau khi được Nhà nước phong tặng danh hiệu, tạo động lực để các nghệ nhân tiếp tục sáng tạo, thực hành, truyền dạy di sản để bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

Công tác chỉ đạo, định hướng tư tưởng hoạt động sáng tác, quảng bá tác phẩm văn học nghệ thuật được quan tâm và đạt nhiều kết quả; lĩnh vực văn học nghệ thuật của tỉnh đã khẳng định vai trò, vị trí trong đời sống của cán bộ và

³⁵ Điều tra, nghiên cứu, bảo tồn di vật, cổ vật, bảo vật ở các di tích lịch sử văn hóa tỉnh Bắc Giang (2010-2011); Thực trạng và giải pháp bảo tồn, phát huy các loại hình văn hóa phi vật thể tiêu biểu của các dân tộc tỉnh Bắc Giang (2012-2013); Nghiên cứu tiềm năng, đề xuất phương án xây dựng mô hình quản lý phát triển du lịch cộng đồng gắn với bảo tồn văn hóa, sinh thái và phát triển kinh tế bền vững tỉnh Bắc Giang (2015-2017); điều tra, nghiên cứu, định hướng bảo tồn bài trí linh vật trên các di tích lịch sử văn hóa tỉnh Bắc Giang (2014-2016); Nghiên cứu, phát huy giá trị di sản văn hóa làng Thổ Hà gắn với phát triển du lịch (2019-2021); Nghiên cứu bảo tồn âm nhạc dân gian của dân tộc Cao Lan trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, góp phần phục vụ phát triển du lịch cộng đồng (2020-2022); Bảo tồn, phát huy giá trị các địa điểm di tích những lần Bắc Hồ về thăm tỉnh Bắc Giang (2000-2022).

³⁶ Bảo tồn giá trị văn hóa truyền thống người Cao Lan (bản Khe Nghè, xã Lục Sơn, huyện Lục Nam); Bảo tồn làng nghề mây tre đan Tăng Tiến (thị xã Việt Yên); Bảo tồn di sản văn hóa Hát Then dân tộc Tày, Nùng tỉnh Bắc Giang; Bảo tồn tục gọi gạo thôn Phúc Lễ (xã Phúc Hòa, huyện Tân Yên); Bảo tồn tục kết chạ Đông Lâm- Nga Trại (huyện Hiệp Hòa); Bảo tồn kỹ thuật nấu rượu làng Vân (thị xã Việt Yên); Bảo tồn kỹ thuật làm bánh đa Ké (TP Bắc Giang)...

³⁷ “Bắc Giang - quá khứ và hiện tại và tương lai”; “Bảo tồn nghệ thuật Chèo cổ tỉnh Bắc Giang”; “Truyền thống hiếu học và khoa bảng ở Bắc Giang”; “Phát huy giá trị di sản văn hóa các dân tộc tỉnh Bắc Giang”; “Trạng nguyên Giáp Hải”; “Bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể các dân tộc thiểu số”; “Bảo tồn và phát huy Di sản văn hoá hệ thống di tích khởi nghĩa Yên Thế”; “Danh nhân lịch sử Hoàng Ngũ Phúc”; “Bảo tồn di sản văn hoá chiến thắng Xương Giang”.... Triển khai các đề tài khoa học như “Điều tra nghiên cứu các ngôi chùa trên núi Yên Tử thuộc tỉnh Bắc Giang”; “Điều tra, nghiên cứu văn bia Hán Nôm tỉnh Bắc Giang”; “Điều tra nghiên cứu văn hóa dân tộc Nùng”; “Điều tra, nghiên cứu văn hóa làng cổ tỉnh Bắc Giang”; “Điều tra, nghiên cứu di sản dân ca các dân tộc thiểu số tỉnh Bắc Giang”; “Điều tra, nghiên cứu bảo tồn di vật, cổ vật, bảo vật trên các di tích lịch sử, văn hóa tỉnh Bắc Giang”; “Điều tra, nghiên cứu tác phẩm Mỹ thuật truyền thống tỉnh Bắc Giang”; “Bảo tồn Di sản văn hóa dân tộc Cao Lan ở bản Khe Nghè, xã Lục Sơn, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang”...

³⁸ Lễ hội bơi chải làng Mai, lễ hội Y Sơn (Hiệp Hoà); lễ hội Tòng Lệnh, lễ hội Suối Mỡ (Lục Nam); lễ hội Bơi chải An Châu (Sơn Động); lễ hội đình Vông (Tân Yên); lễ hội Phồn Xương (Yên Thế),...

³⁹ Tổ chức lớp truyền dạy chữ Hán cổ và chữ Nôm dân tộc Sán Diu tại xã Quý Sơn, huyện Lục Ngạn (năm 2012); tổ chức truyền dạy chữ Hán-Nôm Dao tại thôn Mậu, xã Tuấn Mậu huyện Sơn Động (năm 2013); tổ chức lớp truyền dạy các bài hát và kỹ năng hát dân ca Cao Lan, tại xã Đèo Gia, huyện Lục Ngạn (năm 2016).

⁴⁰ Gồm 765 tập dữ liệu, 124.313 trang tài liệu được số hóa; giới thiệu trên phần mềm: 04 di sản văn hóa được UNESCO ghi danh, 09 danh nhân khoa bảng, 05 bảo vật quốc gia, 31 nghệ nhân tiêu biểu, 127 di tích lịch sử - văn hóa, 16 lễ hội tiêu biểu.

Nhân dân. Quyền tự do sáng tạo và điều kiện hoạt động của văn nghệ sĩ được nâng lên, tiềm năng và cảm hứng sáng tạo của đội ngũ văn nghệ sĩ được khơi dậy. Duy trì hoạt động “Quỹ tài trợ sáng tạo văn học nghệ thuật”, Giải thưởng Văn học Nghệ thuật Sông Thương⁴¹ nhằm hỗ trợ, tôn vinh tài năng sáng tạo của đội ngũ văn nghệ sĩ. Các hoạt động văn học, nghệ thuật được đổi mới về nội dung, phong phú về hình thức thể hiện, phù hợp với phong tục, tập quán, nhu cầu hưởng thụ văn hóa của Nhân dân địa phương; tăng cường sáng tác, quảng bá các tác phẩm văn học, nghệ thuật về văn hóa, vùng đất, con người Bắc Giang⁴². Văn nghệ sĩ của tỉnh đã thể hiện tâm huyết và tài năng sáng tác theo nhiều đề tài, chất liệu phong cách khác nhau, phản ánh khá chân thực đời sống, con người, quê hương Bắc Giang đổi mới; tiếp tục phát huy các giá trị tốt đẹp trong truyền thống văn hóa văn nghệ dân tộc là chủ nghĩa yêu nước và nhân văn sâu sắc thể hiện rõ nét trong việc sáng tác các tác phẩm thuộc các loại hình: Văn học, âm nhạc, sân khấu, mỹ thuật, nhiếp ảnh, văn nghệ dân gian, nhiều tác phẩm đạt giải thưởng toàn quốc và khu vực.

Công tác xây dựng và phát triển đội ngũ văn nghệ sĩ được Tỉnh ủy, UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo thực hiện, đến nay, Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh có 178 Hội viên; đặc biệt hiện có 71 hội viên đang sinh hoạt tại các chuyên ngành Trung ương. Nhiều nhà văn, nghệ sĩ đã được các cấp có thẩm quyền trao tặng nhiều phần thưởng, danh hiệu cao quý. Công tác phát hiện, bồi dưỡng, tuyển chọn tài năng trẻ văn học nghệ thuật trẻ từ trong các trường chuyên nghiệp, trong lực lượng giáo viên trẻ được quan tâm. Tổ chức nhiều cuộc thi sáng tác, biểu diễn, triển lãm trên nhiều loại hình văn học nghệ thuật nhằm tuyển chọn, phát hiện các tài năng trẻ, có triển vọng để kết nạp vào Hội. Nhiều địa phương đã thành lập các câu lạc bộ trẻ để phát hiện, nhân rộng, bồi dưỡng các tài năng trẻ không chuyên, có năng khiếu về văn học nghệ thuật. Các huyện, thành phố đã quan tâm tạo điều kiện cho các câu lạc bộ về văn học nghệ thuật phát triển, chú trọng phát triển tài năng trẻ, tôn vinh văn nghệ sĩ, trí thức, chỉ đạo xây dựng quy định khen thưởng cho những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trên lĩnh vực văn học, nghệ thuật. Hằng năm chỉ đạo tổ chức tốt các hội thi, hội diễn văn hóa, văn nghệ. Trên địa bàn tỉnh hiện có hơn 1.000 câu lạc bộ về văn học, nghệ thuật ở nhiều loại hình khác nhau, duy trì nhiều hoạt động sôi nổi, tổ chức được nhiều buổi giao lưu văn hóa, nghệ thuật, là nơi truyền dạy và bảo tồn các giá trị văn hóa tinh thần của Nhân dân các dân tộc trong tỉnh. Các hoạt động văn học,

⁴¹ Từ 2009 đến nay Quỹ tài trợ sáng tạo đã xét tặng: 118 tác giả với số tiền là 584.000.000 đồng Cụ thể: (Từ 2009 đến 2014: 58 tác giả/ 281.300.000 đ; từ 2015-2020 có 54 tác giả/279.400.000đ; năm 2021 có 6 tác giả/24.000.000 đ). Giải thưởng VHNT Sông Thương (đã tổ chức xét tặng 4 lần với gần 100 tác phẩm).

⁴² Giai đoạn 2010 - 2023, xuất bản 109 đầu sách, tổ chức 37 trại sáng tác, 20 đợt đi thực tế sáng tác, tổ chức 26 Hội thảo; có 319 giải thưởng VHNT, báo chí, 289 bằng khen và giấy khen. Năm 2017 đăng cai tổ chức Liên hoan Nhiếp ảnh khu vực phía Bắc (15 tỉnh tham dự); năm 2019 đăng cai tổ chức Ngày Thơ Việt Nam tại Bắc Giang (có các nhà thơ nổi tiếng của 45 quốc gia tham dự); năm 2021-2022 tổ chức Trại sáng tác Âm nhạc, Nhiếp ảnh; năm 2022, tổ chức Triển lãm mỹ thuật Bắc Giang mở rộng gồm 04 tỉnh: Lạng Sơn, Bắc Giang, Bắc Ninh, Hải Dương tham gia thu hút 95 họa sĩ với trên 500 tác phẩm gửi tham dự; năm 2023, đăng cai tổ chức Trại sáng tác văn học nghệ thuật cấp Trung ương tại Bắc Giang (15 tỉnh tham dự).

nghệ thuật đã góp phần khôi phục, bảo tồn nhiều phong tục, tập quán tốt đẹp ở các địa phương, xây dựng môi trường văn hóa phong phú, lành mạnh ở cơ sở, bảo tồn và phát huy di sản văn hóa, đẩy lùi các hủ tục lạc hậu, mê tín dị đoan và các tệ nạn xã hội.

Công tác quản lý và nâng cao chất lượng hoạt động báo chí được quan tâm chỉ đạo thường xuyên, bảo đảm hoạt động đúng tôn chỉ, mục đích. Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Quy định số 443-QĐ/TU ngày 08/9/2022 về việc giao ban và thông tin báo chí trên địa bàn tỉnh Bắc Giang. Chỉ đạo các cơ quan báo chí trong tỉnh luôn tích cực đổi mới nội dung và phương thức hoạt động, củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy; phát huy vai trò lực lượng nòng cốt, chủ động bác bỏ những nội dung bôi nhọ, bịa đặt vu khống; tăng cường các tin, bài định hướng tư tưởng Nhân dân. Chú trọng tuyên truyền mặt tích cực, gương người tốt, việc tốt, điển hình tiên tiến, nhân rộng các phong trào thi đua yêu nước gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, hướng người dân vào những giá trị chân, thiện, mỹ; xây dựng môi trường thông tin lành mạnh để lan tỏa những giá trị tốt đẹp, củng cố niềm tin của Nhân dân vào sự lãnh đạo của các cấp ủy, chính quyền.

Công tác phát triển hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao được Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Bắc Giang quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo. Thực hiện Quyết định số 2164/QĐ-TTg ngày 11/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở giai đoạn 2013 - 2020, định hướng đến năm 2030, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh đã tích cực cụ thể hóa, thể chế hoá, xây dựng các quy hoạch, kế hoạch, đề án, dự án, tạo cơ sở pháp lý, định hướng quan trọng để các cấp, các ngành, các địa phương tập trung các nguồn lực đầu tư phát triển hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao thuộc địa bàn, lĩnh vực quản lý. Các cấp, các ngành, các địa phương đã tích cực ban hành các đề án, kế hoạch phát triển hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao trên địa bàn, đưa mục tiêu phát triển thiết chế văn hóa cơ sở vào kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội hằng năm của địa phương; thường xuyên ban hành các văn bản hướng dẫn, quản lý và sử dụng có hiệu quả hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở. Đến nay, tỉnh Bắc Giang đã cơ bản hoàn thiện các thiết chế văn hoá, thể thao cấp tỉnh⁴³, có 10 Trung tâm Văn hóa - Thể thao huyện, thành phố, thị xã; 205/209 Nhà văn hoá xã, phường, thị trấn (đạt 98,1%); 2.112/2.128 Nhà văn hoá thôn, bản, tổ dân phố đạt (99,2%), trong đó có 1.800 nhà văn hoá đạt tiêu chuẩn theo quy định của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch. Hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao trên địa bàn tỉnh cơ bản phát huy hiệu quả góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân. Một số địa phương như: Thành phố Bắc Giang, huyện Việt Yên (*nay là thị xã Việt Yên*), huyện Tân Yên, Yên Dũng đã xây dựng

⁴³ Bảo tàng tỉnh; Thư viện tỉnh; Trung tâm Văn hóa - Điện ảnh tỉnh; Rạp hát của Nhà hát Chèo; Nhà Thi đấu Thể thao mới; Nhà thi đấu thể thao cũ và Sân vận động tỉnh. Thiết chế văn hóa, thể thao do các ngành, đơn vị khác quản lý: Có 01 Nhà văn hoá do Liên đoàn Lao động tỉnh quản lý; 01 NVH của Công ty CP Phân đạm và Hóa chất Hà Bắc thuộc Bộ Công Thương quản lý; 01 Trung tâm hoạt động Thanh Thiếu Niên tỉnh Bắc Giang, 01 NVH Thiếu nhi do Tỉnh Đoàn thanh niên quản lý; 01 NVH do Trung tâm Chăm sóc và Phát huy vai trò Người cao tuổi quản lý.

các cơ chế, chính sách nhằm thu hút, huy động và sử dụng hiệu quả nguồn lực xã hội hóa đối với hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở⁴⁴.

Phong trào văn hóa văn nghệ, thể thao quần chúng diễn ra rộng khắp, nhiều hội thi, hội diễn, liên hoan, giải thể thao được tổ chức, góp phần nâng cao sức khỏe và đáp ứng nhu cầu hưởng thụ văn hóa của Nhân dân. Tỉnh Bắc Giang thường xuyên đăng cai tổ chức các sự kiện văn hóa, thể thao cấp quốc gia, quốc tế nhằm nâng cao mức hưởng thụ đời sống văn hóa, tinh thần cho Nhân dân⁴⁵; định hướng người dân hướng tới các giá trị văn hóa lành mạnh, bổ ích; thu hẹp khoảng cách về mức hưởng thụ văn hóa, tinh thần giữa thành thị, nông thôn, miền núi; đặc biệt quan tâm đến đời sống văn hóa công nhân các khu công nghiệp⁴⁶. Định kỳ 2 năm/1 lần, UBND tỉnh tổ chức Ngày hội văn hóa - thể thao các dân tộc tỉnh Bắc Giang (từ năm 2010 - 2014, tổ chức 3 lần) nhằm tôn vinh bản sắc văn hóa, củng cố mối quan hệ đoàn kết giữa các dân tộc; quảng bá du lịch của tỉnh.

Bên cạnh việc tổ chức, đăng cai tổ chức các hoạt động, sự kiện văn hóa, thể thao, du lịch tại địa phương, tỉnh Bắc Giang còn tích cực tham gia các hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch do Trung ương và các tỉnh/thành phố bạn tổ chức. Trong đó, định kỳ tham gia Ngày Văn hóa các dân tộc Việt Nam, Ngày hội Văn hoá dân tộc Dao toàn quốc, Ngày hội Văn hóa, Thể thao và Du lịch các dân tộc vùng Đông Bắc,... nhằm giao lưu, học hỏi và giới thiệu những nét văn hóa, thể thao và du lịch truyền thống tốt đẹp, đặc sắc của Bắc Giang đến bạn bè trong nước và vùng, góp phần phát huy giá trị di sản văn hóa của tỉnh trong công cuộc đổi mới, hội nhập và phát triển. Trong giai đoạn 2010 - 2023, tỉnh Bắc Giang đã tăng cường hợp tác, liên kết với các địa phương, nhất là các tỉnh thuộc vùng Trung du và miền núi phía Bắc và các tỉnh/thành phố lân cận trong công tác phát triển lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch, đặc biệt trong công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hoá⁴⁷; xây dựng các chương trình, tour, tuyến du lịch kết nối các khu, điểm du lịch liên tỉnh, liên vùng,...

⁴⁴ **Thành phố Bắc Giang:** Hỗ trợ 100% kinh phí xây mới Nhà văn hóa, khu thể thao cấp phường, xã; hỗ trợ xây mới và sửa chữa NVH thôn, tổ dân phố 95% tổng giá trị quyết toán công trình và không quá 3,5 tỷ đồng/nhà văn hóa, không quá 2 tỷ đồng/sân thể thao; còn lại 5% từ ngân sách phường, xã và xã hội hóa đóng góp của Nhân dân; huyện **Tân Yên:** Hỗ trợ 25% kinh phí xây mới Nhà văn hóa xã, thị trấn hoặc nhà thi đấu đa năng nhưng không quá 250 triệu đồng/01 nhà/1 lần; hỗ trợ 20% kinh phí sửa chữa Nhà Văn hóa xã, thị trấn nhưng không quá 100 triệu đồng/01 nhà/1 lần; hỗ trợ 10% xây dựng, nâng cấp Sân vận động xã, thị trấn nhưng không quá 100 triệu đồng/01 SVĐ; hỗ trợ 25% kinh phí xây mới nhà văn hóa thôn, tổ dân phố nhưng không quá 100 triệu đồng/01 nhà. hỗ trợ 20% kinh phí sửa chữa Nhà văn hóa thôn, tổ dân phố nhưng không quá 50 triệu đồng /01 nhà.

⁴⁵ Đăng cai tổ chức thành công Môn Cầu lông SEA Games 31 và 03 môn: Đẩy gậy, vật dân tộc, kéo co trong Chương trình Đại hội thể thao toàn quốc; Hội thi Dân vũ và Thể dục thể thao phụ nữ toàn quốc năm 2023; Liên hoan Chèo toàn quốc năm 2019; Chương trình “Vinh danh các gương mặt nghệ sĩ tiêu biểu và một số cuốn sách nổi bật lĩnh vực Nghệ thuật biểu diễn, văn học - 2023.

⁴⁶ Hằng năm, Trung tâm Văn hóa - Điện ảnh tỉnh tổ chức 80 - 100 buổi biểu diễn nghệ thuật, 500 buổi chiếu phim lưu động. Nhà hát Chèo Bắc Giang biểu diễn từ 140 - 150 buổi phục vụ các nhiệm vụ chính trị và Nhân dân các dân tộc trong tỉnh (10 - 15 buổi phục vụ các nhiệm vụ chính trị của tỉnh, từ 90 - 95 buổi phục vụ các địa phương, từ 20 - 35 buổi phục vụ Người có công và các đối tượng chính sách; từ 12 - 15 buổi phục vụ công nhân tại một số khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh, 10 buổi phục vụ lực lượng vũ trang đóng trên địa bàn tỉnh).

⁴⁷ Tiêu biểu là phối hợp với các tỉnh: Tuyên Quang, Bắc Kạn, Cao Bằng, Hà Giang, Lạng Sơn, Quảng Ninh, Thái Nguyên, Điện Biên, Lai Châu, Lào Cai xây dựng hồ sơ quốc gia "Thực hành Then của người Tày, Nùng, Thái ở Việt Nam" trình UNESCO ghi danh là di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại.

Những năm qua, tỉnh Bắc Giang đã thực hiện tốt công tác phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng trên cơ sở triển khai “Đề án phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng đến năm 2020, định hướng đến năm 2030”; “Đề án đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ” do Thủ tướng Chính phủ ban hành. Hệ thống thư viện trên địa bàn tỉnh tiếp tục phát triển⁴⁸ góp phần nâng cao việc xây dựng môi trường đọc và học tập suốt đời. Từ năm 2019 đến nay, tỉnh Bắc Giang đều thường niên tổ chức Cuộc thi “Đại sứ Văn hóa đọc”; Cuộc thi nhận được sự vào cuộc tích cực của các nhà trường, sự hưởng ứng nhiệt tình của đông đảo các em học sinh các cấp trên địa bàn toàn tỉnh⁴⁹; tỉnh Bắc Giang được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch công nhận nhiều năm liền tổ chức tốt vòng sơ khảo tại địa phương. Ở vòng chung kết cấp quốc gia, Bắc Giang còn nhận được nhiều giải thưởng văn hóa đọc cho các tập thể, cá nhân⁵⁰. Đây là cuộc thi có ý nghĩa đối với lứa tuổi học sinh, sinh viên, với các nhà trường, tổ chức đoàn, đội và phụ huynh học sinh, góp phần lan tỏa và phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng.

5. Phát triển công nghiệp văn hóa đi đôi với xây dựng, hoàn thiện thị trường văn hóa

Thực hiện Quyết định số 1755/QĐ-TTg ngày 08/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh đã ban hành các nghị quyết, đề án, chương trình, kế hoạch để lãnh đạo, chỉ đạo; tập trung nguồn lực đầu tư kết cấu hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật, cùng với đó là xây dựng cơ chế, chính sách để khuyến khích, ưu đãi thu hút doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh đầu tư vào các hoạt động dịch vụ văn hóa, thể thao, du lịch, tạo môi trường thuận lợi, hỗ trợ đầu tư phát triển nguồn nhân lực. Tập trung phát triển một số ngành sẵn có tiềm năng, lợi thế của tỉnh, đặc biệt là ngành du lịch văn hóa, đồng thời định hướng và từng bước phát triển các ngành nghệ thuật biểu diễn, quảng cáo, thủ công mỹ nghệ và các trò chơi giải trí trở thành những ngành kinh tế dịch vụ quan trọng, từng bước hình thành các sản phẩm, dịch vụ văn hóa có thương hiệu uy tín trong nước và quốc tế để đóng góp tích cực, hiệu quả vào sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Du lịch văn hóa: Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Nghị quyết về phát triển du lịch tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2016 - 2020 và giai đoạn 2021 - 2030; tổ chức nhiều hoạt động, sự kiện văn hóa, thể thao, du lịch⁵¹. Công tác phát triển 04

⁴⁸ Thư viện tỉnh và hệ thống thư viện công cộng cấp huyện, xã được từng bước hoàn thiện. Hiện nay, hệ thống thư viện công cộng trên địa bàn tỉnh gồm có 01 Thư viện tỉnh, 10 thư viện huyện, thành phố và 57 thư viện xã, 570 phòng đọc cơ sở và 01 thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng.

⁴⁹ Năm 2019 có 27.630 bài dự thi của 129 trường; năm 2020 có 75.578 bài dự thi của 264 trường; năm 2021 có 33.016 của 115 trường bài dự thi; năm 2022 66.849 bài dự thi của 225 trường tham dự.

⁵⁰ Năm 2019, 01 giải Khuyến khích; Năm 2020, 01 giải Ba, 05 giải Khuyến khích; Năm 2021, 01 giải Nhất, 02 giải Ba và 01 giải Chuyên đề; Năm 2022, 01 giải Ba và 01 giải Khuyến khích. Trường Tiểu học Dĩnh Kế, thành phố Bắc Giang được là đơn vị được Bộ VH-TT-DL trao giải trường có thí sinh tham gia nhiều nhất...

⁵¹ Tuần Văn hóa – Du lịch năm 2019, 2020, 2023; đăng cai tổ chức thành công môn Cầu lông Sea Games 31, tổ chức Hội nghị Xúc tiến đầu tư du lịch tỉnh Bắc Giang năm 2018; tổ chức Hội thảo đào tạo “Nâng cao nhận thức về

sản phẩm du lịch chính của tỉnh cơ bản đã hình thành và khai thác hiệu quả, gồm: (1) Du lịch văn hóa - tâm linh; (2) Du lịch sinh thái - nghỉ dưỡng; (3) Du lịch vui chơi, giải trí, thể thao (golf); (4) Du lịch cộng đồng gắn với vùng cây ăn quả, làng nghề truyền thống, sản phẩm nông nghiệp, nông thôn và các di sản văn hóa được UNESCO công nhận. Xây dựng sản phẩm du lịch cộng đồng bản Ven (*Xuân Lung - Thác Ngà*) huyện Yên Thế, bản Nà Ó huyện Sơn Động, thương hiệu du lịch Tây Yên Tử cơ bản thành công, tạo sự lan tỏa các giá trị đặc sắc về miền đất, nét văn hóa, con người Bắc Giang và Phật giáo Trúc Lâm Yên Tử, Phật hoàng Trần Nhân Tông đến du khách trong và ngoài nước. Đến nay, tỉnh Bắc Giang đã công nhận được 01 khu du lịch cấp tỉnh, 15 điểm du lịch cấp tỉnh; có 31 doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành du lịch; 445 cơ sở kinh doanh dịch vụ lưu trú du lịch⁵². Giai đoạn 2021-2023, số khách du lịch đến với Bắc Giang ước đạt hơn 3 triệu lượt khách; doanh thu từ du lịch ước đạt 1.477 tỷ đồng; tạo việc làm cho khoảng 2.500 lao động. Từ năm 2021 đến nay, tỉnh Bắc Giang đã phân bổ 273.3 tỷ đồng và huy động hàng nghìn tỷ đồng kinh phí xã hội hóa để đầu tư các dự án liên quan đến phát triển du lịch,... Chỉ đạo các huyện, thành phố phát huy tiềm năng, lợi thế xây dựng sản phẩm du lịch độc đáo gắn với bản sắc văn hóa địa phương.

Điện ảnh: UBND tỉnh đã khởi công xây dựng công trình Trung tâm Văn hóa - Triển lãm tỉnh trên diện tích 13 nghìn m², tổng kinh phí gần 550 tỷ đồng. Sau khi khánh thành Trung tâm Văn hóa - Triển lãm tỉnh trở thành trung tâm văn hóa giải trí điện ảnh, đáp ứng nhu cầu cầu hưởng thụ, giải trí ngày càng cao của Nhân dân trong tỉnh, thúc đẩy một số lĩnh vực như: điện ảnh, nghệ thuật biểu diễn, mỹ thuật, nhiếp ảnh và triển lãm... của tỉnh phát triển, tạo diện mạo mới về lĩnh vực công nghiệp văn hóa của địa phương. Hiện nay, Bắc Giang có 02 rạp chiếu phim tư nhân tại Trung tâm Thương mại GO Bắc Giang và siêu thị Coopmart Bắc Giang với 07 phòng chiếu, 1.056 ghế ngồi. Năm 2023, doanh thu của 2 cụm rạp chiếu phim đạt gần 10 tỷ đồng. Các hệ thống chiếu phim tư nhân phát triển đã tạo diện mạo mới cho hoạt động điện ảnh, đáp ứng nhu cầu thưởng thức ngày càng cao của Nhân dân trong tỉnh.

Nghệ thuật biểu diễn: Tỉnh Bắc Giang hiện có 01 đoàn nghệ thuật chuyên nghiệp (Nhà hát Chèo Bắc Giang), hằng năm biểu diễn từ 140 - 150 buổi phục vụ đồng bào miền núi và phục vụ nhiệm vụ chính trị, biểu diễn có doanh thu ước đạt 400 triệu/năm. Tỉnh cũng khuyến khích thành lập các doanh nghiệp, ưu tiên các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực âm nhạc, chương trình biểu diễn, tổ chức sự kiện.

Quảng cáo: UBND tỉnh đã ban hành Quy hoạch quảng cáo ngoài trời nhằm lập lại trật tự về thực hiện quảng cáo ngoài trời trên địa bàn tỉnh, đáp ứng nhu

Chương trình Ký ức Thế giới của UNESCO”; Hội thảo phát triển sản phẩm du lịch Tây Yên Tử; xây dựng tour du lịch gắn với vùng cây ăn quả huyện Lục Ngạn Ngạn và khai trương Cổng thông tin du lịch thông minh tỉnh.

⁵² Trong đó có: 21 khách sạn 1 sao; 08 khách sạn 2 sao; 10 khách sạn 3 sao; 01 khách sạn 4 sao và các cơ sở kinh doanh nhà nghỉ du lịch.

cầu tuyên truyền, xã hội hóa, quảng cáo của các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân, tạo cơ sở pháp lý quản lý hoạt động quảng cáo ngoài trời trên địa bàn tỉnh. Toàn tỉnh hiện có 283 bảng quảng cáo đứng độc lập, 289 bảng quảng cáo tấm lớn gắn/ốp và công trình xây dựng; 40.599 biển hiệu lồng quảng cáo; 23 bảng quảng cáo rao vặt; 122 tổ chức, cá nhân đăng ký kinh doanh dịch vụ quảng cáo.

Phát thanh và Truyền hình: Năm 2021, UBND tỉnh đã phê duyệt Đề án “Phát triển sự nghiệp Đài PT&TH tỉnh Bắc Giang trong kỷ nguyên số giai đoạn 2021 - 2025, tầm nhìn 2030” với tổng kinh phí hơn 100 tỷ đồng. Hiện khán giả có thể lựa chọn kênh truyền hình Bắc Giang trên 6 loại hình phát sóng gồm: Analog, số mặt đất, cáp, My TV, Internet và phát sóng vệ tinh trên Vinasat với chất lượng hình ảnh chuẩn HD...

6. Chủ động hội nhập quốc tế về văn hóa, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại

Tỉnh ủy, UBND tỉnh luôn quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Chiến lược ngoại giao văn hóa, phát triển hợp tác, giao lưu văn hóa quốc tế. UBND tỉnh đã ban hành nhiều văn bản để lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện⁵³. Công tác ngoại giao văn hoá, nhất là với các nước có tiềm năng hợp tác, thiết lập quan hệ hợp tác địa phương như: Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc, Lào và các nước thuộc khu vực ASEAN được đẩy mạnh. Tích cực triển khai các hoạt động hợp tác, giao lưu văn hóa thực chất, hiệu quả với các địa phương nước ngoài đã ký kết thỏa thuận hợp tác với tỉnh Bắc Giang; tổ chức các sự kiện, trao đổi đoàn tham dự các hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch như: Biểu diễn giao lưu nghệ thuật, triển lãm tranh ảnh, hoạt động du lịch, các giải đấu thể thao trong nước và quốc tế; tổ chức các hội thảo, hội nghị về văn hóa, du lịch trên địa bàn tỉnh có sự tham gia của bạn bè quốc tế⁵⁴. Tham gia tích cực các hoạt động quảng bá văn hóa - du lịch tại các sự kiện trong và ngoài nước⁵⁵. Tổ chức nhiều sự kiện giao lưu văn hóa, giao lưu thể thao giữa người Bắc Giang và người nước ngoài trên địa bàn tỉnh. Thông qua các hoạt động văn hoá, thể thao để các doanh nghiệp FDI, người nước ngoài trên địa bàn tỉnh giới thiệu văn hóa, các sản phẩm đặc

⁵³ Kế hoạch số 5058/KH-UBND ngày 28/9/2021 về triển khai thực hiện Chỉ thị số 25/CT-TTg ngày 10/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh triển khai Chiến lược văn hóa đối ngoại của Việt Nam trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; Kế hoạch số 439/KH-UBND ngày 28/9/2021 về thực hiện các mục tiêu của Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch 473/KH-UBND ngày 16/8/2022 về triển khai thực hiện Chiến lược Ngoại giao văn hoá trên địa bàn tỉnh Bắc Giang đến năm 2030, Kế hoạch số 1465/KH-UBND ngày 06/4/2022 về tổ chức một số sự kiện đối ngoại của tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2022 - 2030,...

⁵⁴ Đăng cai tổ chức các sự kiện văn hoá, thể thao quốc tế, khu vực và toàn quốc, tiêu biểu như: Tổ chức Ngày thơ Việt Nam tại tỉnh Bắc Giang, trong đó có sự góp mặt của gần 200 đại biểu quốc tế là nhà thơ, dịch giả, nhà văn đến từ 46 nước trên thế giới; đăng cai tổ chức Môn Cầu lông SEA Games 31 và 03 môn: Đẩy gậy, vật dân tộc, kéo co trong Chương trình Đại hội thể thao toàn quốc; Liên hoan Chèo toàn quốc năm 2019; Hội thi Dân vũ và Thể dục thể thao phụ nữ toàn quốc năm 2023; Chương trình “Vinh danh các gương mặt nghệ sĩ tiêu biểu và một số cuốn sách nổi bật lĩnh vực Nghệ thuật biểu diễn, văn học năm 2023”,....

⁵⁵ Đoàn nghệ nhân Quan họ tham gia biểu diễn tại Chương trình giao lưu văn hóa nhân dịp kỷ niệm 40 năm thành lập Trung tâm UNESCO tại Pháp năm 2012; năm 2013 phối hợp tổ chức Hội thảo quốc tế “Bảo tồn, khai thác giá trị mộc bản Chùa Vĩnh Nghiêm, Bắc Giang” tại Bắc Giang; năm 2015, tham gia Hội thảo “Bảo tồn nghiên cứu Mộc bản tại Hàn Quốc” tại Hàn Quốc; năm 2017, tham gia tọa đàm khoa học về Mộc bản tại Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng do Hiệp hội Mộc bản Quốc tế tổ chức; năm 2019, phối hợp tổ chức Hội thảo “Nâng cao nhận thức về Chương trình Ký ức Thế giới của UNESCO”.

trung của quốc gia/doanh nghiệp đồng thời giới thiệu một số đặc trưng văn hóa, các dịch vụ văn hóa, thể thao, giải trí của tỉnh Bắc Giang tới người nước ngoài sinh sống và làm việc tại tỉnh. Đưa ngoại giao văn hóa trở thành nội dung trong chương trình làm việc với các đối tác, các chuyến công tác nước ngoài, các hội nghị, hội thảo quốc tế của tỉnh; lồng ghép việc giới thiệu các giá trị văn hóa của tỉnh trong các bài phát biểu, nội dung trao đổi, trong ấn phẩm, quà tặng đối ngoại của lãnh đạo tỉnh. Xây dựng danh mục các sản phẩm văn hóa và sản vật nông sản tiêu biểu, đặc trưng của tỉnh làm quà tặng cho đối tác quốc tế. Tích cực tham gia các hoạt động xúc tiến quảng bá văn hóa, du lịch; lồng ghép nội dung ngoại giao văn hóa trong hoạt động xúc tiến đầu tư, thương mại tạo dấu ấn riêng, độc đáo của tỉnh. Thông qua đối ngoại văn hoá, những thông tin về vùng đất, con người Bắc Giang đã tạo được ấn tượng tốt đẹp trong bạn bè quốc tế, đồng thời giữ gìn, tiếp thu tinh hoa văn hóa của nhân loại, làm phong phú và sâu sắc thêm những giá trị văn hóa truyền thống, xây dựng văn hóa Bắc Giang phát triển toàn diện, vận động, bảo vệ và phát huy các di sản, danh hiệu văn hoá của tỉnh đã được công nhận.

7. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về văn hóa

Một số chính sách, pháp luật đã được HĐND, UBND tỉnh ban hành phù hợp, sát thực tiễn tạo cơ sở pháp lý cho công tác xây dựng và phát triển văn hóa, con người Bắc Giang, đặc biệt, tỉnh đã tăng cường phân cấp, phân quyền trong công tác quản lý nhà nước về văn hóa⁵⁶, gắn với đẩy mạnh cải cách hành chính; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra đối với các nội dung quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực để kịp thời nắm bắt các vướng mắc, khó khăn và xử lý các vi phạm trong quá trình tổ chức thực hiện các quy định về phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước.

Công tác sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan tham mưu, thực hiện công tác văn hóa, văn nghệ từ tỉnh đến cơ sở được thực hiện, tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, cụ thể như: Cấp tỉnh: Sáp nhập Trung tâm Phát hành phim và Chiếu bóng và Trung tâm Văn hóa thành 01 đơn vị là Trung tâm Văn hóa – Điện ảnh tỉnh; sáp nhập Ban Quản lý Di tích vào Bảo tàng tỉnh; sáp nhập Trường Năng khiếu thể dục thể thao vào Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể dục thể thao; kiện toàn, sắp xếp các phòng chuyên môn của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, đồng thời nâng cấp Đoàn nghệ thuật Chèo - Ca, múa, nhạc Bắc Giang thành Nhà hát Chèo Bắc Giang. Cấp huyện: sáp nhập Đài Phát thanh - Truyền hình/Đài Phát thanh, Ban Quản lý Di tích và Trung tâm Văn hóa - Thể thao để thành lập Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao. Cùng với đó, từng bước chuyển đổi cơ chế quản lý, tổ chức và hoạt động của các đơn vị sự nghiệp trong lĩnh vực văn hóa theo hướng tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

⁵⁶ Quyết định số 32/2018/QĐ-UBND ngày 13/12/2018 của UBND tỉnh Bắc Giang Quy định phân cấp và trách nhiệm quản lý di tích lịch sử văn hóa, danh lam thắng cảnh; công trình tín ngưỡng, tôn giáo có tiềm năng phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Bắc Giang...

Công tác bảo hộ quyền tác giả, quyền liên quan, đăng ký bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ tại địa phương được các tổ chức, cá nhân chú trọng hơn. Năm 2022, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 33/2022/QĐ-UBND Quy chế phối hợp trong hoạt động quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ địa bàn tỉnh. Quy chế quy định rõ trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong hoạt động quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ.

Công tác quản lý nhà nước đối với các hoạt động tôn giáo, tín ngưỡng được Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh quan tâm, chú trọng, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã kiện toàn Ban Chỉ đạo công tác tôn giáo tỉnh. Thời gian qua, Ban Chỉ đạo công tác tôn giáo các cấp đã tích cực tham mưu cho cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo công tác tôn giáo trên địa bàn theo đúng quy định của pháp luật; kịp thời nắm tình hình, tham mưu giải quyết các vấn đề liên quan đến hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo tại cơ sở không để xảy ra những vấn đề phức tạp, hình thành “điểm nóng” gây ảnh hưởng đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh.

Công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch được các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo triển khai nghiêm túc. Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã kiện toàn, nâng cao vai trò, hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo đấu tranh chống âm mưu “Diễn biến hoà bình” trên lĩnh vực tư tưởng - văn hoá (*Ban Chỉ đạo 94*), từ năm 2019, thực hiện Nghị quyết số 35-NQ/TW ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới. Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã kiện toàn Ban Chỉ đạo 35 tỉnh); ban hành và triển khai Đề án số 01-ĐA/TU ngày 20/7/2021 về “Nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng giai đoạn 2021 - 2025”; Chỉ thị số 21-CT/TU ngày 16/01/2023 về “Nâng cao ý thức trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, cán bộ, đảng viên, chiến sĩ lực lượng vũ trang trong việc sử dụng Internet, mạng xã hội” đồng thời tập trung lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng lực lượng (*Nhóm chuyên gia, Tổ giúp việc, Tổ đấu tranh báo xấu, Tổ phản ứng nhanh...*) đảm bảo để thực hiện nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Hoạt động của Ban Chỉ đạo 35 các cấp từng bước đi vào nề nếp, nội dung, hình thức hoạt động có nhiều đổi mới, thích ứng với tình hình thực tiễn, nhất là trong bối cảnh tác động của tình hình thế giới, khu vực có nhiều biến động phức tạp, khó lường⁵⁷.

⁵⁷ Các lực lượng đã hoạt động nề nếp, bước đầu có hiệu quả tích cực. Trong thời gian qua, có trên 2 nghìn tài khoản, trang/nhóm, tin, bài, hình ảnh, video được xác minh, thu thập thông tin, ngăn chặn, bóc gỡ, xử lý vi phạm; gọi hỏi, răn đe hàng trăm trường hợp; bắt, khởi tố vụ án, khởi tố bị can với các trường hợp vi phạm; xử lý vi phạm hành chính hàng trăm trường hợp về hành vi cung cấp, chia sẻ thông tin giả, sai sự thật, xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín của cơ quan, tổ chức, danh dự, nhân phẩm của cá nhân...; phối hợp với lực lượng 35 các tỉnh, thành cả nước thực hiện hàng triệu lượt báo cáo vi phạm đối với hàng trăm tài khoản mạng xã hội của các đối tượng phản động, vô hiệu hóa hàng trăm trang mạng xã hội có nội dung thông tin sai trái, xấu, độc.

⁵⁷ Xử lý 61 vụ việc vi phạm hành chính trên không gian mạng với số tiền 405,5 triệu đồng; kiểm tra 250 lượt cơ sở in, phát hành trên địa bàn tỉnh, xử phạt vi phạm hành chính đối với 23 tổ chức, cá nhân với số tiền 267 triệu,

Công tác đấu tranh chống sự xâm nhập của các sản phẩm văn hoá độc hại được cấp ủy đảng, chính quyền các cấp quan tâm, tăng cường. UBND tỉnh và UBND cấp huyện đã kiện toàn Đội kiểm tra liên ngành văn hóa - thông tin và tệ nạn xã hội nhằm nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, xử lý các vi phạm trong hoạt động văn hóa, kinh doanh dịch vụ văn hóa, thông tin trên địa bàn được toàn diện, đồng bộ, hiệu quả. Công tác thanh tra, kiểm tra được các cơ quan, đơn vị từ tỉnh đến cơ sở thực hiện thường xuyên theo định kỳ và đột xuất. Giai đoạn 2012 - 2023, Đội kiểm tra liên ngành tỉnh đã kiểm tra 1.740 tổ chức, cá nhân; ban hành 175 quyết định xử phạt vi phạm hành chính với tổng số tiền nộp phạt 766.650.000 đồng. Sở Thông tin và Truyền thông đã phối hợp với Thanh tra Bộ Thông tin và Truyền thông xem xét, xử lý một số trường hợp vi phạm đối với các thông tin viết sai sự thật về tỉnh Bắc Giang; phối hợp với Công an tỉnh và Công an các huyện, thành phố giám sát và xử lý nhiều trường hợp đăng thông tin trên mạng xã hội có dấu hiệu vi phạm⁵⁸.

8. Xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác văn hóa

Thực hiện Quyết định số 3067/QĐ-BVHTTDL ngày 29/9/2011 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc phê duyệt quy hoạch phát triển nhân lực nhóm ngành văn hóa, thể thao giai đoạn 2011 - 2020; sau hơn 10 năm thực hiện, đội ngũ cán bộ văn hóa của tỉnh ngày càng được tăng cường, bổ sung với cơ cấu hợp lý về độ tuổi, giới tính, trình độ và sự phân bổ giữa các địa phương, giữa các cấp quản lý hành chính nhà nước. Đến hết năm 2023, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch là 288 người⁵⁹. Đội ngũ cán bộ văn hóa có trình độ, năng lực ở các địa phương cũng tăng lên về số lượng; cán bộ Phòng Văn hóa và Thông tin cấp huyện từ 05-07 người; Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao cấp huyện từ 10-15 người. Ở cấp huyện, cán bộ, công chức, viên chức có trình độ đại học, cao đẳng 98,7%, trình độ trung cấp 1,3%, số cán bộ có kinh nghiệm công tác trong ngành trên 05 năm chiếm khoảng 80%; ở cấp xã, cán bộ, công chức phụ trách thiết chế văn hóa, thể thao có trình độ trung cấp trở lên chiếm 94,7%, trình độ sơ cấp 5,3%. Đây là lực lượng cán bộ, công chức, viên chức đảm nhiệm việc hướng dẫn, tổ chức thực hiện nội dung và các chương trình hoạt động văn hóa ở cơ sở.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng cán bộ, công chức, viên chức của ngành được Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch quan tâm chú trọng. Hằng năm đã cử cán bộ theo học các chương trình đào tạo về chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị, quản lý nhà nước, bồi dưỡng tập huấn về quản trị

tịch thu 31.616 cuốn xuất bản phẩm. Đội liên ngành, phòng chống in lậu tỉnh đã tiến hành kiểm tra đối với 335 lượt cơ sở photocopy, phát hành xuất bản phẩm, tịch thu 318 đĩa không tem nhãn, 310 cuốn sách in lậu.

⁵⁷ Trình độ chuyên môn nghiệp vụ: tiến sĩ: 01, thạc sĩ: 53, Đại học: 209, cao đẳng: 6, trung cấp, sơ cấp và trình độ khác: 14. Trình độ chính trị: Cao cấp: 21, Trung cấp: 93, sơ cấp: 29. Cán bộ nữ: 139 người, đảng viên: 209 người. 03 cán bộ là người dân tộc thiểu số (01 dân tộc Tày, 01 dân tộc Mường, 01 dân tộc Cao Lan).

mạng và ứng dụng tin học... Ngoài ra còn tổ chức bồi dưỡng nâng cao khả năng ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động chuyên môn, rèn luyện kỹ năng cho đội ngũ cán bộ làm công tác chuyên môn thông qua các chương trình bồi dưỡng, tập huấn của các bộ, ban, ngành Trung ương và của tỉnh tổ chức. Hằng năm, Sở Văn hóa và Thể thao tổ chức từ 03 - 05 lớp tập huấn nghiệp vụ về văn hóa, thể thao, du lịch cho đội ngũ cán bộ văn hóa từ tỉnh đến cơ sở. Trường Trung cấp Văn hóa, Thể thao và Du lịch đẩy mạnh đổi mới, đa dạng ngành nghề, triển khai liên kết đào tạo các chuyên ngành về văn hóa, nghệ thuật để tạo nguồn nhân lực làm công tác văn hóa, nghệ thuật của tỉnh.

Công tác đào tạo nguồn vận động viên thành tích cao của tỉnh được triển khai một cách bài bản; quy mô đào tạo của Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể dục thể thao tỉnh được mở rộng; đa dạng hóa các hoạt động thể dục thể thao; đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học, chuyển giao khoa học công nghệ thể dục thể thao. Tuyển chọn một số vận động viên trẻ có triển vọng và khả năng phát triển thể thao thành tích cao ở một số môn trong hệ thống Olympic cùng với huấn luyện viên đi tập huấn, để làm nòng cốt thi đấu tại các kỳ Đại hội Thể thao toàn quốc và tập trung đội tuyển quốc gia dự các giải quốc tế.

9. Về tăng cường nguồn lực cho lĩnh vực văn hóa

Tổng kinh phí từ ngân sách nhà nước theo kế hoạch, tranh thủ các nguồn lực của Trung ương, lồng ghép từ các chương trình mục tiêu quốc gia, phân bổ ngân sách giao ngành văn hóa theo nhiệm vụ hàng năm tăng, cụ thể: Giai đoạn 2010-2020: 762,544 tỷ đồng; năm 2021: 118,121 tỷ đồng; năm 2022: 146,039 tỷ đồng; năm 2023: 169,005 tỷ đồng.

Bảng ngân sách của tỉnh và tranh thủ các nguồn vốn hỗ trợ, tỉnh đã quy hoạch, xây dựng một số công trình văn hóa, thể thao trọng điểm như: Nhà thi đấu thể thao tỉnh tổng mức đầu tư: 900 tỷ đồng⁶⁰; khởi công xây dựng Trung tâm Văn hóa - Triển lãm tỉnh tổng mức đầu tư hơn 500 tỷ đồng⁶¹,... Giai đoạn 2015 - 2020, UBND tỉnh phân bổ 1.090,741 tỷ đồng vốn đầu tư phát triển, trong đó: ngân sách Trung ương 220,981 tỷ đồng; ngân sách tỉnh 869,733 tỷ đồng; cấp 9,840 tỷ (*Chương trình mục tiêu Quốc gia về văn hóa: 940 triệu đồng; Chương trình mục tiêu xây dựng Nông thôn mới: 3,470 tỷ đồng, ngân sách tỉnh: 5,430 tỷ đồng*) để thực hiện mua sắm trang thiết bị văn hóa hỗ trợ 387 nhà văn hóa xã, thôn; 1,450 tỷ đồng mua trang thiết bị hỗ trợ các câu lạc bộ văn hóa, văn nghệ cơ sở. Giai đoạn 2020 - 2023, UBND tỉnh phân bổ 1.348,301 tỷ đồng, trong đó có 42,600 tỷ đồng ngân sách Trung ương,

⁶⁰ Mức đầu tư: 900 tỷ đồng xây dựng trên khu đất rộng 2,8 ha thuộc phường Dĩnh Kế và xã Dĩnh Trì (TP Bắc Giang) có chức năng là nhà thi đấu, luyện tập thể thao tổng hợp với sức chứa 4.000 chỗ ngồi, tổng diện tích sử dụng hơn 8.000 m², diện tích sàn xây dựng 15.532 m², bao gồm: Sân thể thao tổng hợp, khán đài, khu vực dành cho vận động viên, khu vực hành chính, khu vực công cộng, khán giả, khu căng tin, nhà kho....

⁶¹ Công trình có diện tích 13.000 m², thiết kế theo hình tượng chim Phượng hoàng. Các hạng mục chính gồm: Khu triển lãm, trưng bày trong nhà; khu biểu diễn nghệ thuật; phòng chiếu phim; phòng hội thảo; khu làm việc của cán bộ, nhân viên; khu giải khát, dịch vụ tổng hợp; phòng tiếp khách; khu để xe. Các hạng mục phụ trợ và hạ tầng kỹ thuật ngoài nhà gồm: Khu triển lãm ngoài trời, sân, tường rào, công, đường nội bộ, vườn hoa, cây xanh, trạm điện, nhà bảo vệ và các hạng mục phụ trợ khác.

1.305,701 tỷ đồng ngân sách địa phương; cấp 6,154 tỷ đồng hỗ trợ âm thanh loa đài; 4,422 tỷ đồng hỗ trợ thiết bị, dụng cụ thể thao. Trong Quy hoạch tỉnh Bắc Giang thời kỳ 2021-2030 tầm nhìn đến năm 2050 đã bố trí chỉ tiêu sử dụng đất xây dựng cơ sở văn hóa đến năm 2030 là 694,48 ha tăng 379,02 ha so với năm 2020. Đa số các địa phương đã dành quỹ đất cho việc xây dựng, đồng thời đầu tư xây dựng, sửa chữa, nâng cấp, cải tạo các thiết chế hiện có nhằm đáp ứng nhu cầu văn hóa tinh thần của Nhân dân. Các thiết chế văn hóa, thể thao sau một thời gian chuyển đổi cơ chế đã từng bước đổi mới về phương thức tổ chức và hoạt động, cơ sở vật chất được tăng cường, một số công trình quy mô lớn, khang trang, kiến trúc đẹp được xây dựng thêm.

Công tác tu bổ, phục hồi, tôn tạo các di tích luôn được các cấp ủy đảng, chính quyền quan tâm chỉ đạo, ưu tiên bố trí vốn ngân sách. Bên cạnh nguồn vốn hỗ trợ từ Chương trình mục tiêu quốc gia về văn hóa của Trung ương, UBND tỉnh đã dành một phần ngân sách để hỗ trợ kinh phí cho các địa phương tu bổ di tích. UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 238/KH-UBND ngày 02/10/2019 về hỗ trợ tu bổ di tích lịch sử-văn hóa trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2020-2025. Theo đó, hằng năm bố trí khoảng 20 tỷ đồng cho công tác này. Giai 2010-2022, trên địa bàn toàn tỉnh đã có trên 616 di tích được thỏa thuận tu bổ, tôn tạo với tổng kinh phí 1.491,597 tỷ đồng trong đó kinh phí từ chương trình mục tiêu quốc gia là 84,143 tỷ đồng, ngân sách Nhà nước là 503,733 tỷ đồng, nguồn xã hội hóa là 903,720 tỷ đồng. Cùng với đó, công tác tu bổ, tôn tạo di tích đã nhận được sự quan tâm ủng hộ về vật chất và tinh thần của cộng đồng xã hội. Trung bình hằng năm kinh phí tu bổ, tôn tạo di tích từ nguồn xã hội hóa hàng chục tỷ đồng, thậm chí hàng trăm tỷ đồng và tăng theo từng năm. Các di tích sau khi được tu bổ, tôn tạo đã cơ bản thoát khỏi nguy cơ sụp đổ, đảm bảo an toàn lâu dài cho công trình và người sử dụng, khang trang, tổ hảo đáp ứng được nhu cầu sinh hoạt văn hoá tín ngưỡng của Nhân dân. Tỉnh đã kêu gọi một số nhà đầu tư trong và ngoài tỉnh tham gia đầu tư vào hoạt động bảo tồn và phát huy các giá trị di tích gắn với phát triển du lịch như: Hoàn thành giai đoạn 1 Khu du lịch tâm linh - sinh thái Tây Yên Tử; Khu di tích lịch sử lưu niệm Sáu điều Bác Hồ dạy Công an nhân dân; Thiền viện Trúc Lâm Phượng Hoàng; Nhà lưu giữ, giới thiệu Mộc bản Chùa Vĩnh Nghiêm; giai đoạn 1 bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị di tích lịch sử quốc gia đặc biệt Những địa điểm khởi nghĩa Yên Thế; di tích lịch sử Địa điểm chiến thắng Xương Giang,...

III- ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm và nguyên nhân

1.1. Ưu điểm

Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh luôn bám sát chỉ đạo của Trung ương và điều kiện thực tế của tỉnh, quyết liệt, sâu sát, sáng tạo, linh hoạt trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương đối với nhiệm vụ xây dựng và phát triển văn hóa, con người; tích cực triển khai, cụ thể

hóa bằng các cơ chế chính sách, nhiệm vụ, giải pháp cụ thể. Trong giai đoạn 2010-2023, nhiều chủ trương, cơ chế chính sách, giải pháp được Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh ban hành tạo cơ sở pháp lý vững chắc, tiền đề quan trọng để công tác xây dựng và phát triển văn hóa, con người đạt được nhiều kết quả tích cực, tương đối toàn diện. Trong đó, ngay từ năm 2010, UBND tỉnh đã sớm ban hành Quy hoạch phát triển văn hoá, thể thao và du lịch tỉnh Bắc Giang đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030, tạo định hướng phát triển dài hạn lĩnh vực văn hoá, thể thao, du lịch của tỉnh. Tỉnh ủy đã sớm ban hành Nghị quyết số 44-NQ/TU ngày 30/3/2016 về phát triển du lịch tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2016 - 2020 trước khi Trung ương ban hành Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 về phát triển du lịch trở thành kinh tế mũi nhọn, thể hiện quyết tâm chính trị cao của Tỉnh ủy nhằm đưa du lịch trở thành ngành kinh tế quan trọng của tỉnh. Cùng với đó, Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng Quy hoạch tỉnh Bắc Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 và là tỉnh đầu tiên trong cả nước được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đã tạo khung pháp lý cao nhất, hành lang vững chắc cho sự phát triển nhanh, toàn diện và bền vững của tỉnh, trong đó có hoạch định phát triển văn hóa, thể thao và du lịch trong thời kỳ mới. Cùng với đó, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh luôn quan tâm, chú trọng chỉ đạo và thực hiện nghiêm túc việc phổ biến, quán triệt, tuyên truyền các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng về văn hóa nhằm góp phần tạo sự chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân, trong đó quán triệt và triển khai nghiêm túc các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là vai trò, trách nhiệm nêu gương của cán bộ lãnh đạo chủ chốt của tỉnh trong xây dựng đời sống văn hoá cơ sở, để Nhân dân tin tưởng, học tập, làm theo; thường xuyên tiến hành kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết, bổ sung luận cứ khoa học, rút ra bài học kinh nghiệm, đề ra nhiệm vụ và giải pháp thực hiện trong thời gian tiếp theo.

Nhận thức của các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân trong tỉnh về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của văn hóa, con người đối với sự phát triển ngày càng được nâng lên. Việc xây dựng văn hóa, con người đã trở thành nội dung quan trọng trong hoạt động của cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp; từng bước có sự gắn kết giữa phát triển văn hóa với phát triển kinh tế, xã hội, xây dựng hệ thống chính trị, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội. Công tác quản lý nhà nước về văn hóa ngày càng được củng cố và tăng cường, chú trọng thể chế hóa, cụ thể hoá, tạo hành lang pháp lý cần thiết cho hoạt động văn hóa, thu hút nguồn lực của xã hội tham gia vào xây dựng đời sống văn hóa cơ sở,... Công tác đấu tranh chống các quan điểm sai trái trên lĩnh vực tư tưởng - văn hóa được triển khai đồng bộ, bài bản và đạt hiệu quả cao.

Đời sống vật chất và tinh thần của các tầng lớp Nhân dân không ngừng được cải thiện và nâng cao. Các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ trên lĩnh vực văn hoá, phát triển con người được xác định trong Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh

các nhiệm kỳ đều đạt và vượt so với yêu cầu đề ra (năm 2010, GRDP bình quân đầu người đạt 881USD/người; năm 2023, GRDP bình quân đầu người đạt gần 4.000 USD/người, gấp 3,6 lần năm 2010; năm 2010, tỷ lệ hộ nghèo là 9,8%, đến năm 2023, tỷ lệ hộ nghèo còn 2,6%; tỷ lệ dân số thành thị năm 2010 là 9,6%, đến năm 2023 là 19,7%,...). Những giá trị truyền thống tốt đẹp về văn hóa, con người Việt Nam tiếp tục được giữ gìn và phát huy, những nét mới trong giá trị văn hóa và chuẩn mực đạo đức của người dân từng bước được hình thành và phát huy, hướng tới văn minh, hiện đại, tác phong công nghiệp. Đặc biệt, đức tính nghĩa tình, nhân ái của người dân trong tỉnh được thể hiện rõ nét qua đợt bùng phát dịch COVID-19 năm 2021 trên địa bàn tỉnh; các phong trào, giải pháp đảm bảo an sinh xã hội đã được huy động, nhằm phát huy sức mạnh toàn xã hội trong việc chăm lo đời sống Nhân dân, với phương châm “*Không ai bị bỏ lại phía sau*” thể hiện tính nhân văn sâu sắc, góp phần bồi đắp lý tưởng, nhân cách, phát huy truyền thống tốt đẹp tương thân, tương ái, nghĩa tình của người Bắc Giang.

Thế chất và năng lực, trí tuệ của người dân Bắc Giang nhìn chung có bước phát triển. Công tác giáo dục đào tạo, lao động, việc làm, y tế, dân số, gia đình, trẻ em và an sinh xã hội được quan tâm và có nhiều chuyển biến tích cực, một số nội dung là điểm sáng của cả nước (*chất lượng giáo dục, tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, ...*). Đặc biệt lĩnh vực giáo dục đào tạo của tỉnh trong thời gian qua đã gặt hái được nhiều thành tích cao, khẳng định vị thế trên “*bảng vàng*” thành tích giáo dục của cả nước, là truyền thống hiếu học, nền tảng vững chắc để tỉnh Bắc Giang thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ xây dựng và phát triển văn hoá, con người Bắc Giang phát triển bền vững trong giai đoạn hiện nay.

Nguồn nhân lực có sự gia tăng về số lượng, đa dạng về cơ cấu, cơ bản đáp ứng yêu cầu phát triển của tỉnh; các cơ sở giáo dục nghề nghiệp được kiện toàn, sắp xếp; chất lượng đào tạo nghề được nâng lên, đáp ứng tốt hơn nhu cầu của xã hội,...

Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh có nhiều khởi sắc, nhiều giá trị văn hóa truyền thống được bảo tồn, phát huy; diện mạo đô thị, nông thôn Bắc Giang thay đổi rõ rệt; nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội có nhiều chuyển biến tích cực, các hủ tục, thói quen lạc hậu dần được loại bỏ khỏi đời sống cộng đồng. Qua thực tiễn đã xuất hiện nhiều mô hình mới, cách làm hay, sáng tạo, thiết thực hiệu quả trong xây dựng đời sống văn hoá cơ sở, tiêu biểu như: (1) Mô hình “*Xây dựng khu dân cư văn hóa điển hình sáng, xanh, sạch*”, (2) mô hình “*Đám cưới số - Đám cưới văn minh*”⁶²; (3) mô hình “*Thư viện mini lưu động*”,

⁶² “Đám cưới số - Đám cưới văn minh” gắn mã QR tài khoản mừng cưới không dùng tiền mặt; Tuyên truyền, vận động 100% các đoàn viên, thanh niên khi in thiệp mời cần gắn mã QR tài khoản mừng cưới trên thiệp mời, Vận động thanh niên tổ chức đám cưới ở nhà văn hóa thôn, tổ dân phố khi đảm bảo điều kiện; 100% thành niên ở mặt đường Quốc lộ, tỉnh lộ tổ chức đám cưới không dựng rạp lán, chiêm hành lang an toàn giao thông.

(4) mô hình "*Công trường an toàn giao thông với phong trào thi đua "Thượng tôn pháp luật để thực hiện văn hóa giao thông"* của huyện Tân Yên; (5) mô hình "*Tuyến đường văn minh đô thị*", (6) mô hình "*Thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới*", (7) mô hình "*Thực hiện nếp sống văn minh trong việc tang*" (tiêu biểu thôn Trưóc, xã Tân Tiến); (8) mô hình "*Tổ dân phố văn hóa sáng - xanh - sạch - đẹp - an toàn*" của thành phố Bắc Giang; (9) mô hình điểm "*Đám cưới văn minh, tiết kiệm "mừng cưới không dùng tiền mặt"* tiên phong trong chuyển đổi số, (10) mô hình "*Câu lạc bộ phòng chống bạo lực gia đình*" (tiêu biểu thôn Thanh Lâm, xã Hoàng Lương) của huyện Hiệp Hoà; (11) mô hình "*Xây dựng khu dân cư văn hóa điển hình tại thôn Bờ Lỡ, xã Nghĩa Hưng*", (12) mô hình "*Thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới ở xã An Hà*", (13) mô hình "*Câu lạc bộ dân ca dân tộc bảo tồn văn hoá dân tộc Tày, Nùng ở thôn Hưởng, xã Hương Sơn*", (14) mô hình "*Câu lạc bộ cầu lông thôn Chính, xã Tân Dĩnh của huyện Lạng Giang*"; (15) mô hình điểm "*Đám cưới văn minh, giữ gìn bản sắc dân tộc Dao và Sán Chay*" huyện Sơn Động, (16) mô hình điểm "*Sáng, xanh, sạch đẹp, bảo tồn phát huy các giá trị văn hoá của người dân tộc Cao Lan*" của huyện Yên Thế,...

Hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao từ tỉnh đến cơ sở được quan tâm đầu tư và từng bước hoàn thiện. Các phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao quần chúng diễn ra sôi nổi, nhiều hội thi, hội diễn, giải thể thao được tổ chức thường xuyên góp phần nâng cao đời sống văn hóa và tinh thần người dân, từng bước thu hẹp khoảng cách hưởng thụ văn hóa giữa các vùng, miền trong tỉnh, tạo nên sự gắn kết cộng đồng. Giai đoạn 2010 - 2023, tỉnh đã tổ chức, đăng cai tổ chức thành công nhiều sự kiện, hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch quy mô cấp quốc gia, quốc tế, đặc biệt đăng cai tổ chức thành công môn Cầu lông Sea Games 31 (năm 2022), qua đó giới thiệu, tuyên truyền, quảng bá hình ảnh con người, lịch sử, văn hóa và thành tựu phát triển kinh tế - xã hội của Bắc Giang đến bạn bè trong, ngoài nước cũng như khách quốc tế.

Công tác bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa đạt được nhiều kết quả tích cực, nhiều di sản văn hóa vật thể và phi vật thể đã được nhận diện, nghiên cứu, bảo vệ và phát huy giá trị. Đặc biệt dấu ấn nổi bật, trong giai đoạn 2010 - 2023, tỉnh Bắc Giang có nhiều di sản văn hóa được UNESCO, Chính phủ và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch công nhận, ghi danh⁶³. Nhiều công trình tín ngưỡng, tôn giáo, di tích lịch sử - văn hóa được đầu tư xây dựng, tu bổ, phục hồi, tôn tạo khang trang, tổ hảo đáp ứng được nhu cầu sinh hoạt văn hoá tín ngưỡng của Nhân dân và gắn với khai thác, phát triển du lịch, đã trở thành những điểm đến hấp dẫn góp phần phát triển kinh tế của địa phương nơi có di sản, đồng thời tạo việc làm cho người lao động.

Trong giai đoạn 2010 - 2023, tỉnh Bắc Giang đã thu hút được nguồn lực khá lớn đầu tư cho văn hoá. Một số công trình văn hoá, thể thao quy mô được

⁶³ Đến nay, tỉnh Bắc Giang là một trong những tỉnh, thành phố trong tốp đầu cả nước về số lượng di sản văn hoá.

quan tâm đầu tư tạo điểm nhấn và thúc đẩy phát triển văn hoá, thể thao trên địa bàn⁶⁴. Đặc biệt, tỉnh đã tập trung quy hoạch, huy động các nguồn lực để hình thành Khu du lịch tâm linh - sinh thái Tây Yên Tử, tạo điểm nhấn du lịch của Bắc Giang, góp phần phát triển kinh tế xã hội của địa phương, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân, nhất là đồng bào các dân tộc thiểu số của các địa phương: Sơn Động, Lục Ngạn, Lục Nam,...

Các ngành công nghiệp văn hoá từng bước được quan tâm chú trọng. Đặc biệt lĩnh vực du lịch văn hoá có nhiều khởi sắc, từ chỗ là “*vùng trũng*” chưa có tên trên bản đồ du lịch Việt Nam, đến nay, du lịch Bắc Giang đang dần khẳng định thương hiệu, điểm đến thân thiện, hấp dẫn với du khách trong và ngoài nước.

Việc xây dựng văn hoá trong chính trị và kinh tế đã được quan tâm chú trọng. Trình độ, năng lực của cán bộ, đảng viên đã có những bước chuyển biến tích cực, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao trong điều kiện hiện nay. Văn hóa công sở, các chuẩn mực, quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ được chú trọng, ý thức phục vụ Nhân dân, tổ chức, doanh nghiệp từng bước được nâng lên. Trách nhiệm nêu gương và chuẩn mực đạo đức của cán bộ, đảng viên có nhiều tiến bộ. Việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đã trở thành nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên của mỗi tổ chức đảng, đảng viên. Xuất hiện các điển hình, gương “Người tốt, việc tốt” có tác dụng lan tỏa sâu rộng trong toàn xã hội. Một số mô hình "Chính quyền thân thiện", "Nụ cười công sở", "Bốn xin - Bốn luôn",.... được tổ chức triển khai thực hiện sâu rộng, tạo sức lan tỏa rộng khắp trong toàn hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở. Đặc biệt là việc cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh tạo điều kiện tốt nhất cho doanh nhân, doanh nghiệp đầu tư phát triển kinh tế đã đóng góp quan trọng trong thành tựu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong thời gian qua.

Hoạt động văn học nghệ thuật, báo chí, xuất bản, thông tin, truyền thông phục vụ hiệu quả nhiệm vụ chính trị, trong đó lĩnh vực báo chí, phát thanh, truyền hình, truyền thanh, thông tin, truyền thông phát triển đa dạng, đúng tôn chỉ mục đích, phục vụ nhiệm vụ chính trị của tỉnh; thường xuyên truyền tải những tư tưởng, giá trị tốt đẹp, những điển hình ở các lĩnh vực, góp phần xây dựng, bồi dưỡng tâm hồn, nhân cách tốt đẹp cho các thế hệ người Bắc Giang. Hoạt động từ thiện nhân đạo, đền ơn đáp nghĩa, tương thân, tương ái, chung tay phòng chống dịch COVID-19, khuyến học, khuyến tài... mang lại nhiều hiệu quả. Các phong trào thi đua yêu nước được triển khai sâu rộng, thiết thực, góp phần quan trọng vào sự nghiệp phát triển văn hóa, đạo đức, nhân cách, lối sống của con người.

Bản sắc văn hóa, cốt cách con người Bắc Giang được tuyên truyền, quảng bá sâu rộng. Giao lưu, hợp tác văn hóa từng bước được mở rộng,... Hình ảnh, vị thế, uy tín của tỉnh được nâng lên, tạo môi trường thân thiện, thuận lợi thu hút các nhà đầu tư, khách du lịch,...

⁶⁴ Nhà thi đấu tỉnh; Trung tâm Văn hoá - Triển lãm tỉnh; Khu di tích chiến thắng Xương Giang, Khu di tích 6 điều Bác Hồ dạy Công an Nhân dân, Cùm di tích Hoàng Hoa Thám,...

Những kết quả quan trọng nêu trên đã góp phần tích cực và là động lực quan trọng trong sự phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo vững chắc quốc phòng, an ninh, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân của tỉnh trong những năm qua.

1.2. Nguyên nhân

Trong những năm qua, Đảng và Nhà nước có nhiều chủ trương, chính sách đầu tư phát triển lĩnh vực xây dựng và phát triển văn hoá, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển. Tình hình an ninh, chính trị của đất nước và của tỉnh ổn định, dân chủ ngày càng được mở rộng đã tác động tốt đến tư tưởng của cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

Các cấp, các ngành, các địa phương trong tỉnh đã tích cực quán triệt, tuyên truyền, tổ chức triển khai thực hiện, sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng, chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh về xây dựng và phát triển văn hoá, con người Việt Nam. Nhiều cơ quan, đơn vị, địa phương đã tích cực, chủ động ban hành các chủ trương, cơ chế chính sách, giải pháp mới mang tính đột phá về xây dựng đời sống sống văn hoá cơ sở trên địa bàn, như: Nghị quyết của Ban Thường vụ Huyện ủy Tân Yên về xây dựng và phát triển văn hoá, con người Tân Yên đáp ứng yêu cầu hội nhập và phát triển toàn diện đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kết luận của Thành ủy Bắc Giang về vận động toàn dân tập thể dục thể thao theo gương Bác Hồ và thực hiện phong trào "Ngày chủ nhật xanh", Nghị quyết của HĐND thành phố Bắc Giang phê duyệt Đề án "Phát triển hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở thành phố Bắc Giang, giai đoạn 2022-2024"⁶⁵ và Đề án "Tăng cường thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới trên địa bàn thành phố Bắc Giang, giai đoạn 2019-2020, định hướng đến năm 2025"⁶⁶; Kế hoạch của UBND huyện Yên Dũng hỗ trợ xây dựng xây dựng nhà văn hoá thôn, tổ dân phố giai đoạn 2021 - 2025⁶⁷,...

Tư tưởng cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn tỉnh ổn định, tin tưởng, ủng hộ các đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh về xây dựng và phát triển văn hóa. Qua đó, tạo không khí phấn khởi, khích lệ, động viên cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân đoàn kết, tập hợp đội ngũ các nhà văn hóa, trí thức, văn nghệ sĩ chung sức xây dựng và phát huy giá trị văn hóa, con người Bắc Giang.

Ngành Văn hoá, Thể thao và Du lịch có nhiều nỗ lực cố gắng, tích cực tham mưu cho Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện những định hướng, chỉ đạo của Trung ương về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam phù hợp với điều kiện của tỉnh.

⁶⁵ UBND thành phố Bắc Giang hỗ trợ nhà văn hoá xây dựng mới với mức 95%, nhưng không quá 3,5 tỷ đồng/nhà, không quá 2 tỷ đồng với một công trình sửa chữa.

⁶⁶ Không dựng rạp dưới lòng đường; đám tang thực hiện hình thức hỏa táng; không sử dụng loa nén, chỉ sử dụng loa thùng, không làm cơm mời khách,...

⁶⁷ Mỗi nhà văn hóa xây dựng mới, xây dựng lại có hồ sơ quyết toán trên 1 tỷ đồng, được UBND huyện hỗ trợ 500.000.000đ.

2. Hạn chế và nguyên nhân

2.1. Hạn chế

Việc cụ thể hoá, thể chế hoá và tổ chức thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng và Tỉnh uỷ của một số cấp uỷ đảng, chính quyền, đoàn thể có mặt còn chậm, thiếu đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả chưa cao. Việc xây dựng chương trình hành động của cấp uỷ, kế hoạch thực hiện của chính quyền nhiều nơi còn chung chung, chưa sát với tình hình thực tiễn, khâu tổ chức thực hiện vẫn là khâu yếu. Đến nay, Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ chưa ban hành nghị quyết hoặc đề án chuyên đề về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Bắc Giang, mang tính định hướng chiến lược để huy động sức mạnh, nội lực của hệ thống chính trị và cả cộng đồng trong xây dựng và phát triển văn hóa, con người Bắc Giang.

Một số chủ trương lớn, nhiệm vụ, giải pháp đúng đắn được Tỉnh uỷ, UBND tỉnh ban hành phù hợp với tình hình thực tiễn, thời gian đầu được các cấp uỷ, chính quyền, đoàn thể, địa phương tích cực triển khai thực hiện và được các tầng lớp Nhân dân đồng tình hưởng ứng, đã tạo những chuyển biến rõ nét trong xây dựng đời sống văn hoá, như Quyết định số 74/2013/QĐ-UBND ngày 15/3/2013 của UBND tỉnh Quy định "Thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội và một số lễ nghi, sinh hoạt cộng đồng khác trên địa bàn tỉnh Bắc Giang". Tuy nhiên quá trình triển khai thực hiện chưa kiên trì, kiên quyết; việc kiểm tra, giám sát, đôn đốc, phát hiện, xử lý chưa nghiêm và triệt để; công tác biểu dương khen thưởng chưa kịp thời, thiếu sự gương mẫu của một số cán bộ, đảng viên nên càng về sau càng bộc lộ những hạn chế, yếu kém, bất cập.

Một số chủ trương, giải pháp chưa thực sự đi vào cuộc sống như việc phát triển các ngành công nghiệp văn hóa, phát triển du lịch cộng đồng,... hiện nay, tỉnh chưa có nhiều cơ chế, chính sách mang tính đột phá để phát huy hiệu quả các tiềm năng, lợi thế của địa phương, thu hút, tận dụng tối đa các nguồn lực cho đầu tư phát triển văn hoá, như: Chính sách xã hội hoá hoạt động văn hoá; chính sách thu hút, trọng dụng và đãi ngộ nhân tài trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao, giáo dục và đào tạo, y tế, khoa học và công nghệ,...; chính sách bảo tồn và phát huy di sản văn hóa được UNESCO ghi danh; chính sách phát triển công nghiệp văn hóa; chính sách thúc đẩy phát triển văn học nghệ thuật tỉnh,...

Hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về văn hoá có mặt còn bất cập, hạn chế, chưa theo kịp yêu cầu thực tiễn. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý văn hóa chưa thực sự đổi mới, nhất là trong việc xây dựng, đào tạo, bố trí đội ngũ cán bộ làm công tác văn hoá. Công tác tuyên truyền, vận động một số nơi còn mờ nhạt, mang tính hình thức. Công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương, của Tỉnh uỷ về xây dựng văn hóa, con người có lúc, có nơi chưa được quan tâm đúng mức. Việc phát

hiện, xây dựng, tuyên truyền nhân rộng điển hình, gương người tốt, việc tử tế ở các lĩnh vực đời sống xã hội có nơi chưa được quan tâm. Công tác biểu dương, khen thưởng có lúc chưa kịp thời, chưa khuyến khích, cổ vũ, động viên được sự sáng tạo, tinh thần hăng hái thi đua của Nhân dân. Công tác nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực văn hóa chưa được triển khai tập trung và đồng bộ. Công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm lĩnh vực văn hoá, thông tin còn hạn chế, kỷ luật, kỷ cương có lúc, có nơi chưa nghiêm. Sự thụ động, trông chờ, ỷ lại, né tránh của một số cấp ủy, chính quyền vẫn còn diễn ra ở một số nơi. Một số lĩnh vực hoạt động về văn hóa, thể thao và du lịch còn mang nặng tính bao cấp, thiếu tính năng động, sáng tạo.

Việc xây dựng và phát triển văn hóa, con người Bắc Giang tuy đã có bước phát triển mới, đạt được những kết quả quan trọng, nhưng so với những thành tựu trên lĩnh vực chính trị, kinh tế, quốc phòng, an ninh, thành tựu về xây dựng và phát triển văn hoá, con người còn nhiều hạn chế, chưa tương xứng với tiềm năng, thế mạnh của tỉnh và chưa đáp ứng yêu cầu của thực tiễn đặt ra trong tình hình mới. Vị trí, vai trò của văn hoá chưa thực sự được đặt ngang hàng với kinh tế, chính trị. Việc xây dựng con người Bắc Giang phát triển toàn diện trong thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập quốc tế có nội dung chưa đạt yêu cầu đề ra (*về tri thức văn hóa nhân loại, trình độ ngoại ngữ, tin học, kỹ năng xã hội, kiến thức pháp luật, đáp ứng tiêu chí xây dựng công dân quốc gia, công dân toàn cầu*). Một bộ phận cán bộ, đảng viên và Nhân dân còn có lối sống thực dụng, trọng vật chất, ganh ghét, đố kỵ, cục bộ, bè phái, mê tín dị đoan, bệnh hình thức, đề cao lợi ích cá nhân, coi nhẹ lợi ích cộng đồng; vô cảm, thờ ơ với những khó khăn của người khác, không coi trọng các quan hệ gia đình, nền nếp gia phong; ý thức trách nhiệm xã hội, nghĩa vụ công dân, hiểu biết về lịch sử, văn hoá còn hạn chế, ý thức chấp hành pháp luật chưa cao,... Tư tưởng thụ động, trông chờ, ỷ lại, bảo thủ, khép kín, ngại thay đổi, bàng quan chính trị, thiếu hoài bão lý tưởng, thiếu ý chí khát vọng vươn lên vẫn còn tồn tại trong một bộ phận cán bộ, đảng viên và Nhân dân; dưới sự bùng nổ của công nghệ thông tin, internet, các trang mạng xã hội đã xuất hiện lối sống ảo, suy nghĩ, hành vi lệch lạc, mất phương hướng lựa chọn các giá trị, lối sống và niềm tin của một bộ phận giới trẻ⁶⁸.

Chất lượng dân số của tỉnh trong những năm qua đã được cải thiện, tuy nhiên, chỉ số phát triển con người (HDI) của Bắc Giang còn chưa cao, chưa nằm trong nhóm 15 tỉnh, thành phố có chỉ số HDI cao của cả nước⁶⁹.

Văn hóa còn có những biểu hiện thiếu lành mạnh, trái với thuần phong mỹ tục, ảnh hưởng đến môi trường văn hóa; xuất hiện các biểu hiện “*lệch chuẩn*” trong tiếp nhận văn hóa; tệ nạn xã hội, bạo lực gia đình và tình hình tội phạm

⁶⁸ ví dụ trường hợp 04 cô gái đăng lên mạng xã hội về việc nhảy múa phản cảm tại lối đi trong vườn tháp thuộc chùa Bồ Đà (huyện Việt Yên) vào tháng 3/2023; việc nấu cháo gà nguyên lông gây phản cảm của Hưng Vlog - Con trai bà Tân Vlog.

⁶⁹ Năm 2018, chỉ số HDI, tỉnh Bắc Giang xếp thứ 22, năm 2022, xếp thứ 18

có diễn biến phức tạp⁷⁰; tình trạng xuống cấp về đạo đức, lối sống trong một bộ phận Nhân dân, nhất là trong giới trẻ rất đáng lo ngại. Văn hóa ứng xử của người dân trong gia đình và nơi công cộng chuyển biến chưa đồng đều, thiếu bền vững. Thiếu chuẩn mực trong văn hóa giao thông là vấn đề đáng lo ngại; bạo lực học đường, nguy cơ mất an toàn trường học luôn tiềm ẩn. Ý thức bảo vệ môi trường sinh thái, bảo vệ an toàn sức khỏe con người, cộng đồng còn nhiều yếu kém.

Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” phát triển chưa đồng đều, có lúc, có nơi còn mang tính hình thức, chạy theo thành tích, hiệu quả thấp. Việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội ở một số nơi còn chưa nghiêm túc⁷¹. Thời gian gần đây việc tổ chức cưới ở một số nơi có biểu hiện ăn to, phô trương, lãng phí, diễn ra nhiều ngày, nhiều địa điểm có biểu hiện tăng lên; phô trương các quà mừng, quà tặng trong đám cưới; xuất hiện ngày càng nhiều các kiểu ăn liên hoan (*liên hoan ngõ, xóm, tổ dân phố, đồng niên, đồng môn, đồng hương, đồng ngũ, ...*) ăn nhiều ngày trong năm (*dịp Quốc tế Phụ nữ 8/3, Ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10, trung thu, tết niên, ...*) gây tốn kém lãng phí cả thời gian và tiền bạc; hiện tượng mở nhạc to, quá giờ quy định, nhiều quán “hát cho nhau nghe” gây “ô nhiễm” tiếng ồn; tình trạng khóc thuê, khóc mướn, cúng bái rườm rà, tổ chức ăn uống trong việc tang vẫn còn tồn tại, gây dư luận không tốt trong xã hội. Việc đặt tiền công đức không đúng nơi quy định tại một số di tích chưa được khắc phục triệt để, công tác vệ sinh môi trường ở một số lễ hội chưa tốt, ý thức bảo vệ môi trường của người dân và du khách chưa cao; hiện tượng ăn xin, hành nghề mê tín dị đoan, tự ý nâng giá dịch vụ, bày bán sản phẩm chưa được phép lưu hành, vẫn còn diễn ra ở một số lễ hội.

Các mối quan hệ trong gia đình, dòng họ, cộng đồng có xu hướng thiếu bền chặt. Tính cộng đồng “*Tối lửa tắt đèn có nhau*” đang dần bị mai một. Nhiều giá trị văn hoá truyền thống tốt đẹp của gia đình như: Hiếu nghĩa, thủy chung, kính trên nhường dưới, tương thân, tương ái, bao dung, độ lượng đang có biểu hiện phai nhạt.

Mức hưởng thụ văn hóa giữa các địa phương trong tỉnh, nhất là khu vực đô thị, miền xuôi với vùng cao, vùng sâu, vùng đồng bào dân tộc thiểu số còn chênh lệch; đời sống văn hoá của công nhân tại các khu công nghiệp và đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi còn khó khăn.

Công tác bảo tồn, phát huy, quảng bá giá trị di sản văn hóa, nhất là di sản văn hóa phi vật thể còn hạn chế, chưa tạo được ấn tượng nổi bật; tình trạng tùy tiện trong tu bổ, tôn tạo di tích, đưa hiện vật, đồ thờ không phù hợp với tính chất

⁷⁰ Diễn hình như các vụ việc cơ sở kinh doanh Bin Coffe DJ và The Light tại huyện Việt Yên trong tháng 7/2022 đã tổ chức hoạt động theo hình thức vũ trường, có sử dụng hệ thống âm thanh, ánh sáng công suất lớn, cho nhiều đối tượng từ nhiều tỉnh/thành phố đến nhảy múa và sử dụng trái phép chất ma túy tại cơ sở.

⁷¹ Diễn hình như tổ chức đám cưới dựng rạp dưới lòng đường dài hơn 100 mét, với gần 300 mâm cỗ tại thị trấn Trần Chủ, huyện Lục Ngạn năm 2018.

của di tích vào di tích⁷² làm ảnh hưởng đến việc giữ gìn yếu tố gốc cấu thành di tích; tình trạng mất cắp di vật, cổ vật⁷³, tranh chấp đất đai di tích vẫn còn xảy ra; việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất di tích còn chậm, chưa kịp thời ở một số địa phương; nhiều di sản văn hóa chưa được nghiên cứu, đánh giá một cách khoa học. Một số loại hình di sản văn hóa truyền thống có biểu hiện mai một, nhất là di sản văn hóa vùng đồng bào dân tộc thiểu số; chưa khai thác, phát huy hiệu quả tiềm năng các di sản văn hoá vào việc phát triển du lịch.

Việc khai thác và phát huy hiệu quả hoạt động của các thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở còn có mặt hạn chế; nội dung, phương thức hoạt động còn đơn giản, nghèo nàn; trang thiết bị hoạt động văn hóa, thể dục thể thao thiếu về số lượng, chất lượng chưa đảm bảo, một số thiết chế văn hóa, thể thao không đạt chuẩn theo quy định. Các thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở ở một số địa phương hoạt động chưa đa dạng, phong phú, chưa có hiệu quả thiết thực nên chưa đáp ứng được nhu cầu văn hóa tinh thần, rèn luyện sức khỏe ngày càng cao của Nhân dân.

Sản phẩm văn hoá độc hại, quan điểm sai trái, thù địch, phản động, thông tin giả, sai sự thật, chưa được xử lý nghiêm, ngăn chặn hiệu quả. Việc lợi dụng tự do tín ngưỡng, sinh hoạt văn hoá "tâm linh" để trục lợi, hoạt động mê tín dị đoan, truyền bá duy tâm, thần bí chưa được ngăn chặn một cách mạnh mẽ, làm lệch lạc nhận thức của một bộ phận người dân. Xuất hiện các hiện tượng tôn giáo mới và các hiện tượng tín ngưỡng, tôn giáo trái pháp luật (*còn gọi là "đạo lạ", "tà đạo"*) ảnh hưởng đến tín ngưỡng, tôn giáo, an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội của tỉnh.

Các ngành công nghiệp văn hóa, thị trường văn hóa của tỉnh bước đầu đã hình thành nhưng quy mô còn nhỏ lẻ, sức cạnh tranh yếu, việc phát triển các ngành dịch vụ, trong đó có dịch vụ văn hoá còn chậm. Đóng góp của công nghiệp văn hóa, nhất là du lịch văn hóa còn khiêm tốn. Bắc Giang chưa có nhiều điều kiện để phát triển các ngành công nghiệp văn hóa như: Điện ảnh, thiết kế thời trang, mỹ thuật, nhiếp ảnh, phần mềm và các trò chơi giải trí,... Là tỉnh có nhiều tiềm năng để phát triển các dịch vụ văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, du lịch nhưng chưa thu hút được nhiều doanh nghiệp đầu tư lớn; các sản phẩm phục vụ cho du lịch, dịch vụ chưa phong phú, đa dạng.

Công tác xúc tiến, giới thiệu quảng bá về văn hoá, con người của tỉnh còn hạn chế; chưa khai thác, phát huy hết các giá trị di sản trong phục vụ phát triển du lịch tại địa phương; các sản phẩm văn hoá phục vụ cho du lịch, dịch vụ chưa phong phú, còn đơn điệu.

⁷² Điển hình là việc tu bổ, tôn tạo Tam quan chùa Bồ Đà, huyện Việt Yên; đình Ngọ Xá, huyện Hiệp Hòa; chùa Tiên Linh, huyện Lạng Giang; tuý tiện đưa các di vật, cổ vật, hiện vật có giá trị tiêu biểu ra khỏi di tích: Chùa Trung Hòa, huyện Hiệp Hòa... Một số di tích còn đưa hiện vật, tượng thờ, đồ thờ không phù hợp vào trong di tích.

⁷³ Từ năm 2001 đến nay trên địa bàn tỉnh Bắc Giang xảy ra hàng chục vụ xâm hại, trộm cắp di vật, cổ vật các di tích: chùa Bồ Đà, đình Thổ Hà, huyện Việt Yên; chùa Vẽ, thành phố Bắc Giang,...

Hoạt động hợp tác, liên kết phát triển văn hoá, thể thao, du lịch với các tỉnh/thành phố bạn còn có mặt hạn chế, chưa tương xứng, khai thác tốt các tiềm năng, thế mạnh của tỉnh. Chưa có nhiều nội dung hợp tác, phối hợp có hiệu quả cao, phần lớn các nội dung hợp tác là trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm của cơ quan nhà nước; chưa xây dựng được kế hoạch hợp tác cụ thể; chưa có nhiều sự phối hợp trong thực hiện một số vấn đề về phát triển văn hoá, thể thao, du lịch liên tỉnh, liên vùng, sự phối hợp chưa được thường xuyên, liên tục; chưa tổ chức được các hoạt động giao lưu Nhân dân.

Lĩnh vực văn học, nghệ thuật mặc dù đã được quan tâm, nhưng phát triển chưa tương xứng. Còn thiếu những tác phẩm có tầm phản ánh về công cuộc đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa của tỉnh. Công tác phát triển hội viên là người dân tộc thiểu số, hội viên trẻ kết quả chưa cao. Công tác lý luận, phê bình văn học, nghệ thuật trong tỉnh còn thiếu và yếu. Hoạt động giao lưu, quảng bá văn học, nghệ thuật Bắc Giang ra thế giới còn hạn chế. Các loại hình nghệ thuật truyền thống ít thu hút được khán giả, đặc biệt là khán giả trẻ.

Văn hóa đọc có chiều hướng suy giảm; cấp huyện chưa xây dựng được các thư viện đồng bộ về cơ sở vật chất, trang thiết bị, chưa trở thành thiết chế độc lập. Nguồn tài liệu, sách báo còn thiếu và chưa đa dạng, chưa thực sự thu hút đông đảo bạn đọc quan tâm đến thư viện. Hoạt động thư viện cơ sở chưa hiệu quả, mức độ đóng góp đối với phong trào đọc sách trên địa bàn dân cư còn hạn chế.

Việc xây dựng văn hóa trong chính trị và kinh tế tuy đã được các cấp ủy, chính quyền, đoàn thể triển khai, nhưng kết quả còn chưa tương xứng. Ý thức trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ của một số cán bộ, công chức, viên chức còn hạn chế. Một số cán bộ, đảng viên chưa thật sự gần dân, tôn trọng, lắng nghe, kịp thời giải quyết những kiến nghị liên quan đến quyền, lợi ích chính đáng của Nhân dân, tình trạng những nhiễu nhiễu gây khó khăn, phiền hà cho doanh nghiệp và người dân tác động xấu đến kỷ cương xã hội vẫn còn diễn ra một số cơ quan, đơn vị, địa phương. Còn tình trạng cán bộ có tâm lý né tránh, đùn đẩy công việc, sợ sai, sợ trách nhiệm, không dám xử lý công việc làm chậm quá trình phát triển của đất nước, địa phương. Một số cán bộ, đảng viên suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, vi phạm các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước bị xử lý kỷ luật, làm giảm niềm tin của Nhân dân với Đảng, Nhà nước. Tình trạng doanh nghiệp kinh doanh cạnh tranh không lành mạnh, thiếu trung thực, thiếu trách nhiệm với cộng đồng, xã hội, vì động cơ lợi nhuận vẫn còn xảy ra. Môi trường đầu tư, kinh doanh, đạo đức, văn hóa ứng xử trong hoạt động kinh tế, sản xuất kinh doanh còn thiếu chuyên nghiệp, thân thiện, văn minh, vẫn còn các hành vi tiêu cực, thiếu lành mạnh.

Những hạn chế, yếu kém nêu trên đã gây hệ lụy, tác động tiêu cực đến phát triển kinh tế - xã hội, đến xây dựng con người và môi trường văn hoá của Bắc Giang trong thời gian qua.

2.2. Nguyên nhân

2.2.1. Nguyên nhân khách quan

Tác động của mặt trái nền kinh tế thị trường và quá trình toàn cầu hoá, bùng nổ thông tin, nhất là thông tin trên internet, mạng xã hội đã ảnh hưởng tiêu cực làm suy thoái về tư tưởng, đạo đức, lối sống ở một bộ phận cán bộ và người dân, nhất là trong thế hệ trẻ. Các thế lực thù địch, phản động tiếp tục thực hiện âm mưu, hoạt động “diễn biến hòa bình” trên mặt trận tư tưởng, văn hóa tác động nhiều chiều đến văn hóa, tư tưởng, văn nghệ của nước ta nói chung và tỉnh Bắc Giang nói riêng.

Quá trình đô thị hoá diễn ra nhanh cùng với hội nhập quốc tế mạnh dẫn đến môi trường sống thay đổi nhanh, tính cộng đồng làng xã suy giảm. Bên cạnh mặt tích cực, quá trình đô thị hóa cũng làm phai nhạt dần những giá trị cốt lõi của văn hoá làng xã được tích tụ và lưu truyền qua nhiều thế hệ, nhiều giá trị truyền thống tốt đẹp bị phai nhạt, xói mòn.

Tác động của tình hình dịch bệnh, thiên tai, biến đổi khí hậu, suy thoái kinh tế toàn cầu,... đặc biệt là ảnh hưởng của đại dịch COVID-19, diễn biến phức tạp trong năm 2020, 2021, đầu năm 2022 đã tác động và ảnh hưởng không nhỏ đến phát triển văn hóa, thể thao và du lịch và thu hút các nguồn lực đầu tư cho phát triển văn hóa của tỉnh.

Văn hoá là lĩnh vực rộng lớn, ảnh hưởng đến mọi mặt của đời sống xã hội, trong đó nhiều khía cạnh cụ thể của văn hoá rất khó định lượng nên việc quản lý văn hoá là vấn đề hết sức phức tạp và khó khăn. Một số văn bản pháp luật về văn hóa còn có nội dung chưa cụ thể, thiếu thống nhất, mâu thuẫn, còn chông chéo, bất cập, trên thực tế phát sinh những vấn đề khó triển khai, áp dụng. Một số lĩnh vực văn hoá chưa có Luật hoặc Pháp lệnh điều chỉnh như: Nghệ thuật biểu diễn; mỹ thuật, nhiếp ảnh, triển lãm; xây dựng môi trường văn hóa, thiết chế văn hóa, tuyên truyền cổ động chính trị, quyền và nghĩa vụ của văn nghệ sĩ...

Đời sống của một bộ phận Nhân dân còn khó khăn, trình độ dân trí không đồng đều, một số phong tục tập quán lạc hậu chưa được xóa bỏ vẫn tồn tại ở một số cộng đồng dân cư đã cản trở việc xây dựng đời sống văn hóa mới.

Quy mô, tiềm lực nền kinh tế của tỉnh chưa lớn mạnh, nên nguồn lực đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng - xã hội còn hạn chế, kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội còn thiếu, chưa đáp ứng tốt yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, trong đó có phát triển văn hoá, con người.

2.2.2. Nguyên nhân chủ quan

Một số cấp uỷ đảng, chính quyền, đoàn thể, nhất là người đứng đầu còn có biểu hiện xem nhẹ vai trò của văn hoá, chưa nhận thức sâu sắc và đúng đắn quan điểm "Văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, là mục tiêu, động lực phát triển bền vững đất nước. Văn hóa phải được đặt ngang hàng với kinh tế, chính trị, xã hội". Trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo chưa thật sự quyết liệt, sâu sát; chưa đề xuất được nhiều giải pháp phù hợp, đồng bộ để xây dựng văn hóa, con người Bắc Giang trong thời kỳ mới; còn hạn chế trong tư duy tầm nhìn cũng như triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp thiếu chủ động, thiếu sáng tạo.

Công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị liên quan trực tiếp đến nhiệm vụ xây dựng và phát triển văn hoá, con người có lúc còn thiếu chặt chẽ, chưa hiệu quả. Hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội hiệu quả chưa rõ nét.

Hoạt động của một số Ban Chỉ đạo lĩnh vực văn hoá, nhất là Ban Chỉ đạo phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" cấp cơ sở chưa thật sự hiệu quả, chưa sâu sát phong trào; thiếu việc quan tâm chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, tình hình, kết quả thực hiện phong trào tại địa phương.

Nguồn kinh phí đầu tư cho lĩnh vực văn hoá còn thấp, dàn trải, chưa tương xứng; công tác xã hội hóa nhằm huy động các nguồn lực xã hội cho xây dựng và phát triển văn hoá, con người còn hạn chế.

Trình độ, năng lực và tinh thần trách nhiệm của một bộ phận cán bộ văn hóa, nhất là đội ngũ cán bộ văn hóa cơ sở còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, chưa theo kịp yêu cầu hội nhập (*ở cấp huyện, xã thường xuyên thay đổi vị trí công tác làm ảnh hưởng đến hoạt động hoặc cùng kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ dẫn đến trách nhiệm tham mưu của đội ngũ cán bộ chưa cao, một số nội dung chậm triển khai thực hiện*), còn lúng túng, bị động trước các hiện tượng mới về văn hóa; còn thiếu đội ngũ chuyên gia giỏi của tỉnh trên một số lĩnh vực văn hóa. Việc thực hiện nêu gương của cán bộ, đảng viên ở một số cơ quan, đơn vị, địa phương còn hình thức, chưa tạo được sự chuyển biến tích cực mạnh mẽ.

Công tác xây dựng văn hóa học đường ở một số địa phương chưa được quan tâm đúng mức, thường xuyên; việc thực hiện còn mang tính hình thức, chưa đi vào chiều sâu; sự phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội và các tổ chức đoàn thể trong trường học thiếu chặt chẽ; nội dung, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục văn hóa học đường ở một số nơi còn bất cập, thiếu hấp dẫn. Công tác giáo dục lý tưởng, đạo đức, nhân cách, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh, sinh viên ở một số nơi, một số thời điểm chưa được quan tâm đúng mức.

Năng lực tập hợp, khơi dậy tiềm năng sáng tạo của đội ngũ văn nghệ sỹ còn có mặt hạn chế. Công tác bồi dưỡng đội ngũ văn nghệ sỹ có mặt chưa đạt yêu cầu, thiếu hụt đội ngũ kế cận trong lĩnh vực văn học, nghệ thuật. Một số văn

nghệ sĩ, hội viên Hội Văn học Nghệ thuật chưa tích cực đi thực tế, chủ động trao đổi, học hỏi để tự vươn lên, nâng cao chất lượng sáng tác.

Công tác tham mưu của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và cơ quan, đơn vị liên quan cho Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh về các chủ trương lớn, dài hạn, tầm nhìn chiến lược về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Bắc Giang còn có mặt hạn chế, chưa kịp thời. Chưa đề xuất được những giải pháp mang tính đột phá để xây dựng và phát triển văn hoá, con người Bắc Giang phát triển bền vững trong thời kỳ mới.

Tính tự giác, tự quản trong sinh hoạt cộng đồng của một bộ phận Nhân dân chưa được phát huy. Một số gia đình còn chưa quan tâm, sát sao trong việc giáo dục, nêu gương cho con cái, còn buông lỏng quản lý, phó mặc việc giáo dục con cái cho nhà trường.

IV- BÀI HỌC KINH NGHIỆM

Một là, bám sát quan điểm, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về văn hóa, con người để tập trung quán triệt, cụ thể hóa, tổ chức thực hiện phù hợp với đặc điểm, tình hình thực tiễn của địa phương. Phải nhận thức đầy đủ, thấu suốt các quan điểm của Đảng: *“Phát triển kinh tế là trung tâm; xây dựng Đảng là then chốt; phát triển văn hóa là nền tảng tinh thần; bảo đảm quốc phòng, an ninh là trọng yếu, thường xuyên”*; *“Văn hóa phải được đặt ngang hàng với kinh tế, chính trị, xã hội”*. Các quan điểm này phải được triển khai thực hiện nghiêm túc, quyết liệt trong nhiệm vụ của các cấp, các ngành, đoàn thể, các địa phương.

Hai là, coi trọng công tác tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức của cả hệ thống chính trị và các tầng lớp Nhân dân về vai trò, vị trí của văn hóa, con người Việt Nam; việc chỉ đạo thực hiện phải thường xuyên, liên tục, lan tỏa, thấm sâu, có trọng tâm, trọng điểm. Thực hiện tốt phương châm lãnh đạo *“Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”* nhằm huy động sức mạnh của toàn dân trong xây dựng và phát triển văn hóa, con người Bắc Giang; các chủ trương, chính sách về văn hoá, con người phải thực sự xuất phát từ cuộc sống, từ nguyện vọng, quyền và lợi ích chính đáng của Nhân dân.

Ba là, trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành về xây dựng và phát triển văn hóa, con người phải thật sự kiên trì, bền bỉ, có quyết tâm cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt, hiệu quả, thực hiện các nhiệm vụ giải pháp phải có trọng tâm, trọng điểm và thường xuyên kiểm tra, giám sát kết quả thực hiện. Người đứng đầu phải có tầm nhìn và tư duy năng động, sáng tạo, nhiệt huyết với tinh thần dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, tất cả vì mục tiêu chung. Bám sát định hướng của Trung ương và thực tiễn của tỉnh để mạnh dạn đề xuất xây dựng các chủ trương, cơ chế, chính sách, giải pháp mới mang tính đột phá, hiệu quả.

Bốn là, chú trọng văn hóa trong Đảng, trong hệ thống chính trị và văn hóa trong kinh tế, đề cao trách nhiệm nêu gương, nhất là của người đứng đầu. Xác

định công tác cán bộ phải thực sự là “*then chót của then chót*”, chú trọng quy hoạch, đào tạo, bố trí cán bộ lãnh đạo, quản lý văn hóa ở các cấp có đức, có tài, có kinh nghiệm; chăm lo, xây dựng đội ngũ chuyên gia, các nhà khoa học, văn nghệ sĩ khá, giỏi chuyên môn, có khả năng hội nhập quốc tế một cách chủ động, tích cực; chú ý đến việc phát hiện, đào tạo, sử dụng tài năng văn hóa, văn nghệ ở một số lĩnh vực, bộ môn có tính đặc thù, chất lượng cao, năng lực đặc biệt.

Năm là, việc xây dựng môi trường văn hóa phải được thực hiện đồng bộ trong gia đình, nhà trường và xã hội. Phát huy tinh thần yêu nước, ý chí tự lực tự cường, thực hành dân chủ, tính năng động, sáng tạo, đoàn kết của các chủ thể văn hóa; xây dựng cơ chế phối hợp, phân cấp, phân quyền trong tổ chức thực hiện; xây đi đôi với chống; cổ vũ, động viên nhân tố mới, điển hình tiên tiến; kiên quyết đấu tranh loại trừ cái xấu, các ác, cái tiêu cực tha hóa con người, ảnh hưởng đến truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc.

Sáu là, trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện luôn tranh thủ sự quan tâm, chỉ đạo, tạo điều kiện của các cơ quan Trung ương liên quan; sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ, hiệu quả giữa các cấp, các ngành, các địa phương trong tỉnh và sự vào cuộc tích cực của Nhân dân; thường xuyên mở rộng giao lưu hợp tác với các địa phương trong nước và hợp tác quốc tế về văn hóa.

Phần thứ Hai

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI

I- DỰ BÁO TÌNH HÌNH

Trong thời gian tới, dự báo tình hình thế giới, trong nước và trong tỉnh tiếp tục có những thời cơ, vận hội và khó khăn, thách thức mới:

Tình hình thế giới: Xu thế hoà bình, hợp tác, hội nhập, phát triển vẫn là chủ đạo, nhưng xu thế cường quyền, áp đặt, chủ nghĩa dân tộc cực đoan, xung đột sắc tộc, tôn giáo, xung đột vũ trang cục bộ, vẫn diễn ra phức tạp, khó dự báo. Chiến tranh thương mại, nhất là giữa các nước lớn làm cản trở xu thế hội nhập. Chủ nghĩa bảo hộ và sự phụ thuộc của các nước đang phát triển, nước nhỏ vào nước lớn có xu hướng gia tăng, tác động không nhỏ đến vấn đề bảo vệ lợi ích quốc gia - dân tộc. Các nước lớn đang tăng cường sử dụng văn hóa như “*sức mạnh mềm*” để thể hiện vai trò, thực hiện tham vọng về lợi ích, mục đích chính trị. Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư có tác động mạnh mẽ đến lĩnh vực văn hóa, con người. Kết nối Internet vạn vật, dữ liệu lớn, trí tuệ nhân tạo, điện toán đám mây... giúp mọi người tiếp cận lượng thông tin đồ sộ của toàn nhân loại. Các phương tiện truyền thông xã hội (*Facebook, Twitter, Youtube, Instagram, Tiktok,...*) đã trở thành hiện tượng văn hóa mới; trở thành nơi diễn ra các hoạt động thông tin, văn hóa đa dạng và phong phú, chứa đựng nhiều giá trị và cả phản giá trị, lan tỏa sức mạnh mềm văn hóa và hạn chế, phá hoại sức mạnh mềm văn hóa quốc gia.

Tình hình trong nước: Kinh tế vĩ mô tiếp tục ổn định, tạo điều kiện để cơ cấu lại nền kinh tế, đổi mới mạnh mẽ mô hình tăng trưởng. Xu hướng công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước trên cơ sở ứng dụng khoa học và công nghệ tiên tiến, đổi mới sáng tạo, nguồn nhân lực chất lượng cao đang trở thành tất yếu. Đảng, Nhà nước chủ trương phát huy nội lực, ban hành nhiều cơ chế, chính sách tạo thuận lợi cho đầu tư, sản xuất, kinh doanh, phát triển kinh tế tư nhân. Cùng với đó, Đảng ta chủ trương chấn hưng văn hoá để tạo nền tảng nhận thức đúng đắn, đầy đủ, toàn diện về văn hóa trong mối quan hệ với phát triển; tạo động lực quan trọng cho phát triển bền vững, thông qua khắc phục các hạn chế, tồn tại, phát triển hài hòa, đồng bộ giữa văn hóa với kinh tế, xã hội, với xây dựng đời sống hạnh phúc cho toàn thể Nhân dân.

Đất nước ta hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng hơn, đặc biệt là tham gia nhiều hiệp định thương mại tự do thế hệ mới vừa tạo ra nhiều cơ hội nhưng cũng vừa đặt ra nhiều khó khăn, thách thức khi phải thực hiện đầy đủ các cam kết quốc tế. Bốn nguy cơ mà Đảng ta đã chỉ ra còn tồn tại, có mặt gay gắt hơn; các thế lực thù địch và phần tử chống đối, cơ hội tiếp tục lợi dụng bối cảnh quốc tế diễn biến phức tạp tìm mọi cách chống phá sự nghiệp cách mạng của Đảng và Nhân dân ta; những đòi hỏi mới của cách mạng công nghiệp lần thứ tư; hệ lụy của biến đổi khí hậu, dịch bệnh; mặt trái của cơ chế thị trường là những khó khăn, thách thức rất lớn, ảnh hưởng đến sự phát triển của đất nước nói chung và sự nghiệp xây dựng và phát triển văn hoá, con người Việt Nam phát triển bền vững nói riêng. Việc hình thành các phương tiện truyền thông xã hội, các phương thức mới liên kết xã hội trong môi trường mạng đang đặt ra những vấn đề mới trong công tác quản lý, phát triển văn hóa, thông tin.

Tình hình trong tỉnh: Tình hình chính trị - xã hội tiếp tục ổn định, tỉnh Bắc Giang tiếp tục đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập quốc tế; khai thác và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để phát triển kinh tế nhanh và bền vững. Vị thế, uy tín của tỉnh ngày càng được củng cố và nâng cao. Tiềm năng con người, truyền thống văn hoá, văn hiến, yêu nước, cách mạng và các đặc tính tốt đẹp của con người Bắc Giang được quan tâm, chú trọng, phát huy. Tuy nhiên, quá trình xây dựng và phát triển văn hóa, con người Bắc Giang cũng đang đứng trước những nguy cơ, thách thức không nhỏ đến từ mặt trái cơ chế thị trường, sự phát triển mạnh mẽ công nghệ thông tin - truyền thông, đô thị hóa, hội nhập quốc tế; sự chống phá của các thế lực, thù địch trên lĩnh vực tư tưởng văn hoá,...

II- PHƯƠNG HƯỚNG ĐẾN NĂM 2030

1. Tập trung các nguồn lực để xây dựng và phát triển văn hoá, con người Bắc Giang theo tinh thần Nghị quyết số 33-NQ/TW; Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XIII; Kết luận số 76-KL/TW ngày 04/6/2020 của Bộ Chính trị; phát biểu chỉ đạo của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc năm 2021; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Bắc Giang lần thứ XIX nhiệm kỳ 2020 - 2025 và Chương trình hành động số 75-CT/TU ngày

20/4/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, đề văn hoá, con người Bắc Giang thực sự trở thành nền tảng tinh thần vững chắc của xã hội, là nguồn lực nội sinh quan trọng và đột phá nhằm thực hiện thành công mục tiêu đưa Bắc Giang phát triển nhanh, toàn diện và bền vững⁷⁴.

2. Xây dựng, phát triển toàn diện văn hóa và con người Bắc Giang thấm nhuần tinh thần dân tộc, giàu bản sắc quê hương, đồng thời phù hợp với xu thế thời đại, yêu cầu của thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập quốc tế; xây dựng môi trường văn hoá lành mạnh trong các lĩnh vực của đời sống xã hội. Không ngừng nâng cao đời sống tinh thần của Nhân dân, từng bước thu hẹp khoảng cách về hưởng thụ văn hoá giữa các vùng, miền, địa bàn dân cư, các đối tượng chính sách và yếu thế. Bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống; phát triển các sản phẩm văn hóa, du lịch đặc trưng, giàu bản sắc; phát triển đa dạng các loại hình văn học, nghệ thuật.

3. Tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống và chỉ số phát triển con người, chỉ số hạnh phúc của người dân Bắc Giang.

III- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Nhiệm vụ

1.1. *Xây dựng con người Bắc Giang phát triển toàn diện*

Tập trung khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, ý chí tự cường, tinh thần đoàn kết, khát vọng phát triển quê hương, đất nước phồn vinh, hạnh phúc của cán bộ, đảng viên và Nhân dân các dân tộc tỉnh Bắc Giang.

Xây dựng con người Bắc Giang phát triển toàn diện, hướng đến chân - thiện - mỹ, thấm nhuần tinh thần dân tộc, truyền thống cách mạng, nhân văn, dân chủ, khoa học, hội đủ những đức tính tốt đẹp của con người Việt Nam và mang đậm nét đặc trưng của con người Bắc Giang: ***Yêu quê hương, đoàn kết, nhân ái, hiếu học, hội nhập, khát vọng vươn lên***. Xác định xây dựng con người là nhiệm vụ hàng đầu trong các nhiệm vụ về văn hóa; đặt con người vào trung tâm của quá trình phát triển kinh tế - xã hội. Tập trung nghiên cứu xây dựng, hoàn thiện hệ giá trị văn hoá, hệ giá trị gia đình và chuẩn mực con người Bắc Giang trong thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập quốc tế. Chú trọng tới các tiêu chuẩn về nhân cách, đạo đức, lối sống, ý thức tôn trọng pháp luật

Chú trọng phát triển giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, y tế, thể dục, thể thao để nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài, nâng cao tầm vóc, trí tuệ, tuổi thọ, tâm hồn, tình cảm cao đẹp, chỉ số phát triển con người, chỉ số hạnh phúc của con người Bắc Giang. Trong đó quan tâm, chú trọng đổi mới căn bản, toàn diện, nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo, nhất là

⁷⁴ Đến năm 2030, tỉnh Bắc Giang trở thành tỉnh công nghiệp theo hướng hiện đại, quy mô GRDP đứng trong nhóm 15 tỉnh thành phố đứng đầu cả nước và đứng đầu vùng trung du miền núi phía Bắc Giang; đến năm 2050 trở thành tỉnh công nghiệp hiện đại, phát triển toàn diện, bền vững.

giáo dục phổ thông, tăng cường nguồn lực đầu tư cho phát triển giáo dục đào tạo, dạy nghề. Tăng cường giáo dục thẩm mỹ, gắn giáo dục thể chất với giáo dục tri thức, đạo đức, kỹ năng xã hội cho các tầng lớp Nhân dân, đặc biệt là thanh, thiếu niên. Phát huy vai trò của văn học, nghệ thuật trong việc bồi dưỡng tâm hồn, tình cảm, nhân cách, lối sống của con người.

Tập trung cải thiện, nâng cao chất lượng cuộc sống, tạo việc làm ổn định, bảo đảm an ninh con người, phúc lợi xã hội cho Nhân dân. Quan tâm và tạo điều kiện thuận lợi thúc đẩy các cơ hội học tập suốt đời cho người dân; đạt được mục tiêu bình đẳng giới và trao quyền cho phụ nữ, trẻ em gái; bảo đảm công tác khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân.

Xây dựng lối sống tuân thủ pháp luật, thực hiện đạo lý "uống nước nhớ nguồn", "đền ơn đáp nghĩa", "tương thân tương ái". Phát huy lối sống "Mỗi người vì mọi người, mọi người vì mỗi người". Đề cao trách nhiệm của cá nhân đối với bản thân, gia đình, cộng đồng và xã hội.

Chấn chỉnh kịp thời việc lợi dụng hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo để truyền bá tư tưởng duy tâm thần bí, thực hành mê tín dị đoan, gây mất an ninh trật. Đấu tranh đẩy lùi cái xấu, cái ác, thấp hèn, hủ tục lạc hậu ảnh hưởng tiêu cực đến thuần phong mỹ tục của văn hóa và sự phát triển toàn diện con người Bắc Giang.

Phát động và thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua "Học tập, lao động, sáng tạo", xây dựng "Gương người tốt việc tốt" và các điển hình tiên tiến gắn với các phong trào thi đua yêu nước được triển khai trên địa bàn tỉnh. Chú trọng xây dựng, biểu dương và nhân rộng gương người tốt, việc tốt, điển hình tiên tiến, mô hình mới, cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả để tạo sức lan tỏa trong xã hội với phương châm chủ đạo "lấy cái đẹp dẹp cái xấu", "lấy tích cực đẩy lùi tiêu cực".

1.2. Xây dựng môi trường và đời sống văn hoá lành mạnh

Xây dựng mỗi gia đình, địa phương, cộng đồng, cơ quan, đơn vị, tổ chức phải là một môi trường văn hóa phong phú, trong sạch, lành mạnh, góp phần giáo dục, rèn luyện con người phát triển toàn diện, nâng cao mức hưởng thụ văn hóa và đời sống tinh thần của Nhân dân.

Tiếp tục đẩy mạnh và nâng cao chất lượng, hiệu quả các cuộc vận động, phong trào: "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa", "xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh"; khắc phục tình trạng hình thức trong việc bình chọn, công nhận các danh hiệu văn hóa, nhất là danh hiệu "Gia đình văn hoá"; đẩy mạnh phong trào "Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại".

Triển khai thực hiện có hiệu quả chiến lược phát triển gia đình Việt Nam, xác định gia đình là một trong những nhân tố quan trọng quyết định sự phát triển bền vững đất nước, của tỉnh; xây dựng gia đình có cuộc sống ấm no, tiến bộ, hạnh phúc; thực sự là nơi hình thành, nuôi dưỡng nhân cách và giáo dục nếp sống văn hóa cho mỗi con người. Xây dựng và nhân rộng các mô hình gia đình văn hóa tiêu biểu, có nền nếp, ông bà, cha mẹ mẫu mực, con cháu hiếu thảo, vợ chồng hòa thuận, anh, chị, em đoàn kết, thương yêu nhau, góp phần phát huy giá

trị gia đình truyền thống tốt đẹp, xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh. Tăng cường giáo dục nền nếp, lối sống tích cực, văn minh cho từng thành viên trong gia đình; tập trung vai trò nêu gương của ông bà, cha mẹ cho con cháu. Nhân rộng mô hình "Bữa cơm gia đình ấm áp yêu thương" nhằm tăng cường sự gắn kết giữa các thành viên trong gia đình. Phát huy mạnh mẽ vai trò của gia đình trong việc nuôi dưỡng, định hướng giá trị, giáo dục thế hệ trẻ. Thực hiện tốt cơ chế phối hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội trong xây dựng môi trường văn hóa. Kiên quyết đấu tranh chống lối sống thực dụng, tệ nạn xã hội, bạo lực gia đình, xóa bỏ các hủ tục, tập quán lạc hậu trong hôn nhân và gia đình.

Xây dựng, thực hiện có hiệu quả văn hoá học đường, để mỗi trường học, cơ sở giáo dục của tỉnh Bắc Giang là nơi giáo dục, rèn luyện nhân cách, lối sống văn hoá và giáo dục thế hệ trẻ phát triển toàn diện hài hoà giữa giáo dục tri thức, kỹ năng sống và thể chất; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường; chú trọng việc dạy và học dân ca, dân vũ, âm nhạc truyền thống; coi trọng giáo dục lịch sử, văn hoá truyền thống của đất nước và bản sắc văn hoá Bắc Giang cho thế hệ trẻ trong nhà trường. Phát huy vai trò nêu gương của người thầy, bảo đảm mỗi thầy cô giáo là tấm gương về tự học, đổi mới sáng tạo; đạo đức, lối sống, ý chí phấn đấu khát vọng công hiến.

Tăng cường tuyên truyền và xây dựng ý thức bảo vệ môi trường sống, gắn xây dựng môi trường văn hóa với bảo vệ môi trường sinh thái, gìn giữ, ứng xử đúng đắn với môi trường vì mục tiêu phát triển bền vững. Gắn các hoạt động văn hóa với phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, với chương trình xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh. Xây dựng, hoàn thiện đi đôi với nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các thiết chế văn hóa, thể thao. Tạo điều kiện để Nhân dân chủ động tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao cộng đồng.

Thực hiện tốt Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở; xây dựng nếp sống văn hoá đoàn kết, dân chủ, văn minh, tiến bộ nhất là trong việc cưới, việc tang, lễ hội ở địa bàn khu dân cư, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp. Huy động nguồn lực của mọi tầng lớp xã hội đầu tư và tổ chức đời sống văn hoá, góp phần thu hẹp khoảng cách hưởng thụ văn hoá giữa các vùng, miền, các giai tầng xã hội. Tập trung triển khai thực hiện hiệu quả Bộ quy tắc ứng xử văn hóa nơi công cộng và môi trường mạng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

Chú trọng xây dựng văn hoá ứng xử lành mạnh trong xã hội, phát huy những giá trị tích cực về thuần phong, mỹ tục của gia đình và xã hội; nêu cao tinh thần tương thân, tương ái, đoàn kết, trọng tình, trọng nghĩa, trọng công lý và đạo lý xã hội. Xây dựng môi trường làm việc đi đôi với chú trọng nâng cao đời sống văn hoá tinh thần cho công nhân, người lao động tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp.

Tập trung xây dựng môi trường văn hoá lành mạnh trên không gian mạng, xây dựng cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân, nhất là thế hệ trẻ có thái độ, hành

vi ứng xử đúng mực đối với internet, mạng xã hội, biết khai thác, sử dụng mạng trên cơ sở có kiến thức, hiểu biết, tận dụng và khai thác tối đa những yếu tố tích cực, lành mạnh để góp phần nâng cao tri thức và xây dựng, hoàn thiện nhân cách bản thân; đồng thời biết phòng ngừa, tiết chế, đề kháng với những mặt trái, tiêu cực từ internet, mạng xã hội. Triển khai thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 21-CT/TU ngày 16/01/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về về nâng cao ý thức trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền và cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, chiến sỹ lực lượng vũ trang trong việc sử dụng Internet, mạng xã hội và Bộ quy tắc ứng xử văn hóa nơi công cộng và môi trường mạng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

Phát huy các giá trị, nhân tố tích cực trong văn hóa tín ngưỡng, tôn giáo, khuyến khích các hoạt động tôn giáo gắn bó với dân tộc, hướng thiện, nhân văn, tiên bộ “tốt đời, đẹp đạo”. Khuyến khích các hoạt động từ thiện, nhân đạo.

1.3. Xây dựng văn hóa trong chính trị và kinh tế

Đẩy mạnh xây dựng văn hóa trong Đảng, trong cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức hội, coi đây là nhân tố quan trọng để xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Trong đó, trọng tâm là xây dựng môi trường văn hoá công sở lành mạnh, dân chủ, đoàn kết, nhân văn; đẩy lùi bệnh quan liêu, bè phái, cục bộ, mất đoàn kết, chủ nghĩa cơ hội và thực dụng; đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống chính trị có phẩm chất đạo đức cách mạng, tận tụy với công việc, hết lòng phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân, gắn bó máu thịt với Nhân dân; có ý thức thượng tôn pháp luật, tuân thủ kỷ luật, kỷ cương, năng động, đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá vì lợi ích chung và có khát vọng phát triển quê hương, đất nước phồn vinh, hạnh phúc; cán bộ, đảng viên gương mẫu về mọi mặt, thực sự là tấm gương, là động lực, niềm tin để Nhân dân học tập, noi theo. Xây dựng văn hoá tiết kiệm, không tham nhũng, tiêu cực trong cán bộ, đảng viên và văn hoá tiết kiệm trong các tầng lớp Nhân dân.

Chú trọng yếu tố văn hoá và con người trong phát triển kinh tế; đẩy mạnh xây dựng văn hoá doanh nghiệp, doanh nhân, tinh thần khởi nghiệp; tạo điều kiện môi trường để có đội ngũ doanh nhân giỏi, kinh doanh đúng pháp luật, đóng góp có trách nhiệm cho cộng đồng, xã hội; tích cực xây dựng và phát triển các thương hiệu uy tín của Bắc Giang và Việt Nam trên thị trường trong nước và quốc tế. Xây dựng môi trường văn hoá kinh doanh lành mạnh, hội nhập.

Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng chính quyền điện tử, cải cách thủ tục hành chính, công khai quy trình giải quyết thủ tục hành chính phục vụ doanh nghiệp và người dân; triển khai các cơ chế phản biện xã hội nhằm minh bạch hoá hoạt động của cả hệ thống chính trị.

1.4. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động văn hóa

Tăng cường quản lý nhà nước về di sản văn hóa; bảo tồn và phát huy các di sản văn hóa gắn với phát triển du lịch bền vững. Ưu tiên bảo tồn và phát huy giá trị các di sản văn hóa đã được UNESCO, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ghi danh, công nhận, như: Dân ca Quan họ, Ca trù, Thực hành

Then của người Tày, Nùng, Thái ở Việt Nam, Thực hành Tín ngưỡng thờ mẫu Tam phủ của Người Việt, Mộc bản chùa Vĩnh Nghiêm; di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia, di tích xếp hạng bị xuống cấp, các di tích có giá trị phát triển du lịch; các bảo vật quốc gia, di sản văn hóa phi vật thể quốc gia.

Tập trung triển khai có hiệu quả Đề án “Phục dựng Con đường Hoàng dương Phật pháp của các vị Tổ Phật giáo Trúc Lâm Yên Tử, giai đoạn 2023-2030”, nhằm bảo tồn, phát huy giá trị di sản Phật giáo Trúc Lâm Yên Tử và di tích, danh thắng Tây Yên Tử, khai thác các tiềm năng, lợi thế tạo động lực để du lịch Bắc Giang phát triển đột phá, góp phần phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

Triển khai thực hiện các dự án, đề tài nghiên cứu, sưu tầm, phục dựng các hoạt động văn hoá, lễ hội truyền thống giàu tính nhân văn, đậm đà bản sắc văn hoá, con người Bắc Giang. Chú trọng khôi phục, bảo tồn và phát huy di sản văn hóa của cộng đồng các dân tộc tỉnh Bắc Giang, đặc biệt là các di sản văn hóa có nguy cơ mai một; triển khai có hiệu quả Đề án bảo tồn, phát huy tiếng dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

Đẩy mạnh công nghệ số về di sản văn hóa phục vụ công tác lưu trữ, quản lý, nghiên cứu, bảo tồn, khai thác, quảng bá, thúc đẩy phát triển du lịch bền vững. Quan tâm đến công tác tôn vinh, khen thưởng các nghệ nhân nhân dân, nghệ nhân ưu tú,... có nhiều đóng góp trong việc duy trì, truyền dạy, phổ biến các loại hình di sản văn hóa phi vật thể.

Nâng cao chất lượng hoạt động của các đơn vị nghệ thuật công lập, các đội, câu lạc bộ văn hóa, nghệ thuật quần chúng ở cơ sở. Chú trọng nâng cao chất lượng nghệ thuật biểu diễn theo hướng chuyên nghiệp; xây dựng, phục dựng các vở diễn, chương trình nghệ thuật phục vụ đời sống văn hóa tinh thần của các tầng lớp Nhân dân. Ưu tiên tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao cơ sở, đảm bảo sự công bằng trong hưởng thụ văn hóa của mọi người dân. Chú trọng nâng cao hiệu quả thực nhiệm vụ phát triển văn hóa cộng đồng, văn hóa trong các cơ quan, đơn vị; quan tâm chăm lo đời sống văn hóa tinh thần cho đội ngũ công nhân, người lao động trong các khu, cụm công nghiệp và đồng bào dân tộc thiểu số của tỉnh.

Xây dựng và nâng cao chất lượng văn hóa đọc trên địa bàn tỉnh; kết nối chặt chẽ hoạt động của Thư viện tỉnh với thư viện huyện, thành phố, thị xã, thư viện trường học và tủ sách cơ sở xã, phường, thị trấn; xây dựng và phát triển hệ thống thư viện điện tử đáp ứng nhu cầu đọc ngày càng cao của độc giả.

Đổi mới phương thức, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh và các chi hội chuyên ngành. Tạo điều kiện thuận lợi cho văn nghệ sĩ chủ động, tích cực, tìm tòi, sáng tạo nhiều tác phẩm có giá trị về tư tưởng, nghệ thuật, tiến bộ, nhân văn, phản ánh chân thật, sâu sắc đời sống và thành quả công cuộc đổi mới của đất nước, của tỉnh. Chú trọng đầu tư cho hoạt động nghiên cứu lý luận, phê bình văn học, nghệ thuật. Quan tâm nâng cao hiệu quả quảng bá các tác phẩm văn học, nghệ thuật mang bản sắc văn hóa Bắc Giang đến đông đảo công chúng trong và ngoài tỉnh. Tập trung xây

dựng và triển khai Đề án phát triển văn học nghệ thuật tỉnh Bắc Giang đến năm 2030; thực hiện rà soát, điều chỉnh Quyết định số 626/2013/QĐ-UBND ngày 25/11/2013 của UBND tỉnh ban hành Quy chế xét tặng Giải thưởng Văn học Nghệ thuật Sông Thương đảm bảo phù hợp điều kiện thực tế trong giai đoạn hiện nay.

Đổi mới mô hình quản lý, nâng cao chất lượng đào tạo của Trường Trung cấp Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ sở đào tạo nghề trên địa bàn đáp ứng nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực phục vụ sự nghiệp phát triển văn hóa và yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá của tỉnh và đất nước. Nâng cao tỷ lệ đào tạo các nghề đáp ứng yêu cầu, định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh như: công nghiệp điện tử, bán dẫn; nông nghiệp công nghệ cao; công nghệ thông tin, tự động hoá và các dịch vụ văn hoá, thể thao, du lịch, chăm sóc sức khoẻ,...

Nâng cao chất lượng công tác xét tặng, tôn vinh danh hiệu "Công dân Bắc Giang ưu tú", đảm bảo các cá nhân được tôn vinh có sức thuyết phục và sự lan tỏa mạnh mẽ, thực sự là tấm gương sáng, sống động, góp phần vào việc bồi dưỡng nhận thức, tư tưởng, tình cảm, khơi dậy và nhân lên mặt tích cực trong mỗi con người, góp phần thực hiện thắng lợi công cuộc đổi mới, phát triển quê hương, đất nước và xây dựng và phát triển văn hoá, con người Bắc Giang trong giai đoạn hiện nay.

Đẩy mạnh giao lưu, hợp tác, liên kết phát triển văn hoá, thể thao, du lịch với các địa phương trong cả nước, đặc biệt là vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ và các tỉnh/thành phố lân cận (*chú trọng hợp tác, liên kết phát triển văn hoá, thể thao, du lịch với các địa phương mà Ban Thường vụ Tỉnh uỷ Bắc Giang đã ký Chương trình hợp tác phát triển*). Trong đó tiếp tục tập trung phối hợp chặt chẽ với các tỉnh Quảng Ninh và Hải Dương hoàn thiện hồ sơ khoa học Quần thể di tích và danh thắng Yên Tử-Vĩnh Nghiêm-Côn Sơn, Kiếp Bạc trình UNESCO công nhận là di sản thế giới; phối hợp với các địa phương liên quan lập hồ sơ khoa học Nghệ thuật Chèo đề nghị UNESCO ghi danh là di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại; nghiên cứu, phối hợp tổ chức các hoạt động giao lưu Nhân dân.

1.5. Phát triển công nghiệp văn hóa đi đôi với xây dựng, hoàn thiện thị trường văn hóa

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức của toàn xã hội về vị trí, vai trò của các ngành công nghiệp văn hoá. Xây dựng cơ chế hợp lý để khuyến khích sáng tạo văn hóa và tạo điều kiện thuận lợi để thu hút, hình thành và phát triển các doanh nghiệp công nghiệp văn hóa lớn, được đầu tư công nghệ cao hoạt động trong lĩnh vực văn hóa, du lịch. Phát triển sản phẩm, dịch vụ công nghiệp văn hoá theo hướng chuyên nghiệp, độc đáo, sáng tạo, trên cơ sở những giá trị đặc trưng về văn hoá, tự nhiên của địa phương. Trước mắt tập trung vào một số ngành mà tỉnh có tiềm năng, thế mạnh, lợi thế như: Du lịch văn hoá, nghệ thuật biểu diễn, thủ công mỹ nghệ,... Khai thác và phát huy

những tiềm năng thế mạnh của văn hóa đồng bào dân tộc thiểu số của tỉnh; huy động mọi nguồn lực xã hội đầu tư cho văn hóa, tăng cường xuất khẩu sản phẩm, dịch vụ văn hóa.

Gắn kết chặt chẽ giữa bảo tồn di sản văn hóa với phát triển du lịch, đưa du lịch trở thành ngành kinh tế ngày càng quan trọng và chiếm tỷ lệ cao trong cơ cấu kinh tế của tỉnh. Chú trọng phát triển các sản phẩm du lịch văn hoá tâm linh, làng nghề ẩm thực, du lịch sinh thái vườn đồi, trò chơi giải trí,... Tập trung nguồn lực xây dựng một số điểm du lịch trọng điểm gắn với di sản văn hoá, danh lam thắng cảnh đặc sắc, hấp dẫn cùng cơ sở hạ tầng, các công trình vui chơi, giải trí, mua sắm, cơ sở dịch vụ ăn uống, khách sạn đạt chuẩn quốc tế. Tập trung triển khai có hiệu quả Nghị quyết 112-NQ/TU ngày 15/6/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển du lịch giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030.

Xây dựng cơ chế phù hợp để khai thác hiệu quả các thiết chế văn hóa, thể thao của tỉnh, phát triển các dịch vụ công nghiệp văn hóa chất lượng cao phục vụ tốt nhu cầu của Nhân dân. Nâng cao ý thức thực thi các quy định pháp luật về quyền tác giả và quyền liên quan trong xã hội.

1.6. Chủ động hội nhập quốc tế về văn hoá, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại

Đẩy mạnh hợp tác quốc tế về văn hoá nhằm giới thiệu, tuyên truyền, quảng bá về những giá trị văn hoá truyền thống, về hình ảnh vùng đất, con người Bắc Giang với bạn bè quốc tế.

Xây dựng, triển khai thực hiện hiệu quả Chiến lược phát triển văn hóa đối ngoại và ngoại giao văn hóa trên địa bàn tỉnh; tạo điều kiện thuận lợi để các nước, các tổ chức quốc tế, các cơ quan văn hóa, du lịch nước ngoài giới thiệu tiềm năng văn hóa, con người Bắc Giang; thúc đẩy gắn kết các hoạt động về ngoại giao văn hoá, văn hoá đối ngoại và ngoại giao kinh tế. coi trọng việc tiếp thu tinh hoa văn hoá, khoa học, giáo dục của nhân loại để xây dựng, phát triển văn hoá, con người Bắc Giang tiến kịp, tiến cùng thời đại.

Tăng cường đổi mới nội dung, hình thức quảng bá hình ảnh, các giá trị văn hoá, vùng đất, con người Bắc Giang, tiềm năng phát triển du lịch, các giá trị di sản văn hóa tiêu biểu của tỉnh thông qua các chương trình, sự kiện, lễ hội văn hóa, biểu diễn nghệ thuật và các hoạt động xúc tiến thương mại du lịch trong tỉnh, trong nước và quốc tế. Tăng cường tổ chức, đăng cai các hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch với quy mô cấp quốc gia, quốc tế phù hợp với điều kiện và khả năng của tỉnh.

Từng bước tạo dựng, hình thành các sản phẩm văn hóa, hoạt động văn hoá đặc trưng của Bắc Giang; xây dựng thị trường sản phẩm văn hóa, dịch vụ văn hóa gắn với định hướng giá trị văn hóa. Phát huy hơn nữa giá trị văn hóa của từng địa phương qua mô hình OCOP; xác định sản phẩm OCOP là sản phẩm

văn hóa, phải quan tâm đầu tư nâng cao hơn nữa tính chuyên nghiệp cho từng sản phẩm, mang đậm giá trị văn hóa bản địa.

Ưu tiên đầu tư hình thành các khu đô thị sinh thái xanh, thông minh, tiện ích, sáng tạo, tích hợp nhiều chức năng vui chơi giải trí, mua sắm, nghỉ ngơi, tạo động lực cho sự phát triển thương mại, dịch vụ văn hoá.

2. Giải pháp

2.1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng, chính quyền các cấp trong xây dựng và phát triển văn hóa, con người Bắc Giang

Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, quán triệt nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân về vị trí, vai trò của sự nghiệp xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam nói chung, con người Bắc Giang nói riêng⁷⁵. Xác định rõ xây dựng và phát triển văn hóa, con người Bắc Giang đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên, kiên trì, lâu dài, là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và các tầng lớp Nhân dân, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh; Nhân dân là chủ thể sáng tạo, đội ngũ trí thức, văn nghệ sĩ và những người làm công tác văn hóa giữ vai trò nòng cốt. Văn hoá là hồn cốt của dân tộc, là nền tảng tinh thần vững chắc của xã hội, là sức mạnh nội sinh quan trọng bảo đảm sự phát triển nhanh và bền vững. Phải quán triệt nghiêm túc quan điểm: "Văn hoá phải được đặt ngang hàng với kinh tế, chính trị, xã hội"; khắc phục tư tưởng "duy kinh tế" chỉ tập trung cho kinh tế mà ít quan tâm đến văn hóa, xem nhẹ việc xây dựng và đấu tranh trên lĩnh vực văn hóa.

Đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống, ý thức chấp hành pháp luật đối với cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân, nhất là công tác giáo dục chính trị tư tưởng, truyền thống cách mạng cho thế hệ trẻ. Phát huy mạnh mẽ trách nhiệm của cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp, đặc biệt là người đứng đầu trong quán triệt và tổ chức triển khai thực hiện.

Tiếp tục chỉ đạo, tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; coi trọng xây dựng văn hoá từ trong Đảng, trong bộ máy nhà nước và các đoàn thể chính trị, xã hội, coi đây là nhân tố, là tiền đề quan trọng để xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Đẩy mạnh việc "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh" gắn với triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII, XIII) trên địa bàn tỉnh; đề cao kỷ luật, kỷ cương của Đảng. Thực hiện nghiêm các quy định về nêu gương đối với cán bộ, đảng viên, nhất là cán

⁷⁵ Trọng tâm là Nghị quyết số 33-NQ/TW; Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XIII; Kết luận số 76-KL/TW ngày 4/6/2020 của Bộ Chính trị; phát biểu chỉ đạo của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc năm 2021; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Bắc Giang lần thứ XIX nhiệm kỳ 2020 - 2025 và Chương trình hành động số 75-CT/TU ngày 20/4/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

bộ lãnh đạo, người đứng đầu các tổ chức trong hệ thống chính trị, đội ngũ những người làm công tác giáo dục, văn nghệ sĩ và cán bộ lãnh đạo, quản lý văn hoá, lãnh đạo doanh nghiệp và những người có tầm ảnh hưởng quan trọng trong cộng đồng và xã hội; phát huy vai trò xung kích, tình nguyện, cống hiến của thế hệ trẻ.

Nắm chắc, dự báo đúng, định hướng đúng, xử lý chính xác, kịp thời các vấn đề về tư tưởng chính trị và đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên, bảo đảm sự thống nhất về tư tưởng trong toàn Đảng bộ, sự đồng thuận cao của Nhân dân. Chủ động phát hiện, ngăn chặn, đấu tranh, xử lý nghiêm các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; những hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong hệ thống chính trị và trong xã hội. Tập trung chỉ đạo chấn chỉnh, khắc phục những biểu hiện đùn đẩy, né tránh, làm việc cầm chừng, sợ sai, sợ chịu trách nhiệm của một bộ phận cán bộ, đảng viên.

Chú trọng xây dựng đoàn kết, thống nhất trong Đảng, hệ thống chính trị và Nhân dân. Nâng cao cảnh giác, chủ động nhận diện, phát hiện từ sớm, từ xa, ngăn chặn, đấu tranh, xử lý kịp thời âm mưu, thủ đoạn, hành động chia rẽ nội bộ trong Đảng, cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội, phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân. Việc triển khai các chương trình, dự án kinh tế trên địa bàn tỉnh cần có sự phân tích, đánh giá kỹ lưỡng về những tác động, ảnh hưởng đến môi trường, đến yếu tố văn hóa, con người.

Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng để văn hóa, văn học, nghệ thuật, báo chí phát triển đúng định hướng chính trị, tư tưởng, bảo đảm quyền tự do, dân chủ cá nhân trong sáng tạo trên cơ sở phát huy tính tự giác cao với mục đích đúng đắn; khắc phục tình trạng buông lỏng sự lãnh đạo hoặc mất dân chủ, hạn chế tự do sáng tạo, trong đó tập trung sáng tác các đề tài khai thác giá trị, văn hóa, con người Bắc Giang nhằm tôn vinh các giá trị văn hóa, lịch sử, những điển hình con người Bắc Giang trong thời kỳ hội nhập và phát triển.

Coi trọng và làm tốt công tác sơ kết, tổng kết quá trình đưa chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng về xây dựng và phát triển văn hóa, con người vào triển khai trong thực tiễn. Đẩy mạnh nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn để nâng cao khả năng dự báo và định hướng phát triển văn hóa, xây dựng con người Bắc Giang. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện chủ trương, nhiệm vụ về xây dựng và phát triển văn hóa, con người.

2.2. Nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về văn hóa

Tập trung đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về văn hóa trong điều kiện phát triển kinh tế thị trường, hội nhập quốc tế và sự bùng nổ của công nghệ thông tin và truyền thông; đổi mới cách thức tiếp cận và tư duy quản lý từ “làm văn hóa” sang “quản lý nhà nước về văn hóa”.

Đẩy nhanh việc cụ thể hóa các quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về xây dựng và phát triển văn hóa, con

người Việt Nam. Tập trung nghiên cứu, rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành các cơ chế, chính sách, quy định pháp luật của tỉnh về phát triển văn hóa, con người phù hợp, sát thực tiễn của tỉnh, nhất là cơ chế, chính sách về đầu tư, xây dựng thiết chế văn hóa, thể thao, thu hút, đãi ngộ, đào tạo nguồn nhân lực.

Thực hiện nghiêm túc các văn bản quy phạm pháp luật về văn hóa; chú trọng công tác thanh tra, kiểm tra về quản lý văn hoá, xã hội và gắn trách nhiệm tổ chức, cá nhân khi để xảy ra sai phạm. Phòng ngừa, ngăn chặn, xử lý nghiêm mọi hành vi vi phạm trong các hoạt động văn hóa, thông tin. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực thực hiện nhiệm vụ xây dựng, phát triển văn hóa, con người Bắc Giang; tăng cường giám sát, phản biện xã hội việc triển khai thực hiện chủ trương, nhiệm vụ về xây dựng, phát triển văn hóa con người. Đẩy mạnh nghiên cứu và ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa.

Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong công tác quản lý nhà nước về văn hóa. Thực hiện tốt sự phối hợp giữa các cấp, các ngành, các địa phương, của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội trong thực hiện các nhiệm vụ văn hóa; khơi dậy và huy động tiềm năng sáng tạo của các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp và của toàn dân tham gia xây dựng văn hóa, con người Bắc Giang. Tăng cường bảo hộ quyền tác giả, nâng cao hiệu quả việc thực thi quyền sở hữu trí tuệ và các quyền liên quan. Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với các hoạt động tôn giáo, tín ngưỡng theo đúng quy định của pháp luật.

Tiếp tục rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan tham mưu, thực hiện công tác văn hóa, văn nghệ từ tỉnh đến cơ sở, nhất là đơn vị sự nghiệp bảo đảm khoa học, tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

Tăng cường công tác quản lý báo chí, xuất bản, các loại hình thông tin trên internet, mạng xã hội để định hướng tư tưởng và thẩm mỹ cho Nhân dân, nhất là thanh niên, thiếu niên. Xây dựng giải pháp ngăn ngừa các ảnh hưởng, tác động tiêu cực của truyền thông đại chúng và truyền thông mới đến người dân, nhất là các giải pháp kỹ thuật để ngăn chặn sự xâm nhập của các sản phẩm văn hóa độc hại qua internet, mạng xã hội, các thiết bị kỹ thuật số. Phát huy vai trò, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các cơ quan báo chí, truyền thông, các cấp hội văn học nghệ thuật của tỉnh trong xây dựng và phát triển văn hóa, con người Bắc Giang. Xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân lợi dụng báo chí, mạng xã hội để kích động, xuyên tạc chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, bôi nhọ cá nhân.

2.3. Tập trung huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực của Nhà nước và xã hội để xây dựng, phát triển văn hóa, con người Bắc Giang đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững

Tăng cường nguồn lực đầu tư cho lĩnh vực văn hoá, bảo đảm tỷ trọng chi ngân sách cho văn hóa phải tăng tương ứng với tăng trưởng kinh tế, trong đó đảm bảo đầu tư cho văn hóa tối thiểu đạt 2% tổng chi ngân sách hằng năm, phấn đấu

đến năm 2030, đầu tư cho văn hoá đạt tối thiểu 4% tổng chi ngân sách nhà nước. Kết hợp và sử dụng hài hòa nguồn ngân sách của Trung ương và của tỉnh về xây dựng và phát triển văn hóa, con người. Tập trung phát triển có trọng tâm, trọng điểm một số lĩnh vực văn hoá. Đổi mới phương thức đầu tư phát triển văn hoá, khắc phục tình trạng đầu tư dàn trải, kém hiệu quả. Sử dụng hiệu quả nguồn lực nhà nước đi đôi với đẩy mạnh công tác xã hội hoá với những cơ chế, chính sách, cụ thể thiết thực.

Đẩy mạnh cải cách hành chính; cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, rà soát, bổ sung quy hoạch, cơ chế, chính sách để thu hút các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp đầu tư phát triển văn hóa, thể thao, du lịch, các khu vui chơi giải trí mang đậm bản sắc văn hóa Bắc Giang. Đẩy mạnh đầu tư theo phương thức đối tác công tư, lấy đầu tư công dẫn dắt đầu tư tư và kích hoạt các nguồn lực xã hội; kết hợp hài hòa các mô hình: lãnh đạo công - quản trị tư, đầu tư công - quản lý tư, đầu tư tư - sử dụng công trong huy động nguồn lực phát triển văn hóa.

Quan tâm đầu tư hoàn thiện đồng bộ, hiện đại hóa hệ thống thiết chế văn hoá, thể thao từ tỉnh đến cơ sở và nâng cao hiệu quả hoạt động. Đầu tư xây dựng các điểm vui chơi giải trí, không gian nghệ thuật công cộng, không gian sáng tạo, công viên, vườn hoa,... nghiên cứu quy hoạch xây dựng môi trường văn hoá nông thôn kiểu mẫu. Ưu tiên nguồn lực đầu tư xây dựng, nâng cấp, hoàn thiện một số công trình văn hóa, thể thao trọng điểm của tỉnh và tại một số địa phương phù hợp với quy hoạch, lộ trình phát triển đô thị hiện đại, trong đó tập trung quy hoạch, xây dựng sân vận động tỉnh, khu tập luyện, thi đấu thể thao dưới nước, rạp nghệ thuật truyền thống,... nhằm đáp ứng nhu cầu vui chơi, tổ chức các hoạt động tập trung đông người, tổ chức các sự kiện văn hóa, thể thao lớn trong và ngoài nước; quy hoạch và đầu tư xây dựng mới Bảo tàng tỉnh, Thư viện tỉnh tại vị trí phù hợp, phát huy tối đa giá trị khai thác, sử dụng. Huy động nguồn lực chính trang đô thị, xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu. Đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng giao thông kết nối các khu, điểm du lịch; hỗ trợ xây dựng, duy trì và nhân rộng các câu lạc bộ văn hóa, thể thao.

Phát huy vai trò, trách nhiệm người Bắc Giang ở trong và ngoài nước tham gia xây dựng, phát triển văn hóa và con người Bắc Giang. Ban hành các cơ chế, chính sách phù hợp để thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao trên các lĩnh vực và lĩnh vực văn hóa, thể thao, văn học, nghệ thuật. Tiếp tục thực hiện cơ chế, chính sách khuyến khích các nghệ nhân, những người am hiểu về di sản văn hóa tham gia công tác sáng tạo nghiên cứu, sưu tầm, phục hồi, truyền dạy và bảo tồn di sản văn hóa phi vật thể.

2.4. Xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác văn hóa

Quan tâm công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác văn hoá, nghệ thuật. Có chính sách đãi ngộ, sử dụng đội ngũ văn nghệ sĩ, nghệ nhân và cán bộ trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật. Tôn vinh tài năng và cống hiến của họ cho sự phát triển văn hoá của tỉnh.

Xây dựng, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ trực tiếp làm công tác văn hoá tương xứng với yêu cầu và nhiệm vụ phát triển văn hoá, con người Bắc Giang trong giai đoạn mới. Thực hiện tốt việc bố trí cán bộ làm công tác văn hoá từ tỉnh đến cơ sở với phương châm "*Cán bộ là cái gốc của mọi công việc*", do đó công tác lãnh đạo và quản lý văn hóa không chỉ đòi hỏi có phẩm chất chính trị, đạo đức, mà còn phải có trình độ chuyên môn, am hiểu đội ngũ trí thức, văn nghệ sĩ, có tầm nhìn sâu rộng, có khả năng vận động và thuyết phục Nhân dân tham gia vào công cuộc xây dựng và phát triển văn hóa.

Phần thứ Ba

KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

I- KẾT LUẬN

Xây dựng và phát triển văn hoá, con người Việt Nam phát triển bền vững là một trong những nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của Cách mạng Việt Nam trong giai đoạn hiện nay, nhằm phát huy giá trị văn hoá và sức mạnh con người Việt Nam, khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, thịnh vượng, tạo sức mạnh tổng hợp của toàn dân tộc thực hiện thành công mục tiêu đưa nước ta trở thành quốc gia phát triển theo định hướng xã hội chủ nghĩa vào giữa thế kỷ 21.

Trong giai đoạn 2010 - 2023, Tỉnh uỷ, UBND tỉnh luôn chủ động, tích cực, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, quan tâm chăm lo xây dựng và phát triển văn hoá, con người Bắc Giang; đặc biệt quán triệt sâu sắc và vận dụng linh hoạt, sáng tạo những quan điểm, chủ trương của Đảng về phát triển văn hóa, xây dựng con người Việt Nam phù hợp với đặc điểm, điều kiện thực tiễn của tỉnh.

Báo cáo tổng kết đã đánh giá kết quả đạt được, chỉ rõ những hạn chế, yếu kém, nguyên nhân của những hạn chế, yếu kém; rút ra các bài học kinh nghiệm; nhận diện các thời cơ, thách thức và những vấn đề đang đặt ra; đề xuất phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp trong thời gian tới.

Báo cáo đã xây dựng những luận chứng khoa học và thực tiễn, là cơ sở, tiền đề để các cấp uỷ đảng, chính quyền các cấp đề ra các chủ trương, định hướng, chính sách phù hợp nhằm thúc đẩy mạnh mẽ sự nghiệp xây dựng, phát triển văn hóa, con người Bắc Giang trong giai đoạn mới, để văn hoá, con người Bắc Giang thực sự là nền tảng tinh thần, động lực, sức mạnh nội sinh thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, sớm đưa Bắc Giang trở thành tỉnh công nghiệp theo hướng hiện đại vào năm 2030.

II- KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đối với Trung ương

1.1. Đề nghị Trung ương nghiên cứu, ban hành các quy định cụ thể về các hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam làm cơ sở để các địa phương tiếp tục cụ thể hoá, triển khai thực hiện.

1.2. Đề nghị Trung ương sớm ban hành Chương trình mục tiêu quốc gia về chấn hưng, phát triển văn hoá, xây dựng con người Việt Nam giai đoạn 2026-2030, tầm nhìn đến năm đến năm 2045, nhằm tạo động lực, nguồn lực cho sự phát triển văn hoá, góp phần phát triển bền vững đất nước.

1.3. Trên cơ sở tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 16/6/2008 của Bộ Chính trị về "Tiếp tục xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật trong thời kỳ mới", đề nghị Trung ương nghiên cứu, ban hành văn bản tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo phát triển văn học, nghệ thuật trong giai đoạn tiếp theo. Đề nghị Trung ương sau tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI, sớm ban hành văn bản tiếp tục chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ xây dựng và phát triển văn hoá, con người phù hợp với tình hình mới.

2. Đối với Tỉnh uỷ

2.1. Đề nghị Tỉnh uỷ nghiên cứu, ban hành Nghị quyết chuyên đề về “Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Bắc Giang đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững” nhằm huy động sức mạnh tổng hợp, tổ chức triển khai thực hiện trong toàn tỉnh.

2.2. Đề nghị Tỉnh uỷ tiếp tục xác định vị trí, vai trò xây dựng và phát triển văn hoá, con người Bắc Giang là khâu đột phá chiến lược trong Báo cáo chính trị trình Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, nhiệm kỳ 2025 - 2030, góp phần phát triển tỉnh Bắc Giang nhanh và bền vững trong thời kỳ mới./.

Nơi nhân:

- Ban Tuyên giáo Trung ương (b/c),
- Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch (b/c),
- Thường trực Tỉnh uỷ, TT HĐND tỉnh (b/c),
- Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh uỷ,
- Các đồng chí thành viên BCSĐ UBND tỉnh,
- Các đồng chí Tỉnh uỷ viên,
- Các sở, ban, ngành, cơ quan, đoàn thể tỉnh,
- Các huyện uỷ, thành uỷ, thị uỷ, đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ,
- UBND các huyện, thành phố, thị xã,
- Lưu: VT, BCSĐ, KGVX.

**T/M BAN CÁN SỰ ĐẢNG
PHÓ BÍ THƯ**

Mai Sơn

DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT

STT	Ký hiệu chữ viết tắt	Chữ viết đầy đủ
1	HĐND	Hội đồng nhân dân
2	UBND	Ủy ban nhân dân

CÁC BIỂU PHỤ LỤC

1. Phụ lục 1: Kết quả ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện về lĩnh vực xây dựng văn hóa, con người Bắc Giang.
2. Phụ lục 2: Kết quả thực hiện các chỉ tiêu trong các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, HĐND, UBND, Chủ tịch UBND tỉnh về xây dựng văn hóa, con người Bắc Giang.
3. Phụ lục 3: Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu về văn hóa theo Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh khóa XVII nhiệm kỳ (2010-2015), khóa XVIII nhiệm kỳ (2015-2020), khóa XIX nhiệm kỳ (2020-2025).
4. Phụ lục 4: Kết quả phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” (giai đoạn 2010 - 2023).
5. Phụ lục 5: Kết quả hoạt động bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa giai đoạn 2010 - 2023.
6. Phụ lục số 6: Kết quả công tác tu bổ, tôn tạo, phục hồi di tích đã được xếp hạng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2010-2023.
7. Phụ lục 7: Thực trạng nguồn nhân lực ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch trên địa bàn các huyện, thành phố, thị xã.
8. Phụ lục 8: Biểu thống kê số lượng giải học sinh giỏi quốc gia, quốc tế, khu vực từ năm học 2010- 2011 đến năm học 2023-2024.
9. Phụ lục 9: Tổng hợp số lượng huy chương và công tác tổ chức các giải thể thao giai đoạn 2010- 2023.
10. Phụ lục 10: Kết quả hoạt động Thư viện tỉnh từ năm 2010 - 2023, chỉ tiêu đến năm 2030.
11. Phụ lục 11: Công tác nghiên cứu khoa học, sưu tầm tài liệu hiện vật tại Bảo tàng tỉnh.
12. Phụ lục 12: Tổng hợp số liệu tuyển sinh, tốt nghiệp tại Trường Trung cấp Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Bắc Giang.
13. Phụ lục số 13: Hệ thống thiết chế Văn hoá - Thể thao cấp tỉnh do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch quản lý.
14. Phụ lục 14: Hoạt động cổ động trực quan và tổ chức lễ kỷ niệm.
15. Phụ lục 15: Kết quả hoạt động văn nghệ quần chúng, tuyên truyền lưu động.
16. Phụ lục 16: Hệ thống thiết chế Văn hoá - Thể thao cấp huyện.
17. Phụ lục 17: Hệ thống thiết chế Văn hoá - Thể thao cấp xã.
18. Phụ lục 18: Hệ thống thiết chế Văn hoá - Thể thao thôn, bản, tổ dân phố.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 09/10/2014 của Bộ Chính trị (khóa XI) về “Công tác lý luận và định hướng nghiên cứu đến năm 2030”.
2. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.
3. Nghị quyết số 03-NQ/TW ngày 16/7/1998 của Hội nghị lần thứ 5 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa VIII) về “Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc”.
4. Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 16/6/2008 của Bộ Chính trị về “Tiếp tục xây dựng và phát triển văn học nghệ thuật trong thời kỳ mới”;
5. Kết luận Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 10 (khóa IX) về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 5 (khóa VIII) về xây dựng và phát triển nền văn hoá
6. Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 9/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về “Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc”.
7. Kết luận số 76-KL/TW ngày 4/6/2020 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI).
8. Phát biểu chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc năm 2021.
9. Chỉ thị số 46-CT/TW ngày 27/7/2010 của Ban Bí thư khóa X về “Chống sự xâm nhập của các sản phẩm văn hóa độc hại gây hủy hoại đạo đức xã hội”.
10. Hướng dẫn số 02-HD/TW ngày 08/02/2018 của Ban Bí thư về tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận.
11. Văn kiện Đại hội Đảng bộ tỉnh Bắc Giang lần thứ XVII (2010); lần thứ XVIII (2015); lần thứ XIX (2020).
12. Quy hoạch tỉnh Bắc Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 được phê duyệt tại Quyết định số 219/QĐ-TTg ngày 17/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ.
13. Các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, kế hoạch của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bắc Giang liên quan đến công tác xây dựng và phát triển văn hóa, con người Bắc Giang.
14. Kế hoạch số 54-KH/TU ngày 13/5/2022 của Tỉnh ủy về “Tổ chức nghiên cứu, tổng kết thực tiễn một số lĩnh vực của tỉnh từ nay đến năm 2025”.

MỤC LỤC

	Trang
Phần MỞ ĐẦU	
1. Khái quát chung về vị trí, vai trò của văn hoá, con người1
2. Sự cần thiết nghiên cứu, tổng kết thực tiễn2
3. Mục tiêu và nhiệm vụ nghiên cứu, tổng kết thực tiễn4
3.1. <i>Mục tiêu</i>4
3.2. <i>Nhiệm vụ</i>4
4. Đối tượng, phạm vi, phương pháp nghiên cứu, tổng kết thực tiễn4
4.1. <i>Đối tượng</i>4
4.2. <i>Phạm vi, thời gian nghiên cứu</i>4
4.3. <i>Phương pháp nghiên cứu</i>5
Phần thứ Nhất: KẾT QUẢ CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO, TRIỂN KHAI THỰC HIỆN XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN VĂN HÓA, CON NGƯỜI BẮC GIANG GIAI ĐOẠN 2010 - 20235
I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO, TỔ CHỨC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN5
1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam của tỉnh Bắc Giang5
2. Công tác quán triệt, tuyên truyền7
3. Công tác chỉ đạo kiểm tra, giám sát; sơ kết, tổng kết các nội dung về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Bắc Giang9
II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VỀ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN VĂN HÓA, CON NGƯỜI BẮC GIANG10
1. Về xây dựng con người Bắc Giang phát triển toàn diện10
2. Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, phong phú, đa dạng16
3. Xây dựng văn hóa trong chính trị và kinh tế20
4. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động văn hóa23
5. Phát triển công nghiệp văn hóa đi đôi với xây dựng, hoàn thiện thị trường văn hóa29
6. Chủ động hội nhập quốc tế về văn hóa, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại31
7. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về văn hóa32
8. Xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác văn hóa34
9. Về tăng cường nguồn lực cho lĩnh vực văn hóa35
III. ĐÁNH GIÁ CHUNG36
1. Ưu điểm và nguyên nhân36
1.1. <i>Ưu điểm</i>36

1.2. Nguyên nhân41
2. Hạn chế và nguyên nhân42
2.1. Hạn chế42
2.2. Nguyên nhân47
2.2.1. Nguyên nhân khách quan47
2.2.2. Nguyên nhân chủ quan47
IV. BÀI HỌC KINH NGHIỆM49
Phần thứ Hai: PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI50
I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH50
II. PHƯƠNG HƯỚNG51
III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU52
1. Nhiệm vụ52
1.1. Xây dựng con người Bắc Giang phát triển toàn diện52
1.2. Xây dựng môi trường văn hoá và đời sống văn hoá lành mạnh53
1.3. Xây dựng văn hoá trong chính trị và kinh tế55
1.4. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động văn hóa55
1.5. Phát triển công nghiệp văn hóa đi đôi với xây dựng, hoàn thiện thị trường văn hóa57
1.6. Chủ động hội nhập quốc tế về văn hoá, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại58
2. Giải pháp59
2.1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp uỷ đảng, chính quyền các cấp trong xây dựng và phát triển văn hoá, con người Bắc Giang59
2.2. Nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về văn hóa60
2.3. Tập trung huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực của Nhà nước và xã hội để xây dựng, phát triển văn hóa, con người Bắc Giang đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững61
2.4. Xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác văn hóa62
Phần thứ Ba: KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT63
I. KẾT LUẬN63
II. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT63
1. Đối với Trung ương63
2. Đối với Tỉnh uỷ64
DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT65
CÁC BẢNG BIỂU PHỤ LỤC66
TÀI LIỆU THAM KHẢO67